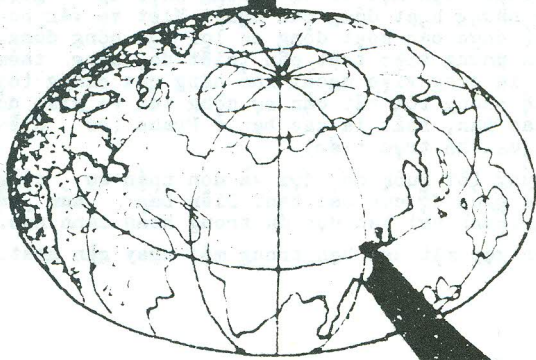


DIỄN ĐÀN

SỐ 10
ngày 9.11



'90



Cùng bạn đọc

NỘI DUNG

TIN TỨC	trang 3
KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
Người Mỹ đang thua ở Việt nam?	6
Kinh tế Việt nam	7
Chính sách đối ngoại mới của TQ	8
Nỗi mong mới lớn	9
Bị dồn vào chân tường	10
Đang sau vụ xét xử tội phản quốc ở Việt nam	12
Nhà ở tại Việt nam	13
Người Mỹ và vùng Vịnh	14
Bộ trưởng Miller từ Việt nam về	14
Tài liệu tham khảo: Lược khảo về các chế độ đã lùi hành	15
Người Nga và cách mạng tháng 10	16
Người VN lên tiếng	17
Đảng viên Dương Thu Hương	17
DIỄN ĐÀN BẠN ĐỌC	
Lãnh đạo & quần chúng	19
Lá thư viết từ Mátxcơva	20
Kiến nghị từ Liberec	21
"Perestrojka" và "Đổi mới" Việt nam	21
VĂN HÓA - VĂN NGHỆ	
Thập diễn đàn sử ký	22
Nụ cười bạn đọc	24
Thăng Lã	25
Bấm Cự	26

Thư từ, bài vở, tiền ủng hộ xin các bạn gửi về địa chỉ mới của Diễn Đàn:

Mr. Lê Thanh Nhân (Samizdat Diễn Đàn)

FEN CLUB

Národní 11 - 110 00 Praha 1

Tel. Văn phòng, từ 10g đến 16g
232 09 24 - linka 339

Nhà ở: 22 26 51 - linka 04 (hoặc 02)

Fax: (tiếp khác)(Praha) 22 23 04

Các bạn thân mến,

Các bạn đang có trên tay tờ Diễn Đàn số 10. Có thể nó là tờ DD đầu tiên mà bạn có, một số bạn đã từng là bạn đọc, cộng tác viên hoặc mạnh thường quân quen thuộc của DD. Nhiều bạn đã từng tham gia biểu tình, hội thảo ya thậm chí quen, biết tên thật, bút danh của cả bạn biên tập. Điều đáng quý là các bạn đã đến với DD và góp phần cho tiếng nói của chúng ta thêm trọng lượng. Số 10, một con số khiêm tốn (nếu không nói là qua nhỏ) so với những tờ báo đã tồn tại hàng chục năm hay cả thế kỷ. Nhưng nếu tính tới những nỗi lo lắng ban đầu của BBT, của bạn đọc về sự tồn tại của DD, nếu tính đến những khó khăn qua lon ban đầu về thời gian, tài chính của, nhưng người nghe nhất xã hội - sinh viên, tính đến sự vượt qua một số áp lực nhất định của sự quan tâm DD đến tay các bạn, để làm được một số việc cho cộng đồng thì chúng tôi cảm thấy thật hạnh phúc bao một cách phấn khởi với các bạn là Diễn Đàn đã tròn 10 số.

Để kỷ niệm DD tròn 10 số, chúng tôi sẽ tổ chức một cuộc gặp mặt thân mật với các cộng tác viên gần xa vào đầu tháng 12. Mong rằng các bạn sẽ mang đến cho chúng tôi những ý kiến quý giá.

Một khối lượng khổng lồ các công việc đang chờ đợi phía trước chúng tôi. Nào là cần thiết phải thực hiện một tờ báo tiếng Tiệp để giới thiệu những hoạt động của người Việt và văn hóa VN, tổ chức các hoạt động có lợi cho cộng đồng. Tất cả những việc thật cần thiết đó, cộng thêm tờ DD là công việc ngoài khả năng của chúng tôi. Vì thế chúng tôi rất cần sự cộng tác và giúp đỡ của các bạn, nhất là các bạn ở Praha (có điều kiện quan hệ trực tiếp).

Chúng tôi luôn chờ đợi và đón nhận sự cộng tác và giúp đỡ của các bạn. Diễn Đàn hứa sẽ trung thành với bạn đọc dù trong hoàn cảnh nào.

Hẹn gặp mặt các bạn trong một ngày gần nhất.

Vừa qua, tính cho đến ngày 9.11.1990, chúng tôi đã nhận được:

- Bài vở cộng tác của các bạn: VTL (Komárno), Văn Hạnh, Nguyễn Mạnh Tú ng (BDR), L.S.Thành; Ing. Châu (Lužec n/Vl), NCT và 1 sinh viên Liberec; Kim Đăng, P. V. Từ ng (Boleslav), Xuân Hồng, Deta (Praha), N. T. Thành (Brno), Thọ Cầu (Zlín), Lenka, Mạnh Hùng, Thanh

- Tiền ủng hộ của các bạn: Võ Q. Hoà, 50K (Tisovec), Lê B Minh, 50K (Komárov), Ing Đức, 100K (Blava), Đỗ Q.T., 20\$ (Canada), N. Hồng Hạnh, 10K (Jablonec v P.), N. Thế Dân, 100K (Chomutov), Trương Đường-50K (Praha 3), Vũ T. Tùng-50K (Lip Mikuláš), N. Mạnh Thường-70K (Benátky), Soukup Jiří- 50K (Bohumín), N.V.Dương- 50K (Martin), T. N. Tuấn-70K (Humpolec), Tập thể U.139-100K (C. Budějovice), L.D.Quân-150K (Slany), PT Tùng-50K (Blava), Tạ N. Tùng (5\$, Hungari), Lê Tuấn-100K (Chotěboř), Nguyễn Mạnh-50K (Liběice n/Vl), MT Văn An h-10K (Blava), N. Hồng Tâm-20K (Vojkovice), Trịnh Toà n-100K (Vrchlabí), N. Anh Ngọt-50K (Jablonec n/Nimsou), Phan Ngọc - 20K (Klatovy), Tập thể sinh viên trường bưu điện Moskva-5\$; Lê Đức Quyền- 20K (Ostrava), Nguyễn Hải Sơn-10M (BDR), Lê Mai Hùng-50K (Ml. Boleslav), Khánh Hoà, Anh Dũng- 50\$ (Úc). P.T.Thái- 100 K (K.Vary)

- Thư của các bạn: Quang Ngọc, Đỗ Ngọc Sơn (Vrchlabí I); Ing Đức, Kim Đăng, P. Văn Tùng (Bratislava), Võ Quang Hoà (Tisovec); Lofaj Milan, Hữu Hoàng, Lê Mai Hùng (Ml. Boleslav); Bài văn Thượng, Khắc San (Střkonice), Đỗ Q.T., Tạ Chương (Canada), N. Thị Duyên (468 46), Ing. Châu (Lužec n/VL.), Biền Yên (Neratovice), N. Mạnh Tú ng, Vương Lê Văn, Ngô Gia Linh, Hải Sơn (BDR), Tiên Dũng, TT Chemofarma (Ústí n/labem), Hoàng và Ngô Chí Trung (liberec), N. Hồng Trường (Pezinok), N. Văn Thắng, Ngọc Yên (Černožice), N. Văn Hạnh (Znojmo), một bạn đọc (460 02), Khánh Hoà, Anh Dũng (Úc), MTV Anh (Trutnov), N. Trung Thành (Rychnov), Bùi Nguyễn Hùng (Jablonec v P.), Thư An, De-Ta (Praha), Mạnh Hùng (Jaroměř), Thanh Hải (Brno), N. Anh Ngọt (Jablonec n/N), Václav Hrdina (Pardubice), Lê Đức Quyền, (Ostrava), Hoàng Việt (Sofia).

Diễn Đàn chân thành cảm ơn các bạn. Mong các bạn sẽ tiếp tục cộng tác và giúp đỡ Diễn Đàn trong thời gian tới.

T I N T Ú C

O tin việt nam

VN RA LỆNH CẮT GIẢM TIÊU DÙNG NHIÊN LIỆU

Chính phủ Việt nam "khuyến khích tất cả các công ty và tư thường kiểm giấy phép nhập khẩu xăng dầu", điều đó cho thấy Việt nam cần dầu đến mức nào, Chính phủ Việt nam tuyên bố họ sẵn sàng cấp giấy phép cho các công ty dầu lửa nước ngoài muốn mở chi nhánh ở Việt nam.

Theo TTXVN cho biết thủ tướng Đỗ Mười đã ra chỉ thị yêu cầu tất cả các cơ sở sản xuất giảm mục tiêu dùng xăng dầu 10 đến 20%. Ông cũng cấm nhập khẩu xe cơ tử 15 chỗ ngồi trở xuống cho đến cuối năm 1991. Việt nam chỉ sản xuất được một lượng nhỏ trong tổng số dầu tiêu dùng. Theo nguồn tin chính thức khoảng 55% lượng dầu Việt nam cần là mua từ Liên xô. Nhưng năm nay Liên xô chỉ mới cho đến Việt nam được 30% hợp đồng.
(Inter 1 Herald Tribune 23.10)

XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM TĂNG 18%

Báo Nhân dân số ra ngày 23.10 cho biết giá trị hàng xuất khẩu của Việt nam trong 9 tháng đầu năm nay tăng 18,4% so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi đó nhập khẩu tăng ít hơn nhiều. Cụ thể là xuất khẩu đã đạt 75% kế hoạch năm còn nhập khẩu 66,8% (tăng 2,8%).
(Inter 1 Herald Tribune 24.10)

CHỐNG THAM NHŨNG Ở VIỆT NAM

5000 đảng viên cộng sản tỉnh Hải hưng đã bị khai trừ vì tội tham nhũng. Các hình thức kỷ luật bao gồm từ khai trừ đến bắt giữ. Hàng trăm a đất đai trước đây bị các đảng viên này chiếm đoạt bất hợp pháp đã được lấy lại và nhiều khoản nợ lớn đã được hoàn trả.
(BBC 10.10)

CÔNG NHÂN VIỆT NAM MẮC KẾT Ở IRAK

Theo Tổ chức cứu tế tại họa của Liên hợp quốc (UN DRO) khoảng 14 đến 16 nghìn công nhân Việt nam đang dính chặt trốn khỏi Irak sang nước láng giềng Thổ nhĩ kỳ, tất cả là vì tình trạng thiếu lương thực ngày càng trầm trọng. Đầu tháng 10 UN-DRO đã kêu gọi khẩn cấp 15 triệu đôla để chi phí cho việc đưa người Việt nam bị mắc kẹt ở Irak về nước. Ủy ban giám sát việc trừng phạt kinh tế Irak của Liên hợp quốc đã từ chối không cho phép Việt nam chở thực phẩm đến cho người Việt nam ở Irak. Việt nam sẽ yêu cầu lân cận tại phiên họp tuần này.
(BBC 8.10)

CHẤN ĐỘNG TRONG NGÀNH NGÂN HÀNG VIỆT NAM

Ba phó giám đốc Ngân hàng nhà nước Việt nam đã bị khai hồi vì tội hoạt động phi pháp và tham nhũng. Họ bị quy trách nhiệm để mất những khoản tiền lớn do bất tài và về tình trạng tham nhũng đang tăng trong hệ thống ngân hàng. Nghe nói một trong số họ đã tiêu phí mất món tiền 200.000 đôla.
(BBC 6.10)

VẤN ĐỀ LÍNH MỸ MẤT TÍCH TẠI VIỆT NAM

Các nhà ngoại giao phương Tây tại Hà nội tỏ ý ngạc nhiên trước việc bộ trưởng ngoại giao Mỹ đã cấp dẫn vấn đề "tù binh" trong cuộc hội đàm với Nguyễn Cơ Thạch bởi vì hiện nay không ai tin rằng Việt nam còn giữ tù binh Mỹ. Mỹ đã trao cho Việt nam danh sách 2300 lính Mỹ mất tích, trong số đó 1678 ở Việt nam.
(BBC, Reuter 8.10)

TỔNG THỐNG INDONESIA SẼ THĂM VIỆT NAM

Một tạp chí Indonesia đưa tin rằng tổng thống Suharto sẽ thăm Trung quốc và Việt nam sau khi dự lễ dâng quang của hoàng đế Nhật Akihito ngày

2.11. Tổng thống Suharto chắc muốn đánh giá triển vọng đầu tư ở Việt nam, nơi nhiều công ty Indonesia đã vào làm ăn. Ông cũng muốn biết triển vọng của cuộc cải cách kinh tế hiện thời ở Việt nam và việc Việt nam xin gia nhập cộng đồng châu Á.
(BBC 8.10)

QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - NAM TRIỀU TIÊN

Dù Việt nam có vẻ muốn quan hệ mật thiết hơn với Nam Triều tiên, một quan chức Nam Triều tiên đã nói rằng chính phủ Nam Triều tiên phải để đất vì lệnh cấm vận của Mỹ đối với Việt nam. Buôn bán giữa hai nước đạt mức khoảng 1 tỷ đôla. Phái đoàn kinh tế Việt nam do ông Trần Đức Nguyên, một viên chức cao cấp trong Ủy ban kế hoạch Việt nam dẫn đầu đã tới Seoul để tăng cường đầu tư của Nam Triều tiên ở Việt nam. Một bước khá đi đầu tiến là thành lập các cơ quan thương mại ở thủ đô mỗi nước.
(BBC 12.10)

GIÁ CÀ VIỆT NAM

Vào giữa tháng 9 tỷ giá hối đoái ở Việt nam là 6400-6550 đồng/đôla ở Hà nội, 6550-6630 đồng/đôla ở Sài gòn. Giá gạo 860-880 đ/kg ở Hà nội, 1200 đ/kg ở Sài gòn. Xăng giá 1600 đồng/lít ở cả Hà nội và Sài gòn.
(Nhân dân 19.9)

O tin tiếp khác

TIỆP KHÁC CÁN PHẢI CÓ TƯ BẢN NƯỚC NGOÀI

Trong một cuộc phỏng vấn, giám đốc nhà băng Zivnostenska, kỹ sư J. Kunest đã trả lời rằng hiện tại ở TK không có tiền đầu tư cho sự phát triển của các nhà máy. Vì thế chúng ta cần phải có tư bản nước ngoài để trực tiếp tác động đến sản xuất của các nhà máy. Nhưng trước hết chúng ta phải chứng minh cho thế giới thấy rằng ở đây tồn tại sự ổn định về chính trị và phải có những đạo luật ủng hộ và bảo vệ những đầu tư nước ngoài.
(Mladá Fronta Dnes 20/10)

LX RÚT QUÂN

Theo Ủy ban thông tin việc rút quân đội LX thì tính đến 18/10 đã có 58% lính, 53% dân thường, 61% đạn dược, 78% xe tăng và pháo binh... đã rút khỏi lãnh thổ TK. Đó là lý do có thể cho rằng thời gian rút quân sẽ được rút ngắn lại. Ủy ban cũng quan tâm đến vấn đề người chạy trốn. "Chúng tôi muốn xác định xem có những áp lực nào đối với những người lính Nga chạy trốn để họ có thể thay đổi quyết định không trở về LX chỉ sau vài cuộc nói chuyện ví dụ với mẹ của mình" - người đứng đầu Ủy ban, Michal Kocáb nói.
(Mladá fronta Dnes 20/10)

VASIL MOHORITA (ĐCSĐ) BỊ LOẠI RA KHỎI ĐOÀN CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Trong phiên họp ngày 22/10, bằng bỏ phiếu kín Nghị viện nhân dân đã thống nhất loại V. Mohorita ra khỏi chủ tịch đoàn Quốc hội (86 phiếu thuận, 31 chống và 13 không bỏ). Trong bản tuyên bố của câu lạc bộ dân biểu ĐCS có viết: "Trường hợp Mohorita thực chất là sự tấn công vào quy tắc tỷ lệ đại diện của các đảng phái và các phong trào chính trị trong đoàn chủ tịch và các cơ quan khác của Quốc hội".
(Mladá fronta Dnes 23/10)

ĐIỀU TRA DỰ LUẬN

Theo nghiên cứu của Viện điều tra dự luận thì 18% số người được hỏi cho rằng có thể có khả năng xảy ra một cuộc đảo chính để lập lại chế độ chính trị trước kia. Khoảng 50% số báo vệ chống lại nó: 23% số phản đối, 15% số chiến đấu, 8% biểu tình và bãi công, 6% phản đối theo khả năng của mình, 1% thành người chống đối. Còn lại 3% di tản, 8% sẽ không can thiệp vào vì nghĩ rằng cũng sẽ không làm được gì, 1% chờ đợi, 5% cho rằng không được phép xảy ra, không có khả năng xảy ra; 2%. Chỉ có 1% là thối mản. 14% cho rằng nếu xảy ra thì phải có sự ủng hộ của nước ngoài mà nước được nói đến nhiều nhất là Liên xô, ít hơn là Cuba, Trung quốc, Việt nam và một số nước khác.

(Mladá fronta Dnes 23/10)

CÁCH MẠNG BỊ ĐÁNH CẤP

"Không có lý do gì để gọi cuộc cách mạng của chúng ta là "nhung lụa" nữa. Nó đã bị đánh cấp" - đó là nội dung chính trong bản kêu gọi được ký bởi 8 sinh viên, trong đó có Martin Mejstřík và Igor Čaun là hai trong số những nhân vật quen biết của sự kiện tháng 11. Họ luôn là những người thể hiện quan điểm của các sinh viên cấp tiến.

Lời kêu gọi bao gồm 13 điểm phê phán tình hình hiện nay. Họ đòi phải quốc hữu hóa tài sản của Đảng cộng sản và đoàn thanh niên để bù vào những phương tiện y tế bị hỏng, bị tàn phá. Tiếp theo họ đòi các nhà chính trị vẫn còn chưa từ bỏ lý tưởng chủ nghĩa cộng sản cải cách và sự cải cách triệt để kinh tế phải rời khỏi vũ đài. Cho việc làm sạch toàn bộ xã hội cần phải công nhận sự phản kháng chống cộng sản, trừng phạt những kẻ có tội từ thời cộng sản và kiểm tra hoạt động của STB (Ủy ban an ninh quốc gia). Họ phê phán mạnh mẽ Diễn đàn công dân (CDF), mà theo họ thì nó đã đánh mất uy tín. Cải cách của sự phê phán này không chỉ là giới lãnh đạo như một toan thể mà ngay cả tổng thống Václav Havel: "Tổng thống cần phải suy nghĩ, tại sao sự ưa thích của mình đã giảm. Không thể giải quyết các vấn đề chỉ bằng trọng lượng của con người mình. Theo con mắt của chính mình thì trọng lượng đó có thể tăng quá lên..."

Dù giữa các sinh viên sẽ tìm thấy nhiều người không đồng ý với họ nhưng nhiều ý kiến của họ có giá trị cần để suy nghĩ.

(Mladá fronta Dnes 24/10)

THÔNG QUA LUẬT TƯ HỮU HÓA NHỎ

Trong phiên họp ngày 24/10, Quốc hội Tiệp Khắc đã nghe Bộ trưởng tài chính Václav Klaus trình bày đề án Tiểu tư hữu hóa nền kinh tế TK. Sau một ngày tranh cãi quyết liệt, Quốc hội đã bỏ phiếu thông qua đề án này vào ngày hôm sau (25/10) mà chỉ có một phiếu chống. Đó là việc tăng cường cụ thể đầu tiên cho thành phần tư nhân trong nền kinh tế TK.

(Mladá fronta 25/10)

SLOVAK SÔI ĐỘNG

Trong mấy tuần vừa qua, tình hình ở vùng Slovak rất nóng bỏng. Thứ năm 25/10, Quốc hội Slovak đã thông qua đạo luật về ngôn ngữ hành chính ở Cộng hòa Slovak. Theo đạo luật này thì từ 1/11/1990, tiếng Slovak sẽ là ngôn ngữ hành chính trên toàn bộ lãnh thổ Slovak. Ở đâu sống ít nhất 20% dân tộc thiểu số thì ở đó có thể sử dụng tiếng Hung, Nga, Digan v.v... Việc thông qua đạo luật này đã gây ra làn sóng phản đối mạnh mẽ trong dân chúng vì họ đòi hỏi tiếng Slovak phải được coi là tiếng hành chính ở khắp nơi vùng Slovak không kể ngoại lệ. Nhiều cuộc biểu tình, bãi công, bãi khóa, tuyệt thực đã xảy ra ở thành phố Bratislava và ở nhiều thành phố khác. Họ đã kêu gọi tổng bãi công vào ngày 29/10 nhưng nó đã không xảy ra vì các cơ quan, nhà máy cũng còn có nhiều khó khăn của họ. Cuộc tuyệt thực tại trung tâm Bratislava tạm thời đã kết thúc nhưng nó có thể sẽ được tiếp tục nếu những đòi hỏi không được đáp ứng.

(Mladá fronta Dnes 30/10)

CÔNG DÂN TIỆP KHÁC TẠI IRAK

Trên đường trở về tổ quốc, một nhóm công dân TK đã bị giữ lại trên biên giới Irak-Jordani dù họ có đầy đủ hộ chiếu hợp lệ và cả thị thực xuất cảnh do phía Irak cấp. Họ bị bắt phải quay trở lại thủ đô Irak Bagda. Mặc dù TK đã bắt đầu đàm phán với phía Irak về số phận của những công dân này nhưng đến nay vẫn chưa có một kết quả khả quan nào. Có thể đây là đòn trả đũa của Irak đối với việc TK quyết định gửi sang Arập Xêut khoảng vài trăm lính đặc biệt góp vào lực lượng liên minh chống Irak.

(Mladá fronta Dnes 30/10)

HỘI ĐÀM TIỆP KHÁC - "LIÊN XÔ"

Ngày 30/10, chính phủ TK do thủ tướng Marial Chalfa dẫn đầu đã lên đường sang Matxcơva đàm phán với chính phủ LX về những vấn đề then chốt trong quan hệ giữa hai nước. Hai bên đã đàm phán về nhiều câu hỏi liên quan đến việc cung cấp dầu lửa của LX, về trao đổi hàng hóa, về vận chuyển đường sắt, mở cửa biên giới và cuối cùng là về việc rút quân đội LX ra khỏi lãnh thổ TK.

(Mladá fronta 30/10)

CẢNH SÁT PRAHA ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG

Vì tình hình an ninh ở thủ đô Praha ngày một xấu đi, chính phủ nước Cộng hòa Séc đã quyết định tăng cường cho lực lượng cảnh sát thành phố bằng lực lượng quân đội rút ra từ lĩnh biên phòng và lính bộ nội vụ từ ngày 1/11. Từ nay đến 31/3/1991, sẽ có 2731 lính biên phòng và 169 lính bộ nội vụ được chuyển sang cảnh sát.

(Mladá fronta Dnes 1/11)

BUSH SẼ THĂM TIỆP KHÁC

Theo lời mời của tổng thống TK Václav Havel, tổng thống Mỹ George Bush sẽ đến thăm TK ngày 17/11 nhân dịp kỷ niệm một năm ngày bắt đầu cuộc cách mạng dân chủ ở TK. Đây là lần đầu tiên một tổng thống Mỹ đến thăm TK. Tổng thống Bush sẽ ở TK một ngày trong chuyến đi từ 16 - 23/11 đến các nước Đức, Pháp, Ai cập và Arập Xêut là nơi tổng thống sẽ gặp gỡ với những lính Mỹ.

(Mladá fronta Dnes 3/11)

ĐẠI HỘI LẦN THỨ XVIII ĐẢNG CÔNG SẢN TK

Trong hai ngày (3-4/11), tại Praha đã tiến hành đại hội lần thứ 18 Đảng cộng sản TK. Mục đích chính là bầu chủ tịch Hội đồng liên minh các Đảng cộng sản Séc, Morava và Slovak (tướng đương chủ tịch đảng). Ứng cử viên của Đảng CS Séc và Morava, Miroslav Grebenichek đã giành được hơn nửa số phiếu sơ với V. Mohoritza (Chủ tịch cũ) và trở thành chủ tịch mới của Đảng CS. Trong tuyên bố đã được thông qua có viết: "Chúng tôi từ chối ngay cả luận cứ về sự bất buộc giành lấy quyền lực bằng bạo lực và giữ nó bằng chuyện chính của bất kỳ ai kể cả chuyên chính vô sản". Từ không khí của đại hội có thể thấy rằng trong đường lối chính trị của mình, Đảng CS sẽ khai thác những hậu quả xã hội của cải cách kinh tế và sự giam giữ đời sống nhân dân.

(Mladá fronta Dnes 5/11)

KHỦNG HOẢNG LÂM TIỆP KHÁC THIẾT HẠI 1,420 TỶ ĐÔLA

Vấn kiện của ủy ban của Cộng đồng châu Âu chuẩn bị cho cuộc hội đàm của các chuyên gia 24 nước công nghiệp phát triển ngày 21.10.1990 xuất phát từ bản phân tích ảnh hưởng của khủng hoảng vùng vịnh Persic do chính phủ 6 nước Trung và Đông Âu soạn thảo.

Theo văn kiện này, do giá dầu thế giới tăng vọt lên 40 đôla/thùng Tiệp Khắc bị thiệt hại 549 triệu đô-la và trong năm 1991 với giá dầu ước đoán 32 đôla/thùng con số này lên tới 2,2 tỷ đôla. Vì lệnh cấm vận đối với Irak buôn bán nước ngoài của Tiệp Khắc bị thiệt hại 810 triệu đôla. Tổng cộng trong năm nay cuộc khủng hoảng vùng vịnh Persic làm nền kinh tế Tiệp Khắc thiệt hại 1,420 tỷ đôla.

(Mladá fronta Dnes 20.10)

O tin thế giới

NẠN LẠM PHÁT VÀ THẾ GIỚI

Tiếp khắc là một trong 67 nước năm ngoài đã ghi nhận được sự tăng nạn lạm phát và là cũng thuộc 37 nước có nạn lạm phát tăng trọng hai năm liền nhau. Đó là số liệu do Tổ chức quốc tế lao động (ILO) đưa ra trong việc nghiên cứu của mình sau khi đã theo dõi tốc độ tăng lạm phát ở 99 nước trên thế giới.

Cũng theo tin tức này thì trong cuộc đấu tranh với sự tăng giá chỉ có 27 nước giành được thắng lợi, những nước còn lại đều đã thất bại. Trong 37 nước có sự tăng lạm phát hai năm liền nhau ngoài TK còn có Đan Mạch, Luxembur, Đức, Áo, Hà lan, Anh, Ý, Tây ban nha và Ba lan (là nước năm ngoài lạm phát tăng 544%). Trong những nước hai năm liền đã giảm được sự lạm phát có Tanzania, Ấn độ, Panama, Na-uy, Mehico, Malta và Syrie.

(Lidové noviny 7/11)

MỸ CHẤM DỨT VIỆN TRỢ BÍ MẬT CHO CPC DÂN CHU

Thượng nghị viện và Hạ nghị viện Mỹ đã nhất trí chấm dứt viện trợ bí mật phi quân sự của CIA cho các nhóm phiến loạn chống cộng ở Campuchia và quyết định viện trợ đó phải được phân phát công khai thông qua các cơ quan khác của chính phủ. Quốc hội Mỹ nhất trí cắt 50 triệu đôla trong chương trình viện trợ quân sự 300 triệu đôla/năm cho các lực lượng phiến loạn chiến đấu chống chính quyền cộng sản ở Afghanistan. Chương trình viện trợ cho các nhóm chống cộng ở Angola cũng bị cắt giảm. Quốc hội đề nghị những hạn chế đó nhưng không biết tổng thống sẽ bác bỏ hay phê chuẩn.

(Inter 1 Herald Tribune 25.10)

LỄ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI TẠI MATXCÔVA

Thị trưởng thành phố Matxcôva Popov ký giấy cho phép liên một lúc 3 cuộc mít tinh vào ngày 7.11.1990. Về hình thức cả cuộc mít tinh chính tại quảng trường Đỏ với sự tham gia của Gorbachov. Mikhail Gorbachov nói trong bài phát biểu rằng, Cách mạng tháng Mười là cái mốc quan trọng trong lịch sử đồng thời thừa nhận rằng ngày nay đất nước đang ở trong tình trạng hết sức khó khăn. Nhu hàng năm buổi lễ bắt đầu bằng cuộc duyệt binh, tiếp theo là đoàn diễu hành của nhân dân. Ngay sau khi lễ duyệt binh kết thúc từ phía bên kia quảng trường Đỏ vang lên hai tiếng súng. Thủ phạm bị bắt giữ ngay tại chỗ là một người, đến ông từ Leningrad. Anh ta chỉ kịp dùng khẩu súng săn của nông giầu trong số khoắc bên một phát lên trời và một phát xuống đất. Để chào mừng Cách mạng tháng Mười hay là nhằm vào Gorbachov?

Khoảng 20.000 người tập trung tại quảng trường Đỏ ở Matxcôva trước trụ sở TƯ ĐCS LX để tham gia cuộc biểu tình do các lực lượng dân chủ tổ chức cùng một lúc với cuộc mít tinh chính thức tại quảng trường Đỏ. Đến dự có nhiều đại biểu Quốc hội Liên xô và Quốc hội Liên bang Nga cùng với Jelcin và thị trưởng Matxcôva Popov. Các khẩu hiệu mang nội dung "Lenin - thủ phạm chính gây ra các khó khăn của chúng ta", "Lenin và Hitler là anh em sinh đôi", "73 năm đối trá và bạo lực".

Buổi trưa khoảng 15.000 người kéo đến quảng trường Menež để phản đối việc kỷ niệm Cách mạng tháng Mười, "nổi nhục và ngày bắt đầu nạn dịch cộng sản", dưới bất kỳ hình thức nào. Cuộc biểu tình này do các đại biểu quốc hội mang tư tưởng cấp tiến với Telman Gdijan và Oleg Kalugin đứng đầu tổ chức. "Chủ nghĩa Lenin = chủ nghĩa phát xít", "Chấm dứt 73 năm dẫm máu" và các khẩu hiệu tương tự vang lên trên quảng trường. Những người biểu tình thông qua bản tuyên bố coi ĐCS LX là tổ chức tội phạm và lên án Cách mạng tháng Mười.

(Mladá fronta Dnes 8.11)

LÍNH PÓLPỐT LẠI GIẾT NGƯỜI

Theo thông báo của đài phát thanh Campuchia ngày 21.10 ít nhất có 50 người chết trong cuộc tấn công của Khmer đỏ vào đoàn tàu hỏa gần Côngpôngsom.

(Mladá fronta Dnes 22.10)

NICARAGUA NỢ NƯỚC NGOÀI 11 TỶ ĐÔ-LA

Ngoại trưởng Nicaragua ông E. Dreyfus tuyên bố ngày 19.10 rằng, chính phủ mới của Nicaragua không đủ khả năng trả nợ nước ngoài. Chính phủ của ông được những người Sandino để lại món nợ 11 tỷ đôla tương đương với "xuất khẩu của Nicaragua trong 40 năm". Theo lời Dreyfus Nicaragua nợ Liên xô 3,5 tỷ, Mexico hơn 1 tỷ đô-la.

(Mladá fronta dnes 21.10)

CỘNG ĐỒNG CHÂU ÂU BỎ LỆNH TRỪNG PHẠT

Ngày 22.10 tại hội nghị tại Luxemburk bộ trưởng ngoại giao các nước Cộng đồng châu Âu quyết định hủy bỏ lệnh trừng phạt ngoại giao và kinh tế của 12 nước Tây Âu đối với Trung quốc, Iran và Việt nam.

(Mladá fronta Dnes 23.10)

CUBA ĐẶT ĐIỀU KIỆN

Điều kiện Cuba đặt ra để bình thường hóa quan hệ với Mỹ bao gồm việc hủy bỏ lệnh cấm vận đối với Cuba, khai mạc đàm thoại về tương lai căn cứ quân sự Mỹ ở Guantanamo và Mỹ phải cam kết sẽ xây dựng quan hệ với Cuba trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau. Phó tổng thống Cuba Carlos Rafael Rodriguez nói vậy khi trả lời phỏng vấn của đài phát thanh Havana. Rodriguez tuyên bố "Cuba muốn sống cùng với Mỹ hơn là chống lại Mỹ nhưng cũng có thể sống không cần nước Mỹ".

(Mladá fronta Dnes 26.10)

THÁI LAN VÀ VIỆT NAM THÔNG NHẤT VỀ VẤN ĐỀ CPC

Thái lan và Việt nam thông nhất với nhau rằng, những tiên bộ tiếp theo nhằm dẫn tới hòa bình ở Campuchia phụ thuộc hoàn toàn vào người Campuchia. Người phát ngôn Bộ ngoại giao Thái lan tuyên bố như vậy khi thông báo với các nhà báo cuộc gặp gỡ của bộ trưởng ngoại giao Việt nam Nguyễn Cơ Thạch với thủ tướng Thái lan Chatichaj Chunchavan.

(Mladá fronta Dnes 30.10)

ANGOLA: CHẤM DỨT ĐỘC QUYỀN MỘT ĐẢNG

Angola từ bỏ hệ thống chính trị một đảng và tổ chức bầu cử. Tổng thống Angola José Eduardo dos Santos thông báo trong cuộc họp đặc biệt của Ủy ban trung ương MPLA tại Luanda ngày 25.10.1990. Theo lời ông các thay đổi lớn sẽ bắt đầu vào đầu năm tới. Trong đó sẽ có cả sửa đổi hiến pháp. Mặc dù vậy tổng tuyên bố sẽ được tiến hành sớm nhất là 3 năm sau khi nội chiến kết thúc.

(Mladá fronta Dnes 27.10)

NGƯỜI LIÊN XÔ NGHĨ GÌ VỀ CNXH?

Theo kết quả điều tra dư luận do Trung tâm nghiên cứu dư luận xã hội tiến hành trong tháng 9 chỉ có khoảng 20% trong số các công dân xô viết tán thành CNXH. Kết quả điều tra được đăng trên báo KOMSOMOLSKAYA PRAVDA số ra ngày 30.10.1990.

(Mladá fronta dnes 31.10)

SỐ PHẬN CỦA HỘI ĐỒNG TƯỚNG TRỢ KINH TẾ

Người phát ngôn Bộ ngoại giao Liên xô Genadij Gerasimov thông báo trong buổi họp báo tại Matxcôva ngày 30.10 rằng, Tổ chức cộng tác kinh tế quốc tế sẽ được thành lập thay thế cho Hội đồng tương trợ kinh tế hiện nay. Vấn đề này được bàn trong hội nghị các chuyên gia các nước thành viên HĐTKT họp tại Praha trong các ngày 23-25.10. Nhiệm vụ chính của tổ chức này sẽ là

Lễ chúc tham khảo ý kiến lẫn nhau. Tất cả 9 nước thành viên HĐTKT đều biểu lộ quyết tâm gia nhập tổ chức mới này.

(Mladá fronta Dnes 31.10)

HUN SEN MUỐN NHIỀU HƠN

Thủ tướng Campuchia Hun Sen không hài lòng với ghế Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tối cao (SNC) và sẽ nhận giữ vị trí đồng chủ tịch hoặc chủ tịch tạm thời thay đổi với Norodom Sihanuk. Kết luận này được rút ra từ bức thư của Hun Sen phát trên Đài phát thanh Campuchia ngày 31.10.

Bức thư có đoạn: "Đề Hoàng thân Norodom Sihanuk làm chủ tịch (duy nhất) SNC là mâu thuẫn với nguyên tắc đã được thỏa thuận rằng, không phía nào được giữ vai trò chủ yếu trong quá trình lập lại hòa bình ở Campuchia."

(Mladá fronta Dnes 1.11)

LIÊN BANG XÔ VIỆT CÒN HAY MẤT?

Ngày 25.10 nước cộng hòa Trung Á Kazachstan ra lời tuyên bố về chủ quyền quốc gia. Như vậy là đã có 14 nước trong tổng số 15 nước cộng hòa chính thức, tuyên bố không phụ thuộc vào Liên bang xô viết mặc dù với mức độ khác nhau.

(Mladá fronta Dnes 26.10)

BIỂU QUYẾT TRÊN BỜ VỰC THẨM

Thứ sáu 19.10.1990 Quốc hội xô viết thông qua chương trình chuyển nền kinh tế Liên xô sang kinh tế thị trường do Mikhail Gorbachov đưa ra với 333 phiếu thuận, 12 phiếu chống và 34 phiếu trắng. Mikhail Gorbachov trong bài phát biểu dài hơn một giờ bên cạnh việc bảo vệ vấn đề nói trên phản ứng dữ dội bài phát biểu ngày thứ ba của chủ tịch Quốc hội Nga Boris Jelcin, trong đó Jelcin từ chối thẳng thừng chương trình cải cách kinh tế của tổng thống Gorbachov buộc tội rằng, bài phát biểu của Jelcin không nhằm mục đích thiết thực mà thật ra chỉ theo đuổi ý đồ chính trị.

Bài phát biểu của Jelcin bao gồm những từ ngữ cứng rắn, nhưng sự cộng kích tâm thường chống chính quyền trung ương nhưng không đưa ra được một sáng kiến nào. Gorbachov nói, Ông nêu ra rằng, Jelcin phát biểu bài này chỉ vài giờ sau khi vẫn kiên nói trên được tổng thống ký và không có bản luận gì với Xô viết tối cao Liên bang Nga. "Tôi sợ rằng các cố vấn của Boris Nikolajevic đã đánh lừa ông ta," tổng thống nói thêm.

Sau bài phát biểu của tổng thống sự ủng hộ chương trình ổn định kinh tế và đưa nó sang kinh tế thị trường trở thành nét chính của cuộc bản luận. Thậm chí cả nhóm đại biểu quốc hội liên vùng vẫn thường đứng về phía Jelcin cùng đồng ý với chương trình này.

Nhà kinh tế Pavel Bunic nói với phóng viên GTK rằng "ông không coi một chương trình chung chung như vậy là kết quả tích cực". Có điều nếu không có chương trình nào khác thì đành phải thử tiến hành nó bởi vì ngày nay Liên xô chỉ có thể lựa chọn "hoặc kinh tế thị trường hoặc trại tập trung".

Thủ tướng Nikolaj Ryzkov tuyên bố sẵn sàng "đánh giá lại một lần nữa cơ cấu chính phủ và lập các cơ quan đặc biệt cho vấn đề kinh tế thị trường". Ông hứa rằng, các cơ quan này sẽ bao gồm "những người trẻ tuổi tràn đầy năng lực". Hội đồng bộ trưởng theo lời Ryzkov sẵn sàng thực hiện bản chương trình kinh tế vừa được thông qua kể cả các biện pháp cứng rắn và không được ưa thích" chứa trong đó. Thủ tướng lại một lần nữa từ chối đáp ứng các lời kêu gọi ông từ chức.

(Mladá fronta Dnes 20.10)

- Phân tin tức do TBT, MTĐ và GD phụ trách.

NGƯỜI MỸ ĐANG THUA Ở VIỆT NAM?

Jim Mann
Los Angeles Times 09.10.1990

WASHINGTON - Khi Steven K. Baker, một chủ nhà băng Mỹ, đến thăm Hà nội cách đây không lâu, ông sợ hãi nhận ra rằng thủ đô VN đang "lệ bước với người Nhật và người Úc" và như những nhà kinh doanh nước ngoài khác.

Ông Baker - người có trụ sở ở Hồng Kông - than thở rằng: "Những người bạn tốt của chúng ta và các đội thủ cạnh tranh đang bước vào cuộc. Thật sự bất cứ nhà kinh doanh lớn nào cũng nói rằng trong 10 năm tới, chúng ta sẽ làm được ở VN nhiều tiền hơn ở TQ rất nhiều." Vì thế tuân qua ông Baker đã bay đi Washington để vận động bãi bỏ lệnh cấm vận mậu dịch của Mỹ chống VN - lệnh cấm mà đã và đang ngăn trở các hoạt động kinh doanh của người Mỹ ở đó kể từ khi cuộc chiến tranh kết thúc 15 năm trước đây. Ông Baker đã làm việc này từ trước và có lẽ sẽ phải làm lần nữa. Nghiêm chỉnh trong bộ ccm-lé xanh thẫm - và bên cạnh là viên phụ tá và một người vận động thuế - Baker đã đi nhiều vòng tới các quan chức chớp bu, ông đứng chân ở Nhà Trắng, Bộ ngoại giao, Bộ tài chính, Bộ thương nghiệp và Capitol Hill, lịch sự rải xin mỗi nơi hãy nhanh chóng kết thúc lệnh cấm vận. "Chúng ta /cộng việc kinh doanh của Mỹ/ đang tụt lại đằng sau từng ngày một"-- ông nói.

Ngày 29.9, bộ trưởng ngoại giao James A. Baker (không có họ hàng gì với ông chủ nhà băng kia) đã mở ra một nền tảng mới trong tình hình băng giá đang tan trong quan hệ giữa Washington và Hà nội, khi ông ta gặp Bộ trưởng ngoại giao VN Nguyễn Cơ Thạch tại LHQ. Đó là cuộc gặp gỡ cấp cao nhất kể từ 1973. Nhưng chính quyền Mỹ mới chỉ sẵn lòng bước đi xa đến đó thôi, ít nhất là trong lúc này. Hiện nay Mỹ không sẵn sàng thiết lập quan hệ ngoại giao với VN. Và lệnh cấm vận vẫn còn có hiệu lực. Thực ra nợ mới được gia hạn vào ngày 14.09.90, lên này với điều lệ của Bộ tài chính cấm người Mỹ tiêu quá 100US\$/ngày ở VN. (Baker phân nân rằng thế là ít hơn giá thuê phòng khách sạn nói ở tp HCM)

Các quan chức chính quyền Mỹ muốn HN giúp nhiều hơn nữa trong một số vấn đề, đặc biệt là việc mang lại hòa bình cho CPC trước khi họ đi những bước lớn hơn trong chuyện bình thường hóa quan hệ với VN.

Điều này phải mất bao lâu? Nhất là khi nào lệnh cấm vận sẽ kết thúc? Đó là cái mà Steven Baker và các nhà kinh doanh Mỹ khác, những người hy vọng đầu tư ở VN, muốn làm rõ. Ông Baker được

cứ đi Washington để vận động thay mặt cho liên hiệp O6 công ty Mỹ, tất cả số này đang kinh doanh ở châu Á và muốn lệnh cấm vận của Mỹ chống VN bị bãi bỏ càng sớm càng tốt. Baker nói: "VN giống như một thị trường nơi chúng ta có thể làm ra tiền," ông kể ra một loạt những ngành công nghiệp mà có thể tìm thấy lợi nhuận và vận may ở VN.

"Dầu lửa số 1" - ông bắt đầu nói. Các công ty dầu lửa đứng đầu thế giới muốn thăm dò Biển Đông ngoài khơi bờ biển VN. Đất nước này có thể có khoáng sản, và Baker nói rằng phân công giá rẻ ở đây hẳn có thể mở ra nhiều cơ hội cho buôn bán quần áo và vải vóc.

Cuối cùng là du lịch. Baker tin rằng có lẽ nhiều cựu chiến binh Mỹ muốn trở lại nơi họ đã từng chiến đấu. Ông nói "Chính bây giờ ở châu Á chúng ta có Phuket và Bali. Ở VN có những bãi biển đẹp và những nơi nghỉ mát tiềm tàng.

Karl D. Jackson thì không định đi nghỉ ở bãi biển VN nào trong thời gian tới. Jackson, một giáo sư trường ĐHTH California bây giờ đang là nhân vật chính về vấn đề Đông dương trong Hội đồng An ninh Quốc gia của Tổng thống Bush. Ông ta thành thực tin rằng Mỹ không nên nhượng VN quá nhiều và quá sớm, và Mỹ cần phải cầm chắc sự ổn định lâu dài ở Đông dương.

Khi Baker đến thăm Jackson, ông ủy viên hội đồng AN QG đã bảo Baker rằng việc bãi bỏ lệnh cấm vận của Mỹ cần phải đợi không những sau khi HN giải quyết vấn đề người Mỹ mất tích trong chiến tranh VN, và sau khi một giải pháp hòa bình được ký kết ở CPC, mà còn đợi cho đến khi nào CPC tổ chức một "cuộc bầu cử tự do và nghiêm chỉnh" và những kế thừa cuộc công nhận kết quả đó. Jackson đã nói rằng toàn bộ quá trình trên sẽ mở đường cho chính quyền Bush xem xét việc bãi bỏ lệnh cấm vận với VN vào khoảng năm 1992.

Baker không vui mừng gì với cái mà ông nghe được. Một giải pháp hòa bình cho CPC có lẽ sẽ được ký ở Paris trong năm nay, nhưng cuộc bầu cử chắc không thể được tổ chức nhiều tháng sau đó. Và Baker lưu ý rằng: "Sống ở châu Á, người ta khó mà tìm ra được nhiều nước có bầu cử tự do và nghiêm chỉnh theo định nghĩa của ai đó ở Washington."

Ông Baker tin rằng Bộ ngoại giao có lẽ sẽ thông cảm với mục đích của ông hơn. Sau khi gặp ông Thạch, Bộ trưởng ngoại giao J. Baker đã đề cập đến một "giải pháp nhỉnh trị rộng lớn" ở CPC, chứ không nhất thiết là bầu cử tự do và nghiêm chỉnh như là một điều kiện để bình thường hóa với VN. Tuy nhiên vẫn chưa rõ rằng liệu Bộ NG Mỹ có đòi bỏ lệnh cấm vận sớm hơn hay không. Một số quan chức Bộ ngoại giao đã đề xuất một thời gian biểu khoảng 2 năm cho việc bình thường hóa quan hệ với VN, nói chung gần như thời gian biểu mà nhà kinh doanh đã nghe được từ Jackson.

Trong thời gian này người ta nói rằng chính quyền Bush đang lắng nghe chuẩn bị một danh sách những bước nhỏ, dần dần tiến tới bình thường hóa với VN trong 2 năm tới. Ví dụ như có thể sẽ có một loạt những cuộc viếng thăm VN của các quan chức Mỹ cấp cao. Có thể chính phủ Mỹ sẽ mở văn phòng ở HN hay tp HCM - trước là Sài Gòn. Và việc này có thể mở đường cho các cơ quan tài chính thế giới, chẳng hạn như Ngân hàng Thế giới, bắt đầu những chương trình ở VN.

"Thế thì hỏng hết việc" - Baker nói về sự lựa chọn cuối cùng này. VN có thể lấy tiền vay được từ các cơ quan cho vay thế giới và tiêu nó vào các dự án với các công ty Nhật, Anh, Pháp hoặc Úc. Với lệnh cấm vận còn hiệu lực, người Mỹ bị chặn ở ngoài đúng khi VN bắt đầu nhận tiền đó vào.

Các nhà kinh doanh Mỹ đang hy vọng rằng sự ủng hộ từ Capitol Hill đối bỏ lệnh cấm vận sẽ thuyết phục được chính quyền Mỹ tăng tốc với thời gian biểu. Baker nói rằng ông ta được đặc biệt khích lệ bởi sự ủng hộ của Thượng nghị sỹ ôn hòa của đảng Cộng hòa.

KINH TẾ VIỆT NAM

Clyde H. Farnsworth
The New York Times 09.10.90

Thị trường mới

Ngân hàng thế giới đã hoàn thành công trình nghiên cứu chỉ ra rằng VN đang mang đặc thù KT giống Nam Triều-tiên nam 1965 một cách kỳ lạ. Khi đó Nam Triều đang nổi lên từ một thời kỳ dài trì trệ KT sau cuộc chiến tranh Triều tiên. Ví dụ như sản phẩm KT quốc dân trên đầu người VN năm 1988 là 109 US\$, so với 106 US\$ của Nam Triều 25 năm về trước. Xuất khẩu chiếm 10,3% sản xuất VN, so với 9,5% ở Nam Triều.

Nam Triều ngày nay là một trong số những nước công nghiệp châu Á mà được thế giới biết đến như là những con hổ bởi sức mạnh KT rất lớn, đứng lên từ những chính sách hướng về thị trường. Những con hổ khác gồm có Đài loan, Singapor, Malaysia và Hồng Kông.

Ngân hàng Thế giới và các nhà KT khác nói rằng trong những nỗ lực nhằm thu hút tư bản nước ngoài, VN thậm chí đã đi xa hơn các nước dân chủ mới ở Đông Âu trong việc viết ra những điều luật ngân hàng và đầu tư tự do vào năm ngoái. Chẳng hạn luật đầu tư của VN cho phép người nước ngoài được quyền sở hữu chung, lần quyền 100% sở hữu tài sản nào đó ở VN.

Trước đây là một nước xuất khẩu gạo, nay VN lại trở thành nguồn XK gạo, nhờ có chính sách nông nghiệp mới. Theo các nhà KT, khoảng 80% KT NN của VN là nằm trong tay tư nhân, và khoảng một nửa thị trường lương thực thực phẩm là do tư nhân điều hành.

Steven K. Baker, trưởng chi nhánh của Citicorp cho các nước Bắc Á, nói rằng những điều kiện KT ở VN có thể cho tiềm năng thị trường trong thập kỷ tới thậm chí còn lớn hơn ở TQ. Những người chủ trương lập lại quan hệ hữu nghị với VN nói rằng khi mà lệnh trừng phạt KT còn có hiệu lực, nước Mỹ có nguy cơ thua thiệt so với các đối thủ cạnh tranh Nhật, châu Âu và Á khác. Trước khi VN rút khoảng 300.000 quân khỏi CPC - một điều kiện mà Mỹ đặt ra cho việc bình thường hóa QH - các đồng minh của Mỹ miễn cưỡng ủng hộ lệnh cấm vận.

NHỮNG YẾU SÁCH GẮP NHAU

Những ngày nay phần lớn các nước trên nói rằng VN đã thỏa mãn những yêu cầu cơ bản cho quan hệ buôn bán. Tuần trước Nhật bán tuyên bố rằng Nhật sẵn sàng phép các ngân hàng của họ hoạt động ở VN lần đầu tiên kể từ năm 1975.

Một khác chính quyền Mỹ bây giờ nói rằng trước khi bình thường hóa VN phải hợp tác trong việc tìm kiếm một giải pháp hòa bình rộng lớn ở CPC. Một số nhà kinh doanh và nhà lập pháp Mỹ cho rằng sự sắp đặt điều kiện mới này tương đương với việc di chuyển cột gôn.

Trong khi đó thì người ta kể lại là các khách sạn và trung tâm kinh doanh của VN đầy những người không phải Mỹ sắp sang làm ăn. Thailand dẫn đầu trong những nỗ lực nhằm bình thường hóa quan hệ từ "một vành đai chiến tranh thành một vành đai buôn bán" - như phụng nhà lãnh đạo Thái thích nói. Cho đến cuối năm ngoái VN đã phê chuẩn được 106 đề án đầu tư với tổng số vốn ghi nhận là 01 tỷ US\$. Phần lớn các hợp đồng được ký với các hãng của Hồng Kông, Anh, Pháp, Úc và Thái.

Kẻ thua thiệt nhiều nhất có lẽ là các công ty dầu lửa Mỹ. Các hợp đồng cho phép khoan và thăm dò dầu ngoài khơi, cái mà người ta coi là đặc biệt hứa hẹn ở vùng Biển Đông, thì rơi vào tay các hãng nước ngoài như Shell, British Petroleum và Total.

Để tiếp cận với những yêu cầu mở rộng vào thị trường VN, ngân hàng Citibank mới đây đã nghiên cứu 162 công ty cơ bản bán ở châu Á. 75% bày tỏ ý muốn kinh doanh ngay lập tức và 85% muốn làm ăn lâu dài ở VN. 57% trong số 87 công ty Mỹ tham gia thảo luận tỏ ý muốn làm ăn ở VN.

TÌM KIẾM CÁC KHOẢN CHO VAY

Để hỗ trợ cho những chính sách hướng tới thị trường của mình và giúp tăng tiến vốn, VN, với danh nghĩa là một thành viên của cơ Quỹ tiền tệ quốc tế lẫn Ngân hàng thế giới, đang gây sức ép để vay tiền từ cả hai tổ chức này.

Hiện thời thị VN không thể vay mượn được gì vì VN đang thiếu nợ 140 triệu US\$ của Quỹ TTQT. Tuy nhiên theo các quan chức tiền tệ quốc tế, thì cuối tháng 10 này các khoản thiếu nợ trên sẽ sẽ được trả xong. Điều này làm cho VN một lần nữa dù từ cách được nhận sự giúp đỡ của Quỹ TTQT và NHTG.

Cái đó hẳn sẽ tạo nên những vấn đề gai góc cho Washington. Nếu CQ Mỹ mà cố phông tỏa viện trợ cho VN, việc làm này có thể gây ra đối kháng với các đồng minh mà Mỹ đã lôi kéo được trong cuộc khủng hoảng Vịnh Persian. Nếu cứ để viện trợ xúc tiến, các nhà kinh doanh Mỹ chắc hẳn sẽ kêu ca rằng họ bị chặn không cho vào một đất nước đang được viện trợ bởi các tổ chức do chính Mỹ ủng hộ, thế lại càng làm tăng áp lực đòi bãi bỏ lệnh cấm vận chống VN. □

CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỚI CỦA TQ

Ngay sau cuộc đàn áp đẫm máu phong trào dân chủ của TQ ở Quảng trường Thiên An Môn tháng 6 năm ngoái, các nước phương Tây đã thi hành các biện pháp trừng phạt kinh tế TQ. Ngay trong giới lãnh đạo Bắc kinh vẫn tiếp tục có những bất đồng quan điểm về chính sách đối nội và đối ngoại. Nhưng tất cả những điều này vẫn không làm thay đổi được một thực tế là xã hội TQ ổn định hơn nhiều so với những lời dự đoán của các nhà quan sát. Trong quan hệ quốc tế của TQ đã xuất hiện nhiều yếu tố ổn định, tích cực mà ít người cho là có thể có.

Biểu hiện gần đây nhất là lập trường của TQ trong cuộc khủng hoảng ở vịnh Péc-xích. Lập trường đó đã gây ra bất ngờ bởi vì ít ai có thể cho rằng TQ sẽ ủng hộ nghị quyết phong tỏa kinh tế Iraq của Hội đồng bảo an LHQ. Thế giới còn nhớ rằng Iraq là một trong những người bạn gần gũi của TQ ở vùng Cận đông. Mặc dù thế TQ vẫn là nước ngăn ngại nhiều nhất trong việc ủng hộ một biện pháp cứng rắn để chống lại cuộc xâm lược của Iraq. Hiện tại TQ vẫn mong muốn một mối quan hệ tốt hơn với Ả-rập Xêút, là nước đóng vai trò chính trong cuộc phong tỏa Iraq.

TQ đã đưa ra được bằng chứng, cái mà cả cộng đồng thế giới đã đòi hỏi sau cuộc đàn áp năm ngoái là sẽ để ý đến quan điểm của thế giới còn lại và sẽ đóng một vai trò tích cực trong việc

giữ sự ổn định của thế giới. Ngoài các nước phương Tây, phần lớn các nước còn lại không có nhiều lo lắng đối với sự thay đổi trong lòng TQ vì có lẽ những nước này cho rằng nó sẽ không thể gây ra các yếu tố làm mất ổn định trên thế giới.

Biểu hiện tiếp theo là vấn đề Đông nam Á, là nơi TQ có nhiều ảnh hưởng nhất. Trong thời gian cuối vừa qua, TQ đã thể hiện thiện chí tốt của mình. Đối với những người bị quan thì chuyện TQ cố gắng nói chính trong việc tạo ra một giải pháp hòa bình cho Campuchia là một bất ngờ. Bắc kinh đã đồng ý chấm dứt viện trợ vũ khí cho tay sai cũ của mình là Khmer đỏ, trong khi các đồng minh còn lại vẫn tiếp tục cung cấp. Ngoài ra, Bắc kinh đã bắt đầu những cuộc đối thoại nghiêm chỉnh với Việt nam để cùng giải quyết những mối bất đồng trong quan hệ giữa hai nước. TQ đã đồng lòng tương tự như thế trong việc bình thường hóa lại quan hệ với Liên xô.

Thủ tướng Lý Bằng trong chuyến đi thăm các nước vùng Đông nam Á mới đây đã thử làm tiêu tan những nỗi sợ hãi của các nước ở vùng này từ những tham vọng của Bắc kinh ở vùng biển Nam TQ (biển Đông), nơi TQ vẫn khẳng định chủ quyền của mình ở các quần đảo còn đang tranh cãi và vùng biển xung quanh. Quân đội TQ đã từng sử dụng vũ lực năm 1988 để đẩy các lực lượng của VN ít nhất là ra khỏi một hòn đảo. Các nước Đông nam Á hiện đang hy vọng rằng TQ cũng muốn giới hạn những khả năng cho sự xuất hiện xung đột và cho một cuộc chạy đua vũ trang trong khu vực.

Và ngay cả trong vấn đề Hồng Công cũng đã xuất hiện những biểu hiện cho thấy rằng TQ đã ngại dẫm phạm một cách hợp lý hơn. Mặc dù TQ đã không làm gì để lập lại sự tin tưởng trong xứ thuộc địa cũ của Anh này trước khi nó được trao lại cho TQ vào năm 1997, nhưng TQ cũng đã thôi không tấn công mạnh mẽ chống lại Anh và các nhóm chống đối ở Hồng Công nữa. Trước đây mấy tháng, TQ hay còn lên án từng hành động để tạo sự tin tưởng của London hay của Hồng Công.

Có thể đơn giản là TQ đã cảm thấy tự tin hơn. Việc lập lại quan hệ ngoại giao với Indonesia, với Ả-rập Xêút và nhất là với Singapur đã giúp cho nó nhiều. Còn dọc đường biển giới với LX sự căng thẳng đã giảm hẳn và không những thế còn có tin nói về việc bán vũ khí LX cho TQ. Nhật bản cũng đã quyết định trở lại buôn bán bình thường với Bắc kinh. Và Anh nghe nói cũng đã yêu cầu các đồng minh của mình trong cộng đồng châu Âu bỏ đi một số giới hạn liên quan đến mối quan hệ với TQ.

Nhiều người bây giờ đã cho rằng TQ bắt đầu giảm hoạt động độc lập của mình và hướng vào một thế giới ngày một liên kết hơn. Trước đây một năm, các nhà lãnh đạo Bắc kinh hay còn giữ những ảo tưởng về TQ như là một nước cô lập, không phụ thuộc vào ai và vào một nước nào cả. Các đơn trừng phạt của nước ngoài đối với TQ đã làm chắc chắn hơn lập trường đó của TQ.

Nhưng thật là sai lầm nếu chúng ta không để ý đến những vấn đề vẫn còn tồn tại ở TQ. Mặc dù có những bước tích cực trong vấn đề giải quyết cuộc khủng hoảng ở vịnh Péc-xích nhưng Bắc kinh đã khẳng định rằng sẽ không đồng ý với việc dùng vũ lực để kết thúc cuộc xâm lược Cô-ét của Iraq. Tương tự, TQ vẫn chưa muốn đàm phán với các nước Đông nam Á như là những nước ngang hàng. Hãy còn chưa rõ rằng TQ đã chuẩn bị cho việc từ bỏ những đòi hỏi về đất đai, lãnh thổ chưa. Ở Hồng Công Bắc kinh vẫn còn coi việc trao trả lãnh thổ quan trọng hơn là sự thịnh vượng về kinh tế của nước thuộc địa này.

TQ không ủng hộ status quo quốc tế. Ngân sách lương sự của nó đã bắt đầu tăng lên. Và sự lo lắng xuất phát chủ yếu từ vấn đề TQ sửa soạn thay đổi hạm đội bờ biển hiện tại thành lực lượng hải quân, là lực lượng có khả năng đạt được những tham vọng lớn hơn. □

* status quo : tình trạng hiện tại

(International Herald Tribune 10/90)

(Tự do dịch)

nỗi mong mới lớn

Stephen J. Moris

Washington Post - 4.11.1990

Tháng trước, lần đầu tiên trong toàn bộ thời gian từ trước đến nay, các thành viên Ủy ban quan hệ quốc tế của Thượng nghị viện Mỹ đã đón tiếp Bộ trưởng ngoại giao VN Nguyễn Cơ Thạch, ủy viên trong bộ chính trị ĐCS VN. Nhiều người trong Ủy ban chào đón cuộc gặp gỡ kín này như một bước tiến quan trọng trong việc "bình thường hóa" quan hệ với kẻ thù cũ.

Những những ông thượng nghị sĩ giấu cớ này với những đồng minh trong kinh doanh của mình, cùng hệ thống hành chính quan liêu đã không nhận ra rằng những người CS VN, tuy trước đây đã bắt đầu việc nói rộng dân chủ và thoát ra khỏi chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, chính những điều này đã quét CNCS ở Đông Âu và cả Liên Xô nữa, thì nay lại đang rục rịch có lập thể chế của mình xa khỏi những bước tiến đó.

Cùng với Cu ba và Bắc Triều tiên, Việt nam đang cố gắng lập ra một khối CS mới mà trung tâm tư tưởng là Trung Quốc. Đường lối chiến tranh lạnh của Mỹ cũng phải tính đến thực tế này.

Đường lối của khối CS hạt nhân cứng rắn này không có gì là mới mẻ cả. Đó là thực thể chính trị của những năm 60, khi mà sự điên cuồng độc đoán của Mao trong đường lối đối nội cũng như đối ngoại đã đẩy ông ta vào sự mâu thuẫn với Nikita Khrushchev, một người đo dự và kềm cương nộ hơn.

Ngày nay CNCS đã chết ở Đông Âu và đang nhanh chóng suy thoái ở Liên Xô. Nhưng hệ thống CS chính thống vẫn còn thấy ở TQ, Bắc Triều tiên và Đông dương (VN, Lào và ĐCS Campuchia), ở Cu ba cũng vậy. Châu Á là địa điểm chính cho chàng đường cuối cùng của chủ nghĩa cộng sản thế giới.

Một trong những kết quả là hệ thống quốc tế mới của thế giới CS. Nó không chỉ là Cu ba rời bỏ sự thù địch với TQ, Bắc Triều tiên rời bỏ sự trung lập của mình giữa TQ và LX, mà là ngay cả VN bấy giờ cũng đang chuẩn bị nói lại quan hệ đồng chí thân thiện với TQ, kẻ thù truyền kiếp của mình. Việc sửa lại các quan hệ ngoại giao đã dẫn đến sự thức tỉnh từ mối mâu thuẫn lâu dài giữa VN và TQ trong vấn đề độc lập và vị trí của CPC, sự học hặc bưng nỏ thành sự thù địch vào năm 1979 và đã làm cho hai nước trở thành kẻ thù của nhau trong suốt 11 năm trời.

Điều đã làm thay đổi đường lối của VN và các nước CS khác đối với TQ không chỉ là sự sụp đổ của CNCS Đông Âu mà còn là sự phản công của CNCS do các nhà lãnh đạo TQ tiến hành ở Thiên an môn. Michail Gorbachev hiện giờ là kẻ tã giáo xét lại, phải chịu trách nhiệm hoàn toàn trước sự sụp đổ của CNCS ở Đông Âu. Mặt khác, các nhà lãnh đạo TQ cũng chứng tỏ rằng một ĐCS cứng rắn có thể bảo vệ được những nguyên lý của chủ nghĩa Lenin.

Các thành viên của khối CS mới đã quyết định họ sẽ đi cùng nhau hay riêng rẽ. Nghị quyết này đã được tổng bí thư ĐCS VN Nguyễn Văn Linh công nhận là có tồn tại trong một cuộc phỏng vấn của báo ĐCS Pháp L'Humanite vào ngày 14.6. Linh khẳng định rằng phong trào chống đối ở Đông Âu đã tạo cơ hội để dâng cho sự phản công tổng lực của "các thế lực phản động" đang cố gắng tiêu diệt CNXH. "Trong tình hình như vậy... cần thiết phải giữ vững các mối quan hệ với những lực lượng bảo vệ CNXH trên thế giới. Chúng tôi nghĩ rằng ĐCS và chính phủ TQ đồng lòng với con đường xây dựng CNXH. Tình hình quốc tế đã thúc đẩy chúng tôi đưa ra những động lực mới cho mỗi quan hệ của chúng tôi."

TQ và VN đã phát triển việc buôn bán qua đường biển của họ trong năm qua. Nhưng cố gắng để giải quyết nội chiến ở CPC, thể hiện qua các cuộc gặp gỡ Việt nam - Sihanuc vào đầu năm nay, cuối cùng cũng đã kết trái vào đầu tháng 9 vừa rồi. Tình hình đang lẽ phải được giải quyết hoàn toàn rồi. Nhưng quan điểm của Hà nội hình như hướng tới việc giải quyết chính trị vấn đề xung đột CPC nhiều hơn là giải quyết quân sự. Nó gây ra nỗi lo sợ về sự khờ khạo nhanh chóng các nguồn viện trợ từ LX, cộng thêm với sự lo ngại các đảng viên bị tiêm nhiễm tư tưởng "xét lại".

Những thay đổi chính trị sâu sắc trong khối CS viết trước đây, mà đã dẫn đến sự thay đổi thể chế trên trường quốc tế của VN và các nước CS cũng với TQ, cũng đã lái những chế độ này đến sự đàn áp gắt gao hơn trong nước. Lại một lần nữa, mẫu hình TQ nổi lên. Thiên an môn vừa là sự cảnh cáo, vừa là sự khinh định lại: cảnh cáo rằng mỗi đe dọa của những tư tưởng tự do "tiểu tư sản phản động" có thể trở thành sự thách thức chính trị với chế độ; khẳng định lại rằng các nhà lãnh đạo Leninist tự mãn có thể thất bại; kiểm soát trong kinh tế và vấn giữ vững sự kiểm soát nghiêm khắc trong đời sống chính trị.

VN bắt đầu quá trình tự do hóa kinh tế từ sau đại hội Đảng lần thứ sáu năm 1986. Nhưng các văn bản nghị quyết của Đảng khẳng định rằng các cải cách, trong đó bao gồm sự đầu tư nước ngoài tự do và cho phép thành phần cá thể trong nông nghiệp và dịch vụ sẽ ủng hộ thành phần quốc doanh rộng lớn vẫn luôn là của nền kinh tế XHCN. Và hệ thống chính trị sẽ vẫn giữ vững không chỉ không cải cách mà còn được bảo vệ chặt chẽ hơn nữa. Những dấu hiệu biến động đầu tiên trong hệ thống chính trị đến vào tháng 8, 1989 khi tổng bí thư Linh phê phán sự xuống dốc của ĐCS Ba lan trước Công đoàn Đoàn kết. Các nhà lãnh đạo VN đã đi xa đến mức đạo diễn một cuộc biểu tình quần chúng phản đối sự đàn áp hòa đảng phái ở Ba lan như một "cuộc đảo chính phản cách mạng".

Những phong trào tiếp theo đó ở Đông Âu được đưa tin với lời bình luận nhỏ, sự im lặng - che giấu nỗi hoang hốt và lo sợ trước sự ghét bỏ có thể có từ cá đồng minh tin cậy của Hà nội ở Đông Berlin, Praha và Sofia. Mãi sau đó đến tháng 3 vừa rồi khóa họp lần thứ tám của Trung ương Đảng mới ra nghị quyết khẳng định: "Các thế lực đế quốc và phản động đã lợi dụng những khó khăn của các nước XHCN tăng cường can thiệp và phá hoại, gạt bỏ sự phát triển hòa bình với mục tiêu nhằm lật đổ các nước XHCN... Cuộc chiến đấu quyết liệt nhằm bảo vệ và phát triển CNXH đang diễn ra."

Tổng bí thư Đảng Linh từ lâu đã được gọi là "Gorbachev của VN" với thiện cảm của các nhà bình luận phương Tây. Những lời phát biểu của ông ta về Ba lan 1989 và sự bác bỏ nền dân chủ da nguyên và da đảng mới đây đã làm tỉnh ngộ nhiều người ở trong VN. Trong một cuộc phỏng vấn của tờ báo chính phủ LX vào tháng 5 Izvestia Linh khẳng định: "Người VN, trên cơ sở những kinh nghiệm lịch sử của họ, mà chúng tôi đã phải trả giá đắt, nhận thấy rằng ĐCS VN là lực lượng lãnh đạo duy nhất của mình và họ từ chối da nguyên chính trị cũng như hệ thống da đảng. Họ từ chối khả năng tồn tại của các nhóm và đảng đối lập. Trong suốt năm 1990 trên các phương tiện thông tin đại chúng xuất hiện hàng loạt các bài báo có cùng một giọng nói, với hàng tit báo động tương tự như trên báo quần đội ngày 30.5: "Da nguyên chính trị - Con đường dẫn đến sự phá hủy CNXH."

Ứng cử viên thực sự duy nhất của danh hiệu "Gorbachev của VN" là cựu ủy viên bộ chính trị Trần Xuân Bách. Trong sự thực tình từ sự sụp đổ của CNCS ở châu

Au, sách đã có những lời nhẹ nhàng kêu gọi cải cách trong đảng, mặc dù chưa đến mức hệ thống, đa đảng. Phản ứng lại là Bách bị cách tuyệt mọi chức vụ trong Bộ chính trị, ban bí thư và trung ương Đảng.

Vào tháng 5, dịp kỷ niệm ngày sinh Hồ Chí Minh, vài người phản kháng nổi bật có quan hệ với Cầu lạc bộ truyền thống kháng chiến ở phía Nam đã bị quán thúc để đề phòng những cuộc biểu tình đòi cải cách.

Việc đàn áp những người cộng sản phản kháng cũng đã lấy sang những người bạn ngoại quốc. Nhà kinh doanh Michael Morrow, nguyên là phóng viên tại Sài Gòn trong những năm tháng chiến tranh VN, đã bị bắt giam tại Đà Nẵng ngày 23 tháng 4 và bị buộc tội làm gián điệp và hoạt động nhằm làm suy yếu chính quyền VN. Ông Morrow nói rằng trong suốt quá trình thẩm vấn, nhà cầm quyền VN luôn hỏi ông ta về khả năng xảy ra của một sự kiện giống như Thiên An Môn. Sau 3 tuần bắt giữ, ông được thả ra.

Những vấn đề như thế đã làm nền tảng cho việc đánh giá chính sách của Mỹ đối với VN. Cho đến nay có hai điều kiện tiên quyết cho việc bình thường hóa quan hệ. Một là sự hợp tác của VN cho một giải pháp về Campuchia. Thứ hai là sự hợp tác trong chương trình MIA (việc tìm kiếm người Mỹ bị mất tích trong chiến tranh VN).

Một chính sách đối ngoại thực tế và liên quan đến tất cả các vấn đề đạo đức phải sáng suốt và được điều chỉnh. Ví dụ, nếu như VN tuân theo chương trình của Liên hợp quốc về vấn đề hoà bình ở CPC hay xúc tiến chương trình MIA, thì nó phải được "thưởng công".

Những việc bình thường hóa phải được hiểu như một quá trình chứ không phải đơn thuần là một sự kiện. Và phần thưởng cho VN - việc thừa nhận về mặt ngoại giao và chấm dứt lệnh cấm vận - sẽ được điều chỉnh từng bước phù hợp với việc Hà nội đã thật sự tôn trọng từng bước trong quá trình dài tìm giải pháp cho CPC. Hà nội phải đồng ý ngừng viện trợ quân sự cho CPC, rút toàn bộ quân đội và chuyên gia khỏi CPC dưới sự kiểm soát của LHQ và đồng ý để một cuộc bầu cử tự do thật sự được chuẩn bị và được tổ chức dưới sự bảo trợ của cơ quan cao cấp LHQ. Nước Mỹ cũng không thể bỏ qua cái kỳ lục của Hà nội vì phạm những hiệp định đã ký kết. Kỳ lục đó bao gồm việc vi phạm hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 (Hà nội không thực hiện việc cho dân chúng tự do đi tẩu vào năm 1955), hiệp định Giơ-ne-vơ 1962 về vấn đề Lào (Hà nội đưa quân đội trở vào Lào) và hiệp định Paris năm 1973 (ngoài những việc khác, Hà nội vẫn giữ quân đội ở Lào và CPC).

Hãy cho rằng VN có hợp tác trong vấn đề CPC và MIA, những vấn đề nhân quyền vẫn còn tồn tại. Nhiều dân biểu, đặc biệt là Sens, George Mitchell, Alan Cranston và John Kerry đã phê phán gắt gao sự mâu thuẫn của chính quyền Bush trong phản ứng đối với chính sách nhân quyền của Liên xô và Trung quốc. Tương tự như vậy đối với các thượng nghị sĩ mà đã bày tỏ sự quan tâm nhiều đến việc vi phạm nhân quyền ở Trung quốc hơn việc vi phạm không kém ở Việt nam. Hơn nữa Mỹ có lý do đặc biệt cho sự quan tâm về vấn đề này vì những nạn nhân của sự lạm dụng quyền lực chính là những người VN mà đã từng chiến đấu bên cạnh người Mỹ và đã bị bỏ rơi sau cuộc ra đi nhục nhã của năm 1975. Những chính khách Mỹ phải đảm bảo rằng điều khoản của bất kỳ một hiệp định buôn bán nào và danh hiệu "ăn huệ tối cao" là những cú cà rốt được đưa ra trong khi chờ đợi sự cải thiện chính sách về nhân quyền ở Việt nam.

Có người lập luận rằng mối quan hệ rộng rãi về mặt văn hóa, kinh tế, con người với phương Tây có ảnh hưởng tốt với chính sách về nhân quyền ở VN. Những bài học điển hình từ Trung quốc đã chỉ ra cách lập luận này về vắn.

Nếu VN thật sự từ bỏ vai trò tiêu bá của mình Mỹ có thể thay đổi thái độ với nó. Nhưng nếu Mỹ trung thành với những giá trị đạo đức cốt lõi của nó thì nó sẽ phải duy trì một khoảng cách nhất định về chính trị với VN cho đến khi nào những

người cộng sản Việt nam có thể tìm thấy VN trong chính con người họ để trao quyền lực lại cho một Gorbachov Việt nam thật sự. □

(Người dịch HN và T.S.)

bị dồn vào chân tường

Der Spiegel, 15.10.1990

Sự căng thẳng ở phía Đông xa xôi đã dịu bớt:

- Nhật bản muốn quan hệ ngoại giao với Bắc Triều tiên.
- Moskva tra đối đại sứ với Nam Triều tiên.

Cái hộ chiếu nặc mà do Bộ ngoại giao Nhật bản cấp đều thấy ở trang số 3 dòng chữ bằng tiếng Anh: Có gia trị " cho tất cả các địa phận và quốc gia trừ Bắc Triều tiên (BTT).

Nhưng giữa tháng 8, đảng XHCN Nhật đã mời 213 người Nhật sang thăm nước láng giềng, một nước không quen biết và đe dọa đối với họ, bằng tàu thủy.

Một người tham gia chuyến đi này đã chứng kiến "cu sách của Wonsan": lần đầu tiên Kim Nhật Thành, 78 tuổi, một kẻ cuồng tín, một lòng một dạ theo chủ nghĩa Stalin, kẻ độc tài khảnh lập ra một nước BTT đó, đã để cho công dân một nước trước kia đã đổ bỏ nước mình nhập cảnh không có giấy tờ hợp lệ. Chuyên viên tin tức của hãng AFP thì nhận xét rằng chuyến nhập cảnh bất thường ở cảng Wonsan này sẽ chỉ là "một quá trình duy nhất".

Tuy nhiên vào những ngày cuối tháng 9 đoàn đại biểu tiếp theo của Nhật đã bay sang "vương quốc nhập cư" như người Triều tiên đã tự đặt cho mình từ rất lâu trước khi đất nước bị chia cắt vào cuối chiến tranh thế giới II. Thực ra phái đoàn này cũng không có giấy tờ nhập cảnh hợp lệ, nhưng họ đến với lời mời của đảng lao động Triều tiên mà tổng bí thư là ông Kim Nhật Thành - "lãnh tụ thông minh và sáng suốt", "mặt trời của dân tộc" như những cơ quan truyền truyền đang ca tụng ông ta không biết mặt mới.

Quả thực chưa bao giờ BTT được đón tiếp các vị khách du lịch chính trị cao cấp từ một nước công nghiệp tư bản chủ nghĩa như thế này; Shin Kanemaru, 76 tuổi, người thay mặt cho chủ tịch hội đồng bộ trưởng Nhật, cựu chủ tịch của đảng tự do dân chủ và cha đỡ đầu của chủ tịch hội đồng bộ trưởng Toshiki Kaifu bây giờ, đứng ra làm trưởng phái đoàn đại biểu quốc hội của Tokyo, cùng với chủ tịch đại diện cho những người theo chủ nghĩa XH thuộc phe đối lập, ông Makoto Tanabe.

Chuyến bay vào vương quốc này đã đưa những người đại diện cho dân tộc vào một sự mệnh lịch sử: Hai chính phủ của CHDCND Triều tiên và Nhật bản sẽ đàm thoại vào tháng tới với mục đích tạo ra những mối quan hệ ngoại giao để hỗ trợ lẫn nhau.

Ông già Kim Nhật Thành đã tổ chức 3 cuộc đàm thoại với ông Kanemaru tại nửa riêng vùng nghỉ mát Myohyangsan, cách thị trấn Bình những 150km về phía Đông-Bắc. Sự bay biện kỳ quái của "nhà lãnh đạo sáng suốt" một nước thấp kém về

quyền lực kinh tế đã cho Nhật bản. Hai quốc gia không nên chỉ gán nhau về địa lý, nhưng cũng không nên là những nước xa lạ với nhau. Hai dân tộc cần phải thật sự bên nhau."

Người dân Bắc Triều tiên dần dần nhận ra tai họa của bước ngoặt: Sự biến đổi về chính trị trên thế giới năm qua làm cho ông Kim, gần như bị cô lập hoàn toàn. Ngay cả những nước đồng minh hùng mạnh và có mối quan hệ mật thiết nhất của ông ta cho tới nay như Moskva và Bắc kinh, bấy giờ cũng tỏ ra sẵn sàng bỏ rơi kẻ độc tài.

Vào ngày 30/9, Liên xô "với biến chuyển tức khắc" đã tiếp nhận mối quan hệ ngoại giao với đối thủ chung đầu, cũng cố của Bình nhượng gia Nam Triều tiên - dân tộc tự bản chủ nghĩa anh em nằm ở phía Nam bán đảo. Ông thống của nó là ông ROO TAE WOO đã nói rõ trước đó vài ngày rằng ông ta chắc chắn "chậm nhất là cuối năm 91" Seoul và Moskva trao đổi đại sứ với nhau.

Tại hạt hơn cả sự cách ly về chính trị, còn là sự cách ly về kinh tế của BTT. Vật khẩu bị ngưng trệ nghiêm trọng, còn nhập khẩu hậu như không thể tra nói. Một minh BTT đã nợ của Liên xô hơn 4 tỉ đô la.

Một cán bộ cấp cao của bộ ngoại giao Tokyo cho rằng: "Bình nhượng không hy vọng gì vào sự giúp đỡ tài chính của Liên xô và Trung quốc. BTT đã bị đẩy vào góc. Người cuối cùng có thể chờ vậy tiền là Nhật bản".

Nhưng Tokyo cũng đã thường nói rõ: không có sự giúp đỡ kinh tế nếu không bình thường hóa chính trị. BTT phản đối: Nhưng quan hệ ngoại giao trước kia cần phải xem xét lại. Nhật bản cần phải công khai xin lỗi về việc đã đổ đổ họ và thông trị nhân dân Triều tiên từ 1910 đến 1945, đồng thời cần phải bồi thường thích hợp.

Shin Kanemaru, tuy rằng không trong nhiệm vụ chính phủ, chỉ là khách ở Bình nhượng đã đem tới Kim Nhật Thành lợi xin lỗi do yêu cầu - một bức thư riêng của chủ tịch Đảng Kajфу. Ông ta viết: "Thang 3 năm trước trọng nghị viện, chủ tịch hội đồng bộ trưởng trước kia, ông Takesait đã biểu lộ sự hối hận về lỗi lầm ngay qua khu. Là chủ tịch hội đồng bộ trưởng tôi cũng sẽ làm như ông ta".

Về vấn đề bồi thường, Kanemaru tỏ ra rất hào hiệp, điều mà khi trở về Tokyo ông ta đã nhận được lời khiển trách của sếp. Ông Misoji Saka một người phát ngôn của Kajфу giải thích lòng vọng rằng những nghị sĩ thì thay mặt chính phủ nhận "Nhiệm vụ" thời chiến "không hứa hẹn, giao ước gì cả".

Cơ bản là con cáo già Kanemaru chẳng những đã hứa hẹn với nước chủ nhà hàng tỉ các kiểu phí tổn trên danh nghĩa bồi thường chiến tranh và đổ đổ, ông ta còn muốn Nhật bản phải bồi thường cả cho sự thiệt hại thêm của nhân dân Triều tiên trong những năm 45 sau chiến tranh.

Như nhà chính trị học Hajime Izumi của trường tổng hợp Shizuka nhận định thì mặc dù vấn đề bồi thường thiệt hại "ở Nhật không chấp nhận được và chính phủ có thể không đồng ý", nhưng nó vẫn làm cho ông láng giềng của Nhật là Nam Triều tiên quay quay. Đại sứ Seoul đã ra mắt Bộ ngoại giao Tokyo.

Vì năm 1965, khi mà Nhật và Nam Triều tiên kết thúc thời hậu chiến với sự tiếp nhận những mối quan hệ ngoại giao thì cộng hòa Triều tiên đã được trả một số tiền bồi thường là 500 triệu đô la. Rất cuộc nếu Bình nhượng muốn nhận được nhiều tiền hơn nữa thì chỉ hy vọng là sự hào hiệp của Seoul.

Về chính trị thì tất nhiên Nam Triều tiên đón chào sự mơ của của miền Bắc với Nhật bản. Ông Kajфу được coi là "một điểm ngoặt quyết định trong lịch sử". Tháng 7.1966 tổng thống Nam Triều tiên là ông Rook đã công khai tuyên bố với Mỹ và Nhật, hai nước đồng minh quan trọng của ông ta, rằng ông ta "không phản đối" những mối quan hệ ngoại giao với Bình nhượng.

Seul hy vọng sự công nhận mối liên kết nhiều chiều rắc rối giữa Moskva và Bắc kinh với Nam Triều tiên, Washington và Tokyo với BTT sẽ tiến tới giấc mơ lâu nay của LHQ. Nam TT lớn tiếng đòi hỏi "một chỗ giữa các dân tộc, một minh cũng được, nếu như BTT không thích." Nhưng cho đến bây giờ BTT vẫn không thích mà còn đặt ra một yêu cầu rõ ràng với Tokyo: trước khi có cuộc đàm thoại chính thức giữa hai chính phủ thì "việc xoa bóp nung nóng chủ quái bộ trong hệ chiếu du lịch sang nước CH DC ND Triều tiên của công dân Nhật bản là cần thiết". □

Người dịch Ly Ly (Berlin)

● CHUYỆN CUỐI

TIVINA

Trên diễn đàn của một hội nghị khoa học, diễn giả đi vào phần cuối:

- Thay mặt hội Tivina, tôi xin chân thành cảm ơn các công ty như Xunhasaba, Dihavina, Vinafim, Vinaconcert, Vinataba, Lixeha, Viha... Chúng tôi cũng xin cảm ơn các cơ sở Divu đã thực sự đưa Tivina đến từng cá nhân như Divutoho, Divugaba, Divucagaha, Divunuma... Ngoài ra, ban giám đốc hội Tivina cũng nhớ tới chuyên đến các đơn vị như Nuchavina, Ruvina, Bivina... lời biết ơn chân thành. Các cơ sở Dulivina cũng có những đóng góp không nhỏ, đó là Pumytour, Habatour, Hafotour, Hanotour...

Diễn giả ngừng lời, rút khăn mũi soa lau trán. Một người vừa bước vào hội trường, ngạc nhiên hỏi người ngồi ở dãy ghế cuối cùng:

- Hội nghị gì thế ông ?
- Tivina.
- Tivina là gì ?
- Là tiếng Việt nam. Người Vina mà còn hỏi Tivina là gì, rõ ngớ ngẩn !

PHAN HỮU THƯ
(Tiến phong, 14-3-89)



ĐĂNG SAU VỤ XÉT XỬ TỘI PHẢN QUỐC Ở VIỆT NAM

Frank Viviano
San Francisco Chronicle
15.10

Tòa án Tối cao VN đã kết án tù rất dài cho 38 người bị buộc tội là định đột nhập vào VN để lật đổ chính quyền CS - theo tin TTX VN. Những người này bị coi là một bộ phận của đội quân du kích với căn cứ ở San Jose đang chiến đấu để lật đổ CQ CS ở VN.

TTX VN nói rằng tòa án đã tuyên án phạt Trần Quang Độ, chỉ huy tội cao của cơ nhóm, tù chung thân còn hai viên chỉ huy khác 20 và 16 năm. Những người khác lĩnh án từ 03 đến 15 năm.

Nhưng đằng sau khung cảnh của vụ xét xử này là cả một câu chuyện lớn cơ mưu đồ quốc tế.

Các nhà quan sát gần nói rằng ở trung tâm của sự việc là cái áp lực đang tăng đối Washington bình thường hóa quan hệ với VN và một áp lực như thế đối Hà nội cái cách hệ thống chính trị của nó. Những sự phát triển này đã vượt lên trước sự thỏa thuận không thể cơ được giữa các quan chức CS cứng rắn ở HN và các sĩ quan quân lực MN VN lưu vong ở Bay Area, những người đang chỉ huy cuộc kháng chiến chống cộng.

MỐI ĐE DỌA TỪ CUỘC CẢI CÁCH

Cả hai nhóm trên, Cộng sản và Chống cộng, đều bị đe dọa bởi triển vọng cải cách và bình thường hóa quan hệ ngoại giao Mỹ-Việt.

Ở Hà nội, những nhà lãnh đạo mà đem vụ xét xử này ra tòa, thì "đang nằm trong lô-cốt, bị lún dần" - lời ông Douglas Pike, chủ nhiệm Chương trình nghiên cứu Đông dương của trường ĐHTH California tại Berkeley. Ông nói: "Họ thấy được những gì đã xảy ra trong các biến động ở Đông Âu và các cuộc biểu tình phản đối trên quảng trường Thiên An Môn ở TQ, và họ quyết chí để điều đó không xảy ra với họ." Ông Pike cũng nói về chiểu dài của các cuộc đấu tranh chính trị đang diễn ra ở HN tại hội nghị tổ chức tháng này do Asian Business League of San Francisco (Hội kinhdoanh châu Á của tp San Francisco) đỡ đầu để bàn về triển vọng đầu tư ở VN. "Lịch sử đang dạy VN về những cái mà chính trị. Nhưng với 13 người hiện nay trong Bộ chính trị, thì điều đó sẽ không xảy ra." Còn về việc bình thường hóa quan hệ, ông nói thêm: "họ đang dùng kế hoãn binh, đang lảng tránh."

VỤ XÉT XỬ RỪM BENG

Theo lo-gic này, vụ xét xử rừm beng kia có thể được coi là một cố gắng nhằm xóa tan những ý kiến trong dân chúng VN muốn hòa giải với Washington.

Các bị cáo là những người sống sót của đội 68 chiến binh, nghe nói họ được các thủ lĩnh kháng chiến người Việt từ San Jose đến tuyên mộ tại các trại tỵ nạn trên đất Thailan năm 1989. Những người này bị bắt ở Lào năm ngoái và bị giải về VN, đối với các quan chức CS theo đường lối cứng rắn thì

nhưng kẻ bị bắt là bằng chứng rất quý giá chứng tỏ rằng phương Tây vẫn còn hết sức thù địch với VN, và rằng nhất thiết phải tránh những cuộc cải cách nội bộ nào nhằm tấn công vào đặc quyền lãnh đạo của ĐCS.

Đối với những người tỵ nạn chống cộng ở California, 38 người bị kết án kia là bằng chứng rằng sự kháng cự hãy còn tích cực. Người ta nói rằng các bị cáo là điệp viên của Mặt trận dân tộc thống nhất giải phóng VN, một tổ chức mở ạo được thành lập ở San Jose năm 1980 bởi các cựu sĩ quan MN VN trước đây. San Jose, với khoảng chừng 70, nghìn người dân gốc Việt, được coi là "thủ đô quê hương" của cộng đồng người Việt tỵ nạn ở Mỹ. Mặt trận trên là một trong vài tổ chức cơ bản ở Mỹ với mục đích lật đổ chế độ CS Hà nội và duy trì vết rạch lập vững chắc trong cộng đồng người Mỹ gốc Việt; chống lại việc bình thường hóa quan hệ Mỹ - Việt.

BAO LỰC

Năm ngoái đã xảy ra vài vụ ám sát hoặc mưu sát những người tỵ nạn VN tại Mỹ mà danh chủ trưởng bình thường hóa quan hệ Mỹ - Việt. Tháng 9 năm nay Triết Lê, một nhà báo có tư tưởng ủng hộ BTH của tờ tạp chí tiếng Việt TIEN PHONG, cùng vợ đã bị giết vì một quả bom giấu trong xe. Đầu năm nay một người nữa của tờ Tiên Phong cũng bị ám sát. Tháng 9 năm 1989, tại tp Fresno nhà văn Đoàn Văn Toại, một người chủ trưởng bình thường hóa quan hệ Mỹ - Việt, đã bị bắn bị thương nặng bởi một tay súng người châu Á chưa xác định được. Các nguồn tin trong cộng đồng người Việt sống ở Bay Area nói rằng trong thời gian gần đây tình trạng bạo lực tăng vọt bởi vì, như một người đã nói: "Những kẻ cực đoan chống cộng thấy rõ rằng con tàu BTH đang lao đi ngày càng nhanh, và họ muốn làm bất cứ việc gì họ có thể để làm trễ bánh con tàu."

Kết quả là ít người Mỹ gốc Việt sẵn sàng công khai tán thành việc BTH QH, mặc dù "trong tâm trí, phần lớn chúng tôi ủng hộ việc Mỹ hòa giải với VN" - vấn lời người đó.

Người ta ước tính rằng kể từ 1988 đã có khoảng 50.000 Việt kiều ở Mỹ về dự lịch ở VN, qua đường Manila (Philippin) hay Singapore. Theo một quan chức của Ngân hàng Thế giới tại Băng-kok, nhiều người tỵ nạn cũ đã làm ăn ở tp HCM. Họ hoạt động thông qua trung gian ở Thailan để giữ kín tên tuổi.

MỞ CỬA NGOẠI GIAO

Cuối tháng 9, James Baker đã gặp mặt công khai lần đầu tiên với Nguyên Cơ Thạch để thảo luận về những điểm khác biệt giữa hai nước. Theo các nhà phân tích, việc mở cửa ngoại giao là xuất phát từ nỗi bất bình ngày càng tăng giữa các nhà đầu tư khoan Mỹ. Ông Pike nói rằng "Washington đã nghe thấy điều đó từ mọi phía, thường mại của Mỹ ở châu Á." Người ta báo tháng 09 Bush rằng các công ty Mỹ muốn đi cùng với các nhà đầu tư đang đổ về VN để tìm những cơ hội làm ăn. Họ bị thu hút bởi cái mà luật sư Michael Scown, một chuyên viên hàng đầu về qui chế buôn bán, gọi là "một trong số những chính sách đầu tư kinh tế tự do nhất ở châu Á".

Đầu năm nay, ủy viên duy nhất của BCT - người có chủ trương cải cách chính trị - đã bị cách chức. Cũng giống như dư luận xung quanh vấn đề xét xử rừm beng ở HN, việc cách chức nói trên là dấu hiệu chứng tỏ rằng glasnost (tính công khai) vẫn chưa phải là chuyện ngày một ngày hai ở VN.

Các nhà phân tích cho rằng sự tự do hóa KT sẽ đi được dung thứ là bởi vì VN đang đối mặt với đại họa nếu VN không tìm ra được sự giúp đỡ của nước ngoài để hiện đại hóa nền công nghiệp của nó. Năm 1988 thu nhập bình quân đầu người VN được dưới 200 US\$/năm, làm cho VN thuộc vào diện những nước nghèo nhất quả đất.

Hiện nay nhiều công ty Anh, Pháp, Úc, Nhật... đang đầu tư quyền thăm dò dầu khí ngoài khơi VN. Ông Diêu Khương, cựu chủ tịch Ngân hàng phát triển công nghiệp từ 1965-1975, tin rằng trữ lượng dầu và khí của VN có thể trị giá đến 450 tỷ US\$ theo giá hiện nay. Các công ty Mỹ không có được vận may tìm kiếm do bởi đạo luật Buôn bán với kẻ thù, đạo luật này được QQ Ford ký năm 1975 và được QQ Bush khôi phục năm nay. Đạo luật trên thực tế đặt ra ngoài vòng pháp luật tất cả những hợp đồng kinh doanh với VN và thậm chí còn coi việc dùng thẻ tín dụng (credit card) khi du lịch ở VN là phạm tội hình sự. □

NHÀ Ở TẠI VIỆT NAM

Murray Hiebert
 FAR EASTERN ECONOMIC REVIEW
 4.10.1990

Người nước ngoài nào đến Hà Nội, để hưởng lợi thế khi quan hệ của VN với thế giới phi CS đang ấm lên, sẽ thấy rằng thủ đô này là nơi quá đắt đỏ để làm việc và sống. Dầu cơ một sự bùng nổ trong ngành xây dựng, vấn đề này vẫn đang xấu đi khi các nhà doanh nghiệp, ngoại giao, các quan chức viện trợ quốc tế đổ vào VN ngày càng nhiều.

Giá tiền thuê nhà do các công ty nhà nước đặt ra là quá đắt. Một công ty Nhật thuê một biệt thự ở HN hết 14.000 US\$/tháng, trong khi đó một công ty dầu lửa châu Âu thuê một ngôi nhà ở Đà Nẵng hết 12.000 US\$/tháng. Một công ty, họ có trụ sở chính ở Thailand còn bị "chèn" đất hơn. Họ mới thuê ở tp HCM một công sở với giá 12 US\$/m2 mỗi tháng, mà lại "không có trần, không đèn, không điều hòa nhiệt độ, không thấm trái nhà hoặc tiện nghi gì khác. Mọi thứ phải được lắp đặt và bảo dưỡng bằng phí tổn của người thuê nhà" - ông Eaton chủ công ty nói.

Để so sánh, ở Bang kok, nơi cả việc thuê công sở lẫn môi trường làm việc đều tuyệt vời, giá thuê nhà từ 08 US\$/m2 mỗi tháng ở vùng ngoại ô đến 24 US\$/m2 mỗi tháng ở khu trung tâm. Ông Eaton lưu ý rằng: "Việc VN là một trong số những nước nghèo nhất thế giới khẳng định sự thật không thể chối cãi rằng nó là một nước hết sức đắt đỏ, mà thực hiện một nghịch lý tại đó, những người VN có vẻ không đem xia đến điều này thì phải."

Các viên chức thuộc Ban dịch vụ ngoại giao của Bộ ngoại giao, cơ quan quản lý trên 1000 căn hộ cho người nước ngoài - nói rằng họ cần 200 đến 300 căn hộ nữa để thỏa mãn nhu cầu của các nhà ngoại giao nước ngoài. Một người nói: "nếu tính cả LHQ, chúng tôi cần 600 căn hộ nữa". Các quan chức của Bộ ngoại giao nói rằng một số nước, kể cả Tây-ban-nha, Thụy-sĩ, Iran đã tỏ ý muốn mở tòa đại sứ ở HN, nhưng họ buộc phải đợi vịnh không thể tìm được địa điểm làm công sở hay xây nhà.

Sự bùng nổ dân số, sự phá hủy một phần thành

phố bởi bom Mỹ trong chiến tranh và ngân sách hạn chế của chính phủ, tất cả đã góp phần vào tình trạng thiếu nhà ở tại HN. Số dân của thành phố đã tăng gần 6 lần từ con số 530.000 vào năm 1955 lên tới gần 3 triệu hiện nay. Ở khu trung tâm, số dân tăng từ 270.000 lên 950.000.

Kết quả là người dân HN trung bình chỉ có 3,6 m² để ở, điều này làm cho HN trở thành một trong số những tp chật chội nhất thế giới - chỉ ông Phùng Minh, giám đốc sở nhà đất tp. Như thế là giảm từ 4m² trên đầu người hồi 1975. Tp HCM trung bình mỗi người dân có 6 m², giảm từ 8 m².

Những cuộc cải cách vừa qua đã chạm ngõ cho một sự bùng nổ nhỏ nhỏ trong ngành xây dựng và làm sống lại thị trường bất động sản. Theo ông Minh, cách đây xây dựng tư nhân năm ngoái đã xây được 70-80.000 m², tăng từ 10.000 m² năm 1986, năm đầu tiên cải cách. Ông kể: "Trước kia người ta phải đợi nhà nước phân nhà, bây giờ chúng tôi khuyến khích mọi người bỏ tiền ra xây nhà cho bản thân họ."

Những sự bùng nổ của các hãng xây dựng tư nhân vẫn không đủ bù đắp những thiếu hụt trong khu vực nhà nước. Xây dựng nhà cửa của nhà nước đã giảm từ 180.000 m² xuống 60.000 m² trong vòng 4 năm qua. Ông Minh ước tính rằng các hãng tư nhân và nhà nước, cần phải xây tổng cộng 300.000 m² mỗi năm để đến năm 1995 mỗi người dân HN được trung bình 4,5 m².

Nhiều nhà tư đang được xây dựng ở ngoại ô Hà Nội, đặc biệt là dọc theo đường quốc lộ số 1 về phía nam tp và dọc theo đường đi sân bay quốc tế ở phía đông bắc tp. Về nguyên tắc thị không được bán đất của nhà nước, nhưng những người bán có cách để giải quyết vấn đề đó: bằng cách dựng lên trên mảnh đất một túp lều nhỏ rồi sau họ bán nó đi.

Cuộc cải cách đã tạo nên một thị trường bất động sản đầu tiên ở nước VN CS. Nhiều ngôi nhà trên các phố chính của thủ đô tăng giá trị 2 lần trong vòng 4 năm lại đây. Ví dụ như một ngôi nhà xoàng xĩnh ở phố chính bán với giá xấp xỉ 20.000 US\$ - hơn 80 năm tiền lương trung bình của một viên chức nhà nước. Một căn hộ tồi tàn giá 2500 -3000 US\$, trong khi đó những căn hiệu chợ chính của tp được quảng cáo trên báo với giá khoảng 500 US\$/m².

Một hãng Đài loan, Yao Teh Construction đang đầu tư 12 triệu US\$ để xây lại tòa nhà Imexco ở tp HCM, cái mà năm ngoái bị cháy. Tuy nhiên các nhà đầu tư nước ngoài khác đã né tránh các đề án xây dựng, cho dù những công sở và căn hộ sang trọng dành cho người nước ngoài có thể sẽ thu được lợi đáng kể trong thập kỷ tới. □



H. Robinson, © 1989, C 1989

người Mỹ & vùng vịnh

Theo Newsweek 29.10.90

Kết quả thăm dò dư luận Mỹ của tạp chí Newsweek ngày 18-19 tháng 10.1990

- Tổng thống Bush có nên nhanh chóng bắt đầu hành động quân sự chống Irak không? Hay là ông nên chờ xem sự trừng phạt kinh tế có hiệu quả như thế nào đã?

73% CHỜ 21% BẮT ĐẦU HÀNH ĐỘNG

- Ông (bà) có nghĩ rằng Tổng thống Bush nên chú ý hơn nữa vào giải pháp ngoại giao đối với cuộc khủng hoảng vùng vịnh?

69% CÓ 24% KHÔNG

- Quân lực Mỹ có nên tham chiến nếu Irak không chịu rút khỏi Cô-ôét và lập lại chính phủ cũ ở đó hay không?

45% NÊN 37% KHÔNG NÊN

- Nếu chiến sự bắt đầu, Tổng thống Bush có nên ra lệnh tấn công các vị trí của Irak cho dù các con tin MỸ hoặc nước khác vẫn đang bị giữ ở đó?

66% NÊN 22% KHÔNG NÊN

- Mỹ có nên kháng kháng đòi Irak rút quân khỏi Cô-ôét vô điều kiện hay không, hay là nên theo đuổi một giải pháp thỏa hiệp?

59% KHÔNG NHƯỢNG BỘ 30% THỎA HIỆP

- Cho dù Irak rút quân khỏi Cô-ôét, Mỹ có nên dùng hoạt động quân sự để mã loại trừ khả năng gây chiến tranh của Hussein hoặc là chính bản thân Hussein, hoặc cả hai, hoặc không làm cái nào cả?

8% Hủy loại trừ khả năng gây chiến của Hussein
11% loại trừ chính bản thân Hussein.
23% làm cả hai việc.
47% không làm việc nào cả.

- Ông (bà) có nhất trí với cách mà Tổng thống Bush đang điều khiển tình hình có liên quan đến Irak và Cô-ôét không?

	ngày 18-19/10	9-10/8
NHẤT TRÍ	61%	77%
KHÔNG NHẤT TRÍ	29%	13%

QUAN ĐIỂM CỦA CHÂU ÂU

Người châu Âu nói chung ủng hộ chính sách của Bush về vùng vịnh Persian. Nhưng khi được hỏi xem họ có ủng hộ việc dùng vũ lực để đạt lấy những mục tiêu nhất định trong cuộc xung đột này hay không, công dân của 4 nước lớn nhất đã tỏ ra có những sự khác nhau đáng kể về quan điểm.

MỤC ĐÍCH	Anh	Pháp	Đức	Italia
Giải phóng Cô-ôét:	86%	75%	63%	59%
Giải thoát contin	86%	82%	70%	72%
Đảm bảo cung cấp dầu cho phương Tây:	78%	72%	64%	60%

(thực hiện từ 01 đến 10 tháng 10.1990)

Bộ trưởng Miller từ VN về

"Trong thời gian khi hiệp định về công việc cho người lao động VN có tay nghề tại các nhà máy của TK (năm 1980) và những điều bổ sung (4.89) được ký kết thì ở ta (TK) chưa xét đến việc cải cách kinh tế. Có nghĩa là chúng ta đã ký kết thỏa thuận đảm bảo công

việc cho người VN. Trong thời gian hiện nay thì tình hình có thay đổi là các nhà máy của chúng ta sẽ phải thái bớt các công nhân của mình. Đối với công dân của ta thì trong những trường hợp này thường có hệ thống bảo hiểm nhất định, và chúng ta phải vạch ra riêng từng mục hệ thống này cho cả những người lao động ngoại quốc." Trên đây là lời nói của Bộ trưởng Bộ lao động và xã hội TK Petr Miler trong cuộc nói chuyện với tờ báo của chúng tôi sau khi từ VN trở về. Trong những ngày 17 và 18.10 vừa qua Bộ trưởng đã họp bàn với Bộ trưởng Bộ lao động và thương binh xã hội VN Trần Đình Hoàn.

Giá trị của những hiệp định kể trên sẽ kết thúc vào tháng 12 năm nay, nhưng một số điều khoản trong hiệp định đó sẽ tiếp tục ở một số trường hợp nhất định cho đến hết năm 1995. "Chúng tôi đã đến VN vì chúng tôi muốn bảo đảm với phía VN rằng giá trị của hiệp định đã chính thức kết thúc nhưng còn một số cam kết từ phía chúng ta sẽ vẫn được giữ vững. Chúng tôi cũng đã thông báo cho phía VN rằng trong thời gian hiện nay chúng ta không có khả năng ký hiệp định mới. Chúng ta cũng không thể dự đoán trước được là có thể ngay ở ta cũng sẽ xuất hiện một đội quân thất nghiệp." Petr Miler đã nói.

Trong cuộc đàm phán của hai đoàn đại biểu, một vấn đề cũng đã được đề cập đến là nếu các cơ quan TK không có khả năng đảm bảo cho những người VN đầy đủ công việc theo đúng nghề nghiệp của họ thì phải chuyển họ đến những công việc khác cho đến khi hết thời hạn lao động. Tiếp theo hai bộ trưởng và những đại diện của họ cũng đã thỏa thuận rằng nếu những cơ quan TK do những nguyên nhân chính đáng không thể đảm bảo cho người VN tiếp tục làm việc thì họ sẽ đưa những công dân VN này về với điều kiện: thông báo bằng văn bản trước 3 tháng rằng phía TK sẽ đảm bảo cho đến lúc họ về nước nhà ở, gửi chuyển tài sản và trả tiền vé máy bay!!!

Bộ trưởng Miler cũng nói rằng phía VN yêu cầu phía TK giải quyết vấn đề mua hàng hóa, chuyển số tiền lương mà họ không thể mua thành hàng về VN bằng ngoại tệ mạnh. Vấn đề này và một số vấn đề khác nữa, phía TK sẽ thông báo quyết định của mình trước ngày 31.12.1990 □

Theo Hospodárské noviny
Người dịch Lenka (J. Hradec)
NCT (Liberec)

Vui, vui, vui !!!

CÂU TRẢ LỜI THÔNG MINH

Một người đàn bà đang ngồi trên xe buýt thì một người đàn ông hỏi chuồn chuồn chút men bước lên, ngồi cạnh bà ta và tìm cách bắt chuyện. Cảm thấy rất bức bối vì sự cơ mật của người đàn ông nọ, bà ta nói:

- Này, ông có biết là nếu ông là chồng tôi thì tôi sẽ làm gì với ông không?

- Không, nhưng tôi rất muốn biết điều thú vị đó. - Người đàn ông trả lời.

- Tôi sẽ cho ông uống thuốc độc! - Người đàn bà câu kính trả lời.

- Thế bà có biết tôi sẽ làm gì nếu tôi là chồng bà hay không?

- Ông sẽ làm gì? - Người đàn bà kính kiêu.

- Tôi sẽ uống cốc thuốc độc ấy của bà !!!
- Người đàn ông nghiêm chỉnh trả lời.

HN sưu tầm

LƯỢC KHẢO VỀ CÁC CHẾ ĐỘ ĐÃ LƯU HÀNH

Hùng Nguyên

(Chủ nghĩa Dân tộc sinh tồn yếu lược)

Từ trước đến nay, các dân tộc trên thế giới, đã theo nhiều chế độ khác nhau. Nhưng chế độ này đều có thể qui vào hai loại chính là ĐỘC TÀI và TỰ DO.

1. CÁC CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI

Chế độ độc tài hay chuyên chế là chế độ trong đó một người hay vài người nắm hết quyền thế trong tay và quyết định mọi việc theo ý riêng mình. Chế độ độc tài gồm có: quá đầ, quân chủ chuyên chế và độc tài đảng trị.

a/ CHẾ ĐỘ QUẠ ĐẦU hay QUI TỘC PHÂN QUYỀN (Oligarchie) là chế độ trong ấy mọi quyền hành nắm trong tay một số ít người đại diện cho một số cụ tộc trong nước.

Trong tình trạng nguy ngập, những người này có thêu quyền lợi cho một người trong bọn để điều khiển mọi việc một cách độc tài, nhưng trong thời bình, mọi công việc phải quyết định theo nguyên tắc đa số.

Chế độ này chỉ thông dụng vào thời cổ, ngày nay không còn nữa.

b/ CHẾ ĐỘ QUÂN CHỦ CHUYÊN CHẾ là chế độ trong đó mọi quyền đều tập trung trong tay nhà vua. Mọi pháp điển, luật lệ, mọi quyết định đều do nhà vua ra. Vua nắm trọn quyền sinh sát thân dân. Chế độ này thông dụng nhất thời xưa.

c/ CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI ĐẢNG TRỊ là chế độ trong đó mọi quyền hành nắm trong tay một chính đảng. Người lãnh tụ của đảng này chỉ huy mọi việc trong nước, và ở các cấp dưới, việc chính sự cũng nắm trong tay các đảng viên. Chính sách chung do đảng vạch ra và nên tự tượng được lưu hành, cũng tùy thuộc vào chủ nghĩa của đảng. Chỉ có đảng của chính quyền là được tự do hoạt động. Các chính đảng khác, đều có được dung nạp, cũng không thể hoạt động thật sự được.

Đặc điểm của chế độ độc tài là nhà cầm quyền nhân danh quần chúng mà cai trị quốc gia.

Cạn bộ của đảng được cho là những phân tử có ý thức hơn hết trong dân chúng và lãnh tụ của đảng cũng được cho là người đại diện của dân chúng. Bởi vì vậy, những hình thức làm cho dân chúng tham gia chính sự ở các nước dân chủ tự do như nghị hội, trưng cầu dân ý, bầu cử, v.v. vẫn được duy trì. Tuy nhiên với chế độ độc đảng với chính sách độc tài bắt buộc mọi người phải tuân theo mệnh lệnh chính quyền, những cuộc tuyên cử, trưng cầu dân ý... đều là những trò dân cảnh nên mất hết cả ý nghĩa.

2. CÁC CHẾ ĐỘ TỰ DO

Chế độ tự do là chế độ trong đó quyền hành nắm trong tay những người được toàn dân công cử trong những cuộc bầu cử thật sự tự do. Ta có thể phân biệt ba loại chế độ tự do là NGHỊ HỘI CHẾ, ĐẠI NGHỊ CHẾ và TỔNG THỐNG CHẾ.

a/ NGHỊ HỘI CHẾ hay QUỐC HỘI CHẾ được áp dụng ở Thụy sĩ là một liên bang. Theo chế độ này, quyền hành tập trung trong tay nghị hội. Nghị hội bầu Hội đồng liên bang (tức chính phủ). Toa an liên bang (tức quốc trưởng) và tổng tư lệnh quân đội.

Đặc điểm của chế độ này là cơ quan lập pháp nắm quyền tối cao, hai cơ quan hành pháp và tư pháp đều tùy thuộc cơ quan lập pháp, và không có quyền gì đối với cơ quan này. Khi bất đồng ý kiến nhau, cơ quan hành pháp phải nhượng bộ cơ quan lập pháp.

b/ ĐẠI NGHỊ CHẾ hay NGHỊ VIÊN CHẾ hoặc NỘI CÁC CHẾ là chính thể thi hành ở ANH, ở PHÁP (thời Đế Tam và Đế Tự Cộng hòa). Trong chính thể này, đại quyền nắm trong tay Nghị hội do toàn dân bầu ra.

Nghị hội nắm hết quyền lập pháp. Quyền hành pháp thuộc về một chính phủ do Thủ tướng cầm đầu, mà thủ tướng do Nghị hội bầu ra và có thể bị Nghị hội lật đổ, nhưng bù lại, Thủ tướng cũng có quyền giải tán Nghị hội để tổ chức cuộc bầu cử lập ra Nghị hội khác.

Đặc điểm của Đại nghị chế là quốc trưởng (Vua hay Tổng thống) vô trách nhiệm về quyền. Hai cơ quan lập pháp và hành pháp có thể liên quan mật thiết với nhau. Nghị hội có thể lật đổ chính phủ, ngược lại, Chính phủ cũng có thể giải tán Nghị hội. Nhưng đó chỉ là vấn đề nguyên tắc. Về mặt thực tế, sự vận dụng chính quyền tùy nơi số chính đảng trong nước.

Nếu trong nước chỉ có hai chính đảng lớn, thì trong nghị hội lúc nào cũng có chính đảng nắm được đa số tuyệt đối ghế. Lãnh tụ của đảng này, tất nhiên được bầu làm Thủ tướng. Ông ta vừa là lãnh tụ đảng đa số ở Nghị hội, vừa là Thủ tướng chính phủ, nên được trọn quyền hành động trong suốt nhiệm kỳ Nghị hội, không sợ bị danh độ. Do đó, Chính phủ rất vững chắc và hoạt động đắc lực. Đó là trường hợp nước Anh.

Nếu trong nước có nhiều chính đảng cùng lực lượng tương đương, không đảng nào nắm được đa số tuyệt đối ghế trong Nghị hội, thì tình thế khác hẳn. Muốn được bầu làm Thủ tướng, một chính khách phải dựa vào một liên minh chính đảng. Nếu những chính đảng này xung đột nhau thì liên minh phải tan rã. Mà liên minh tan rã thì chính phủ phải đổ. Vì đó, tại các nước có nhiều chính đảng, chính phủ thường bấp bênh. Đó là trường hợp nước Pháp thời Đế Tam và Đế Tự Cộng hòa.

c/ TỔNG THỐNG CHẾ là chế độ được thi hành tại Hoa Kỳ. Theo chế độ này, ba cơ quan lập pháp hành pháp và tư pháp thật sự ngang nhau và độc lập với nhau.

Quyền lập pháp thuộc về Quốc hội, quyền hành pháp thuộc về Tổng thống do dân chúng công cử, quyền tư pháp thuộc về Tối cao Pháp viện gồm 9 Thẩm phán do Tổng thống chỉ định, nhưng phải được Quốc hội chấp thuận và người nào được tuyên vào thì giữ chức vụ mãn đời.

Ba cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp có liên lạc với nhau, nhưng không tùy thuộc vào nhau; Quốc hội không có quyền lật đổ Tổng thống mà Tổng thống cũng không có quyền giải tán quốc hội. Khi có sự xung đột quyền hạn giữa hai bên thì đưa ra cơ quan tư pháp phân xử. Cơ quan này giữ luôn nhiệm vụ bảo vệ Hiến pháp.

ƯU, NHƯỢC ĐIỂM CỦA NHỮNG CHẾ ĐỘ ĐÃ LƯU HÀNH

Mỗi chế độ đều có ưu và nhược điểm vì không có chế độ nào hoàn toàn.

ƯU, NHƯỢC ĐIỂM CỦA CÁC CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI

Các chế độ độc tài có ưu điểm là làm cho tổ chức dân tộc thống nhất và chặt chẽ. Mọi người đều được ghép vào khuôn khổ và tất cả mọi cố gắng đều được hướng về mục đích chung. Nhờ đó sự huy động dân tộc được dễ dàng và nhanh chóng. Thêm nữa, nhờ quyền quyết định chỉ thuộc về một vài người nên cơ quan chỉ huy dễ giữ kín được các kế hoạch, các chương trình hành động của mình. Những ưu điểm trên đây giúp cho các dân tộc theo chế độ độc tài trở thành hùng cường nhanh chóng, như Đức, Ý trước đây, và Nga xô, Trung cộng sau này.

Nhưng chế độ độc tài cũng có nhiều cái hại. Vì chế độ quá gắt gao, người dưới rất sợ người trên nên không dám nói hết sự thật. Nhà độc tài lại thường chủ quan và mù quáng, nên có nhiều quyết định sai lầm, mà mọi quyết định sai lầm thường đưa đến những tai họa tày trời cho dân tộc. Thêm nữa, chế độ độc tài rất dễ làm cho con người hủ hóa, nên một nhà độc tài tốt lúc ban đầu thường trở thành xấu sau khi nắm chính quyền được ít lâu. LÝ THỨA VÂN, SOEKARNO... là những trường hợp điển hình. Ngoài ra, chế độ độc tài còn sợ bộ hạ có uy tín rồi âm mưu lật đổ mình nên phải gạt hại họ trước. Những cuộc thanh trừng đẫm máu trong các chế độ Quốc xã và Cộng sản đã chứng tỏ rõ ràng điều này. Sau cùng chế độ độc tài còn có cái hại rất to là làm khổ dân; người cầm quyền dẫu ở cấp bậc nào, cũng có một cái quyền rất lớn đối với dân chúng. Vì qua sự cấp trên lại hay bắt nạt cấp dưới, họ thường có hạnh động "đội trên đạp dưới" nên dân chúng bị bóc lột, hiếp đáp cùng cực.

ƯU NHƯỢC ĐIỂM CỦA CÁC CHẾ ĐỘ TỰ DO

Các chế độ tự do có những ưu, khuyết điểm trái hẳn với các chế độ độc tài. Trong các chế độ tự do, người dân được hưởng mọi quyền tự do căn bản của một công dân: nhà cầm quyền không dám làm việc phi pháp, quyền lợi vật chất của người dân được bảo vệ đàng hoàng và sự bất công, nếu có, cũng có thể sửa chữa dễ dàng. Nhưng quyết định liên quan đến quyền lợi chung được đem ra thảo luận rộng rãi trước Quốc hội, trước dư luận. Nhờ đó, số mạng của dân chúng không tùy thuộc vào ý riêng của một vài người. Tuy nhiên, các chế độ tự do cũng có nhiều họa hại. Trước hết là nạn đảng tranh. Trong chế độ tự do, ai cũng có quyền hoạt động chính trị. Những người có quyền lợi khác nhau thường lập nhiều chính đảng cạnh tranh nhau. Nếu trong nước có nhiều đảng phái, chính phủ rất khó vững chắc nên thường đổ mái (như trường hợp nước Pháp trước kia). Ngoài ra, sự làm việc rất chậm chạp và thiếu kỷ luật. Vì do, trong cuộc chiến tranh cân nập giữa hai khối TỰ DO và CỘNG SẢN, khối tự do thường ở thế bị động. Vậy, nói chung, chế độ tự do làm yếu sức quốc gia, khiến quốc gia khó nắm phần thắng lợi khi có xung đột với các quốc gia khác. □

(K.V. sưu tầm)

Người Nga VÀ CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Tờ báo Novosti-Moskva, với trang đầu được viết là tờ báo không phụ thuộc, số ra ngày 4.11 mới đây đã đăng kết quả thăm dò dư luận với đề tài: Cách mạng tháng Mười và thời đại ngày nay. Cuộc thăm dò đã được tiến hành bởi Trung tâm nghiên cứu, thêm đó dự luận toàn Liên bang Xô viết vào thời gian cuối tháng chín và đầu tháng mười này.

Người ta đã hỏi cả thảy 1048 người từ mười bảy vùng khác nhau của Liên bang Xô viết. Sau đây là một số kết quả thú vị mà BBT đã chọn ra (mọi dữ kiện đều được tính bằng %).

- + Người ta nói rằng, CM tháng Mười là biểu hiện ý chí của các dân tộc sống ở đế chế Nga. Các bạn có đồng ý với điều đó hay không?
 - Đồng ý 39%
 - Không đồng ý 36%
 - Không trả lời (không biết trả lời như thế nào) 25%
- + Có nhiều ý kiến khác nhau, rằng CM tháng Mười đã đem lại cho các dân tộc đất đai. Các bạn đồng ý với những ý kiến nào?
 - Mở ra một thời đại mới trong lịch sử 22%
 - Mang lại một nguồn năng lực mới cho sự phát triển kinh tế và xã hội 23%
 - Làm chậm bước phát triển của họ 21%
 - Coi CM tháng Mười như một thảm họa cho họ 16%
 - Không trả lời hoặc không biết trả lời như thế nào 18%
- + Hay cho rằng, CM tháng Mười đang diễn ra trước mắt bạn. Bạn làm gì trong trường hợp đó?
 - Ủng hộ tích cực cho những người Bolsevik 22%
 - Có thể công tác với những người Bolsevik trong một số việc 21%
 - Đợi chờ sự việc qua đi, không tham dự gì cả vào sự kiện 13%
 - Chống lại những người Bolsevik 6%
 - Rời bỏ đất nước ra đi 10%
 - Những ý kiến khác 2%
 - Không biết trả lời như thế nào 26%
- + Những nhân vật lịch sử nào sau đây gọi lên cho bạn cảm tình và không cảm tình nhiều nhất?
 - Nga hoàng: cảm tình 5%, không 10%
 - Lenin: " 64%, " 8%
 - Stalin: " 7%, " 54%
 - Trocki: " 15%, " 12%
- + Bạn không nghĩ rằng, những mục tiêu được đề ra bởi những người Bolsevik trong CM, đó là cần thiết, hay có thể đạt được những điều đó mà không cần cuộc CM?
 - Cần thiết cho những mục tiêu đó phải có CM 46%
 - Không cần cuộc CM đất nước cũng có thể đạt được những mục tiêu đó 32%
 - Không biết trả lời như thế nào, 22%
- + Bạn có coi những hoạt động sau của những người Bolsevik là cần thiết hay là bạn không đồng tình với họ?
 - Dành chính quyền bằng bạo lực.
 - Cần thiết 52%
 - Không cần thiết 28%
 - Không biết 13%
 - Bàn chết gia đình Nga hoàng.
 - Cần thiết 10%
 - Không cần, thiết 67%
 - Không biết 20%
 - Quốc hữu hóa tài sản cá nhân.
 - Cần thiết 24%
 - Không cần thiết 53%
 - Không biết 23%
 - Đem sự cuộc nổi dậy của nông dân bằng bạo lực.
 - Cần thiết 11%
 - Không cần thiết 64%
 - Không biết 25%
- + Theo bạn, ai phải mang trách nhiệm trước việc nội chiến và chịu đựng cuộc CM?
 - a/ Chịu toàn bộ trách nhiệm cả bản
 - b/ Chịu một phần trách nhiệm
 - c/ Không chịu trách nhiệm hoặc không biết
 - Phía người Bolsevik a/61%, b/27%, c/10%
 - Tri thức a/14%, b/57%, c/27%
 - Nhân dân Nga a/19%, b/37%, c/42%

Người dịch Bá Đà

NGƯỜI VIỆT NAM LÊN TIẾNG

Henry Kamm

The New York Times International 6.11.1990

Praha - Các công nhân và sinh viên Việt nam ở Tiệp khắc đã viết thư cho tổng thống Vaclav Havel và gửi lời kêu gọi đến các cơ quan thống tin và các tổ chức Tiệp khắc để thông báo và phản đối sự leo thang của những hành động phân biệt chủng tộc đối với người Việt nam.

"Đến năm 1995 người Việt nam sẽ về nước toàn bộ", anh Lê Thanh Nhan, chủ bút tờ Diễn đàn nói. Họ muốn với thông điệp của tự do chứ không với những kỷ niệm buồn về nước Tiệp khắc.

"Diễn đàn" có nghĩa là "Forum", giống nghĩa Diễn đàn công dân của ông Havel, 1 phong trào đã lật đổ chính quyền cộng sản. Những tờ báo Việt nam như thế đã xuất hiện trên toàn Tiệp khắc từ sau cuộc cách mạng năm ngoái. Chúng là những hoạt động đầu tiên được biết đến của những người Việt nam không di tản...

Anh Nhan, một sinh viên y khoa đã từng trải qua 6 năm bị đày ở chiến trường Campuchia, đang dạy địa chỉ và số telephone trên mỗi số Diễn đàn làm địa chỉ liên lạc. Với cái quê quan Saigon anh là một trường hợp ngoại lệ trong số những bạn bè anh vì anh đã từng sống dưới thời phi cộng sản...

Trong phòng của anh Nhan ở một ký túc xá sinh viên, các sinh viên nói rằng họ thấy có trách nhiệm làm báo vì lợi ích của hơn 30 nghìn người lao động Việt nam ở đây. Một sinh viên kỹ thuật quê Hà Nội nói: "Họ hoàn toàn bị cô lập và nằm trong tình trạng không biết gì về thế giới bên ngoài. Họ không biết tiếng Tiệp và chẳng ai chịu nói chuyện với họ cả..."

Họ cũng nói rằng quan hệ của họ với các bạn học cùng lớp thì tốt nhưng với những người Tiệp không quen biết họ gặp phải thái độ thù địch (như trường hợp của các công nhân). Họ thấy rằng những người bán hàng cũ xử với họ kém nhả nhặn hơn là xử với người bán xủ, và còn phớt lờ không muốn bán hàng cho họ.

"Chúng tôi không thể sử dụng các bể bơi trong thành phố nữa" một phụ nữ ở Bratislava nói như thế. Khi được hỏi có phải là vì có qua nhiều người VN không thì bà trả lời: "Không, mà vì tất cả những chứng bệnh họ mang trên người, như ông biết".

Một sinh viên trường tổng hợp nói nhỏ với giọng buồn buồn: "Ở đây dường như người ta không biết rằng chúng tôi là một dân tộc kha khiếm tốn và cần cu với 4 nghìn năm văn hiến."

Sinh viên và những người lao động còn nói rằng những khó khăn chính mà họ gặp là do nhóm thanh niên Tiệp trẻ tuổi đã gây sự trên đường phố. Họ thường bị "trấn lột" tiền và bị hành hung nếu họ từ chối không đưa hoặc đưa qua ít.

Các sinh viên nói rằng "những trận đánh lớn" đã diễn ra ở một số nhà máy quanh Praha mà nạn nhân là ở cả hai phía. Hậu quả của một trong những cuộc xung đột là 111 người lao động VN ở Partizanske đã bị trục xuất vào tháng 9.

Bà cô gái ở nhà máy dệt phẩm ngoại vi Praha nói rằng ngoài giờ làm việc họ không có một quan hệ nào với người Tiệp. Ngay nghỉ họ chỉ ở trong cũ - xá cô quanh trong nhà máy, ở đó họ chỉ ở trong một căn phòng chật chội chỉ đủ chỗ cho giường ngủ và 1 cái bàn.

Họ nói rằng họ đã sang Tiệp vì người ta bảo rằng họ sẽ được học một nghề có ích nhưng thay vào đó họ phải lao động chân tay. Một cô nói: "Công việc không nặng nhưng rất nhàm chán". □

Người dịch T. S.

đảng viên

Dương Thu Hương

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 1990

Đảng viên Dương Thu Hương
Kính gửi toàn thể Xưởng phim truyện 1

Kính thưa các đồng chí, thế theo yêu cầu của Ban chỉ ủy, tôi gửi bản tường trình này. Nội dung bản tường trình này sẽ theo sát từng điểm trong thư của Ban chỉ ủy ngày 19/5/1990 do Bí thư Chi bộ Nguyễn Dân Thành ký. Mong các đồng chí đọc và cho ý kiến giúp đỡ. Tôi hy vọng sẽ lĩnh hội được những ý kiến sáng suốt để tự trau dồi bản thân hơn nữa.

ĐIỂM MỘT

Trong bài trả lời phỏng vấn ngày 12/5/89, tôi cho rằng việc du nhập chủ nghĩa Mác vào Việt nam (như hiện thực đã thấy) là một điều xa xỉ. Dân tộc Việt nam thoát thai từ một xứ thuộc địa bao gồm nhiều tầng lớp nô lệ cấp độ khác nhau. Trong xã hội thuộc địa, điều kiện kinh tế và chính trị không cho phép hình thành các tập đoàn giai cấp theo nguyên nghĩa. Áp dụng nguyên lý đấu tranh giai cấp vào một cộng đồng như thế chỉ đem lại cảnh nồi da nấu thịt, tiêu hủy những trù năng tinh thần to lớn trong truyền thống (như tinh thần đoàn kết, nền luân lý cổ truyền, thuần phong mỹ tục, các kênh liên kết tinh thần của cộng đồng, ...) và tiêu hủy những tiềm năng phát triển kinh tế (cải cách ruộng đất đã tiêu diệt lớp trung nông, những người sản xuất chính ở nông thôn. Các cuộc cải cách tư bản tư doanh ở miền Bắc năm 1956 và ở miền Nam 1977, đã làm tàn lụi kinh doanh và kỹ nghệ gia, nền tảng của sự phát triển công nghiệp và kinh tế đô thị). Tại sao tôi có ý nghĩ ấy? Tôi căn cứ vào chính những điều Mác viết:

a) Không một hình thức xã hội nào lại chết đi trước khi các lực lượng sản xuất của nó chưa phát triển cực độ trong không gian rộng lớn mà hình thái xã hội đó mở ra cho các lực lượng sản xuất đó.

b) Cũng như các quan hệ sản xuất mới và cao hơn sẽ không bao giờ lại xuất hiện trước khi mà các điều kiện vật chất cho sự tồn tại của chúng chưa được chín muồi trong lòng của chính xã hội đó.

c) Vì vậy loài người bao giờ cũng chỉ đặt ra cho mình những nhiệm vụ mà họ có thể thực hiện được. Bởi vì, xét một cách gần gũi thấy rằng, bản thân cái nhiệm vụ cũng chỉ xuất hiện khi nào các điều kiện vật chất cho sự giải quyết nó đã tồn tại hiện diện hoặc chỉ ít là các điều kiện vật chất đang trong quá trình trưởng thành. (K. Mác, Phê phán kinh tế chính trị học 1962 - Nhà xuất bản sự thật, trang 5,6)

Như vậy theo Mác, quan hệ sản xuất là hệ quả của lực lượng sản xuất, là hình thái kinh tế xã hội nhất định phụ hợp với trình độ phát triển và tính chất của lực lượng sản xuất. Nó là thứ sinh, là con đẻ của lực lượng sản xuất. Nhưng chủ nghĩa Mác du nhập vào Việt nam đã lấy hậu quả làm tiền đề, lấy tiền đề làm hậu quả, theo khuynh hướng cực tả duy ý chí của Stalin và Mao. Đảng ta đã áp đặt một quan hệ sản xuất của chủ nghĩa xã hội thậm chí của chủ nghĩa cộng sản làm tiền đề hy vọng rằng nó sẽ kéo theo lực lượng sản xuất đang ở mức độ lạc hậu (phong kiến - tiểu tư sản). Rõ ràng ở đây lý luận cơ yếu của Mác đã bị đánh tráo. Sự thất bại của các chính

sách kinh tế dựa trên mô hình lộn ngược, sản phẩm của óc duy ý chí cực tả đó là một bài học đau đớn đầy lùi tình trạng xã hội Việt nam cũng như hệ thống XHCN nói chung lạc hậu hàng thập kỷ so với tiền đồ của nhân loại trên toàn cầu.

ĐIỂM HAI

Trong bài phỏng vấn ngày 12/5/89 và bài trả lời cán bộ Ban tổ chức Trung ương ngày 1/3/90, tôi bác bỏ nguyên tắc chuyên chính vô sản và tập trung dân chủ vì:

Trong cơ cấu xã hội chủ nghĩa (sở hữu toàn dân) chỉ có thể xảy ra một trong hai khả năng:

a) Tất cả mọi người đều là vô sản;

hoặc

b) Tất cả mọi người đều không là vô sản.

Theo khả năng (a) vì không ai có quyền sở hữu tư liệu sản xuất (hầm mỏ, nhà máy, đồng ruộng). Theo khả năng (b) vì coi tài sản không là tư liệu sản xuất mà còn bao gồm tài sản nghĩa thông thường (tiền, nhà cửa, số quần, tiệp nghi, ...). Lễ thứ hai, khái niệm giai cấp vô sản kể từ ngày Mác viết tuyên ngôn đến nay đã thay đổi ghê gớm không thể tưởng tượng nổi:

- Cách đây một thế kỷ, công nhân Anh cả ngày làm việc không quá 18 giờ. (tạp chí Tuần lễ, §40 (1989), trang 2) và:

- Hiện nay một tuần lễ là 44 giờ ở Liên xô thuộc loại nhiều giờ nhất thế giới. (tạp chí Tuần lễ §40 (1989), trang 7)

Tại Anh, số công nhân bỏ tiền mua cổ phần trong các xí nghiệp đã gia tăng. Tỷ lệ người nghèo chỉ còn chiếm 17% dân số. Vì dựa trên 17% người nghèo nên Đảng cộng sản Anh đã thất bại trong kỳ tranh cử gần đây.

Với toàn cảnh xã hội đã thay đổi như thế, còn áp dụng máy móc những nguyên lý, những quan niệm cách đây trên một trăm năm tất dẫn đến những hậu quả âm thầm.

Trong đời sống thực tế ở đây, tôi đã gặp quá nhiều công nhân nghèo khổ, lam lũ. Họ phải những người vô sản Việt nam bằng xương bằng thịt, dùng dầm chân trong bùn ở Chợ Bưởi, Chợ Ngọc Hà, Chợ Xanh ... và vô số những khu chợ không tên quanh thành phố để bán diêm, bán xã phồng, bán quần đùi và áo may ô với vé mất kho nào bán vì người mua. Những người vô sản này bốn tháng không có lương, nhà máy phát cho họ những sản phẩm tiêu thụ được trữ tiền. Tôi cũng đã gặp những người vô sản khác vì nghèo túng phải ăn cắp xi măng, sắt, gỗ trong các công trường và bị tù. Số trai tù tăng lên đây nhóc nhưng con người khôn khéo ấy. Họ, những người vô sản có quyền chuyên chế với ai chăng?... Không, đó là những máy tư có tính nguy đạo đức. Trong thực tế chỉ có sự chuyên chế quá bộ máy quan liêu đối với những người vô sản cũng như mọi tầng lớp khác.

Còn nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc tạo dựng một chế độ độc tài (dictature). Nhân loại đã trải qua nhiều thảm họa nhưng chưa thảm họa nào khủng khiếp bằng thảm họa do các nhà độc tài đó gây nên. Lịch sử châu Á mấy nghìn năm nay vang lên tiếng nguyên rủa ông vua bạo ngược Tần Thủy Hoàng. Dân chúng vì oán ghét ông mà làm ổ ếch lảng tâm của ông. Đồi nay qua đời khác, tên ông được nhắc lên như một biểu trưng cho sự ghê tởm của tội ác. Tuy nhiên, ngoài số người bị gột đầu bôn con lật đi phu xây Vạn lý trường thành, Tần Thủy Hoàng chỉ xử tử 460 người (chôn sống ở Hàm Dương). (tài liệu của Will Durant, trang 116)

Còn Stalin thì sao?

Dưới thời Stalin,

a) Số người bị xử tử: 1 triệu

b) Số người chết trong tù, từ 1937 đến 1938: 2 triệu

c) Số người bị giam: 8 triệu

Chưa kể 10 triệu nông dân của một 1,1 triệu hộ bị quy Kulak, bị tước đoạt tài sản đẩy vào các hoang nguyên và ... (tạp chí Thế giới Mới §4 (1989))

Ở đây, tôi không muốn nêu thêm những con số đẫm máu trong cuộc cách mạng văn hóa ở Trung Quốc, những con số nổi lên thảm cảnh của một xã hội bị nhạo nạt dưới bàn tay độc tài họ Mao.

Vì rằng, những bằng chứng xác thực trong qua khứ đã chứng minh rõ rệt, không thể chối cãi về sự tha hóa và hậu quả khủng khiếp mà một vai cá nhân cầm quyền đã gây ra cho dân tộc của họ nên tôi không thể không phủ quyết hai nguyên tắc chuyên chính vô sản và tập trung dân chủ. Đánh rằng, không phải Nhà nước nào xây dựng trên hai nguyên tắc này cũng đẻ ra một Stalin hay một Mao trạch Đông. Những chỉ với hai nguyên tắc này, một cơ thể sinh sản ra Stalin hoặc Mao Trạch Đông. Tôi nghĩ rằng, một người cách mạng thực sự thì phải yêu thương dân tộc mình, phải lo trừ bỏ trước những hiểm họa có thể tới và phải quan tâm đến lợi ích của công đồng dân tộc trước hết chứ không phải giành giật địa vị, ưu tiên cho Đảng của mình hoặc cá nhân mình.

ĐIỂM BA

Ngày 8/4/1990, trong bài nói chuyện tại thành phố Hồ Chí Minh tôi có nói tới một ý tưởng: chủ nghĩa cộng sản hấp dẫn nhân loại vì nó hứa hẹn một thế giới công bằng. Cách mạng, lối cuốn được hàng triệu người vượt qua đời khổ, chết chóc mà đi tới chiến thắng cũng vì nó nhân danh lẽ công bằng, nó mong ước xây dựng một xã hội bình đẳng, tử do, bác ái. Cho nên một câu trong bài Quốc tế ca (không hiểu do người nào dịch từ nguyên tác): "Đấu tranh này là trận cuối cùng, bao nhiêu lợi quyền ở qua tay mình..."

đã mang tính chất phấn bạt lại mục tiêu cao quý của cách mạng, cướp. Vì lẽ, một giai cấp muốn làm cách mạng, cướp chính quyền để giành "bao nhiêu lợi quyền" từ tay kẻ thù thì giai cấp ấy sẽ tạo nên một sự bất công mới, tàn khốc hơn. Bất công mới sẽ kéo theo nó nhân thù và sẽ lại có một cuộc cách mạng khác xảy ra để tước đoạt lại cái quyền đã bị tước đoạt. Và cái vô ng luân luân ấy mãi mãi giam hãm nhân loại trong cảnh máu chảy đầu rơi. Cho nên, tôi nghĩ rằng một cuộc cách mạng chân chính phải tiến tới mục tiêu bình đẳng tử do, bác ái. Nó không thể chỉ chú ý đến quyền lợi của một giai cấp mà phải chú ý tới quyền lợi của toàn thể công đồng xã hội. Nó không thể đi con người trong vùng máu của hận thù mà phải tiến trình độ phát triển xã hội lên những bậc thềm của văn minh nhân loại. Nó không thể xui khiến con người tranh cướp, giành giật nhau MỘT đồng xu, mà vấn đề cốt lõi là phải làm cho xã hội ngay nay có NHIỀU đồng xu.

(Kỳ sau đăng tiếp)

● DÍNH CHÍNH:

Đoạn thiếu từ số 9 tr. 08 cuối cột một:

"...không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy người

Albani không hề hừng gì trước chứng trình

"dân chủ hóa" do Alia tự đề xướng. Theo chính phủ

thì những chính sách mới sẽ cho giám đốc các xí

nghiệp quốc doanh được tự do hơn trong việc điều

hành năng ty của họ và cho phép chút ít đầu tư

nước ngoài. Alia cũng đã hứa cấp hộ chiếu cho

người Albani nào muốn đi du lịch ra nước ngoài

(tất nhiên là rất ít người có thể) và ông ta cũng

hứa cho phép những nhóm có chọn lọc công nhân và

trí thức được bày tỏ quan điểm về chính sách của

chính phủ. ..."

BBT DD thành thật xin lỗi các bạn

Lãnh đạo & QUẦN CHÚNG

● T. S.

Từ lâu chúng ta đã nghe và sử dụng quen một số từ ngữ của cách mạng, chẳng hạn "quần chúng", "phản động", v.v..., nhưng thật ra khó ai có thể định nghĩa và hiểu chúng một cách đầy đủ. Từ số này mong rằng chúng ta sẽ cùng nhau mổ xẻ lần lượt chúng. Trong bài này tôi xin đề cập đến từ "quần chúng".

Khi nghe đến từ quần chúng thì có lẽ ai cũng nghĩ đến một tập thể đông đảo nhân dân. Quả vậy, khi chúng ta thấy nó trong cách nói "quần chúng đã nổi dậy", "động lực của cách mạng là quần chúng lao động"... Ở đây quần chúng đồng nghĩa với nhân dân. Tuy nhiên khi nghe nói "tính quần chúng", "xa rời quần chúng", "di sâu sát quần chúng" thì quần chúng có nghĩa là người ngoài Đảng (hoặc Đoàn).

Không chỉ tồn tại sự phân biệt về mặt từ ngữ mà trong thực tế người ta đã tự nhận là tập hợp của những người ưu tú của giai cấp. Và giai cấp này cũng được đánh giá là giai cấp tiên tiến nhất của xã hội. Điều này rõ rệt hơn khi chúng ta nghe những cách nói: "theo đuổi quần chúng", "giáo dục quần chúng"... Nói cách khác, theo cách nhìn này thì quần chúng là một tập hợp đông đảo của những người không tiến bộ. Do đó trong xã hội của những nước XHCN, ngoài việc phân chia giai cấp (tư sản, nông dân, công nhân...) người ta còn phân chia thành phần rõ rệt như: trí thức tiểu tư sản, tiểu thương, lao động thành thị... Cần phải thấy rõ hơn là ở xã hội nào cũng có nhiều thành phần xã hội khác nhau nhưng ở các nước theo chủ nghĩa Mác-Lê thì xã hội bị phân chia rõ rệt hơn và được ghi trên sách vở thành văn bản. Ngoài ra còn tồn tại sự phân biệt đối xử. Chẳng hạn giai cấp công nhân vì là giai cấp tiên tiến nhất nên là giai cấp lãnh đạo, giai cấp nông dân tuy cũng bị phong kiến bóc lột nhưng luôn có đầu óc tư hữu nên... còn thành phần trí thức tiểu tư sản thì mặc dù nhạy bén, có trình độ nhưng hay chao đảo... Và những điều này được nhắc đi nhắc lại trong các

buổi học tập chính trị như đề nhắc nhở cho mọi người cái vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân. Vì vậy chúng ta cũng chẳng lấy làm lạ khi các nhà lãnh đạo Việt nam đương thời tự xếp vào giai cấp lãnh đạo đó (chẳng là họ đã từng đi vô sản hóa rồi kia mà?).

Cách phân chia giai cấp, thành phần trong xã hội đã tạo ra một sự phân hóa sâu sắc trong xã hội, một sự phân biệt đối xử rõ rệt, trong khi người ta vẫn gào to cái khẩu hiệu công bằng và xóa bỏ bất công...

Trong khi đó ở các nước khác, các đảng phái phải tìm cách tuyên truyền để mọi người thừa nhận đường lối, điều lệ để thu hút họ vào Đảng. Ở đây sự khác biệt của người ngoài Đảng và đảng viên chỉ ở chỗ có thừa nhận đường lối, điều lệ Đảng hay không và các đảng viên không tự cho mình là đội ngũ tiên phong của một giai cấp nào đó. Thí dụ như đảng dân chủ xã hội, đảng dân chủ, đảng XHCN...

Mối quan hệ giữa quần chúng và Đảng - mà ở đây chỉ là đảng cộng sản ở các nước XHCN - không chỉ là đặc thù ở một nước nào trong khối XHCN mà nó đã trở thành bản chất, vì nó có cội nguồn từ chủ nghĩa Mác-Lê "bách chiến, bách thắng" đang bị xuy đổ. Từ đó bất chấp cái tính dân chủ thật sự mà họ đã tự nhận (để phân biệt với "dân chủ giả tạo" của tư bản), các đảng cộng sản đã hiến pháp hóa quyền lãnh đạo duy nhất của mình, đặc biệt ở Việt nam còn sáng tạo ra mối quan hệ "Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ". Thật đáng buồn khi những người chủ kia lại chính là quần chúng của Đảng, những người bị xem là không ưu tú trong xã hội. Vì vậy dù là chủnhưng họ chỉ có quyền góp ý "trong khuôn khổ" với thiểu số lãnh đạo kia và vì là đại diện cho thành phần không tiên tiến của xã hội nên những góp ý chỉ mang tính hình thức. Ấy là chưa xét tới cái giới hạn vô lý những hình thức góp ý của những chủ nhân ông như không được tồn tại tổ chức riêng, báo chí tư nhân.

Hãy nhìn lại cuộc sống của người lao động VN từ những ngày đầu. Với cái niệp định ngặt nghèo người lao động VN sống đây với cái hy vọng cải thiện cho mức sống của gia đình. Nhưng không đơn giản chút nào nếu chỉ biết sống bằng đồng lương, Nếu không biết đi "trần hàng" khan hiếm có giá ở VN, sau đó lại phải đối đầu với giá cước ngặt nghèo ngày càng tăng và những qui định gắt gao của hải quan. Cũng phần nào có lý khi báo chí VN ở hải ngoại gọi người VN lao động ở Đông Âu là "nô công" nếu chúng ta xét đến cuộc sống và quyền lợi của họ. Cuộc sống tối thiểu thường không được đảm bảo và quyền làm người thường bị chà đạp, không được ai bênh vực. Có vô số ví dụ điển hình mà thiết tưởng ai cũng biết và thấy tận mắt. Ở Velim, các bạn nữ phải sử dụng các "máng" bằng sắt hàn rỉ để làm bồn rửa mặt, một

Moskva 12.12.1986

nhà báo của tờ New York Times đã phải lắc đầu khi chỉ mới thấy quang cảnh cỏ mọc tràn lan bên ngoài cửa xá Léciva (Praha) và không biết ông sẽ nghĩ và nói gì khi đến được Velim hoặc những những nơi tiêu biểu khác nữa.

Đã có không ít cuộc đấu tranh yêu cầu nhà máy giải quyết cái này, cái nọ. Nhưng vì chỉ là quần chúng nên thường không đạt được gì và tốt nhất là nên im lặng và chịu đựng. Cổ trường hợp do đình công tranh đấu cho quyền lợi chính đáng mà có tập thể đã bị đuổi về (việc này xảy ra dưới thời cộng sản Tiệp).

Không biết người ký hiệp định đưa người Việt nam sang đây lao động có đủ "tính quần chúng" và đủ trình độ để thấy được tầm quan trọng của chữ ký của họ hay không? Họ có biết được "quần chúng" lao động của họ đang phải khổ sở vì cái hiệp định nghiệt ngã mà họ đã ký không? Có lẽ là họ đã thấy được phần nào cái tính vô trách nhiệm đối với quần chúng của họ nên đã có những yêu cầu mới đối với hiệp định đã ký. Thế nhưng đối với cái sai và vô trách nhiệm thì có lẽ chỉ cần "sửa" là đủ? Không biết họ sẽ nghĩ gì khi có người bảo rằng việc ký kết đưa người VN sang Đông Âu lao động chỉ là sự mua bán lao công giữa hai tổ chức maphia.

Và cho đến nay thì các bạn nữ ở Velim vẫn còn sử dụng những bồn rửa mặt bằng những máng nước han rỉ, tập thể Partizánské đã "hoàn thành nhiệm vụ và tự nguyện về nước" vì nhờ đã "khiêu khích" để các công dân Tiệp khác tấn công vào obytnova, gây ra tình trạng căng thẳng" v.v... .

Khi nào thì mối quan hệ giữa quần chúng và những người không là quần chúng sẽ thay đổi? Khi nào quần chúng sẽ làm chủ thật sự ngôi nhà của họ mà không bị người khác tước đoạt cái quyền làm người hiền nhiên đó của họ bằng cách gọi họ là chủ? Theo tôi câu trả lời là: Chỉ khi nào không còn tồn tại những người gọi gọi người khác là "quần chúng". Praha, 9.11.1990

lá thư viết từ MÁT X C O V A

L ờ i B B T :

Chúng tôi nhận được bức thư của một nhà khoa học quen biết hiện đang sống ở thành phố Hồ Chí Minh gửi cho bạn, do một bạn đọc chuyển đến. Bức thư viết từ khá lâu (1988), từ trước những cuộc CM ở Đông Âu, nơi lên nổi thao thức của người trí thức Việt nam trước thời thế. Chúng tôi cũng tin rằng ông không đơn độc.

Để tránh những nguy hiểm cho ông và người nhận thư, chúng tôi xin không ghi lại tên ông cũng như ngay về của ông từ Maxcova. BBT xin cầu chúc ông mọi điều may mắn.

Anh H. thân mến!

Đọc thư anh, tôi muốn là nước mắt. Một cái gì đó như nghẹn lại trong lòng tôi. Tôi tự thấy bất lực, không giúp được gì cho anh.

Trong hai năm 1985, 1986 có hai nhà khoa học (một người Liên xô, một người Tiệp khác), đều loại nổi tiếng Thế giới và là những người tôi rất thân và rất gần, gửi, đều đã tự tử. Một ông gửi cho tôi qua (radio), mỗi hôm nay tôi mới qua nhận được. Trong gói đựng radiô có thư của ông gửi cho tôi, với niềm lạc quan trong hộp tác và quan hệ lâu dài. Thư để ngày 20.6.1986, đầu tháng bảy thì ông tự tử; nghĩa là thư của ông gửi cho tôi có thể là lá thư cuối cùng.

Đọc thư anh, trong đó bao hàm bao nỗi xót đau, tôi cũng buồn lây với anh. Anh biết đó, tôi rất ít viết, thư, vì có lẽ quá lười, song tôi nghĩ phải viết thư trả lời anh. Tôi lo cho anh cũng cố, song lo cho chị và các cháu nhiều hơn. Và có lúc tôi tự thấy, biết đâu tôi có thể làm được gì đó có ích cho anh, chị và các cháu. Cũng có lúc tôi nghĩ, biết, đâu khi anh về nước, anh và tôi sẽ làm việc với nhau.

Anh H. thân mến!

Có một thời tôi cũng hay chửi các ông lãnh đạo, kẻ cả "lãnh tụ". Tôi căm ghét họ, khi nhìn vào đất nước và xã hội ta. Có lúc tôi thật vọng và nghĩ rằng, chỉ có chiến tranh mới quét sạch lũ rác bẩn tràn ngập xã hội ta. Có những rác mang nhãn hiệu giáo sư, lãnh tụ, đúng như anh viết trong thư.

Chỗ chúng tôi, trung tâm KHKT đâu có phải sạch sẽ lắm đâu. Thế rồi tôi suy nghĩ và tìm lối thoát cho bản thân. Anh biết đó, cả cuộc đời tôi chưa chịu bỏ tay trước thử thách trong khoa học, và tôi tự hiểu, tôi suy nghĩ không đúng. Tôi đã đặt con người mình ngoài cuộc và gần như chỉ biết đợi chờ "sự lãnh đạo, sáng suốt", nó như sự cứu vớt của "đảng cứu thế". Và tôi đã "sám hối" - tìm được cách giải quyết - mặc dù có tính riêng biệt đơn thuần. Cách giải quyết như sau: tôi tự khoanh lấy "vùng hoạt động" của mình, ở đó tôi hạn chế đến mức cao nhất sự cần thiết của "sự lãnh đạo cấp cao", mình phải làm sao thay họ tạo ra sự lãnh đạo đúng đắn trong vùng đó. Có thể nói đây là lý thuyết vùng - một lối giải riêng, cá biệt trong lối giải toàn diện của đất nước.

Anh không tin vào cái tổ, điều đó rất đúng. Song cái tổ trong "vùng của chúng tôi" thì anh chưa biết, chúng tôi đã cái tổ gần như trọn vẹn mọi mặt của văn đề. Và nhờ vậy tôi mới đủ khả năng giải quyết từ A đến Z một số đề tài KHKT. Tôi muốn nhắc lại, trong vùng đó tôi rất cần đến anh.

Anh H. thân mến!

Tôi và anh cũng được học một cách hệ thống, được đào tạo ở một nước KHKT tiên tiến, và cũng đều tốt nghiệp bằng độ. Thế mà cả anh và tôi nhiều lúc không biết cách giải quyết một số công việc giản đơn cho mình và cho vợ mình, chưa nói gì đến cho xã hội. Thú nghĩ mà xem, mấy ông "lãnh tụ" đang ta, tôi nghiệp cho họ, có được học hạnh gì đâu. Ông Đ.M. nhìn như chưa học xong tiểu học!!! Cái bị kịch của đất nước ta là ở chỗ đó. Một đất nước như vậy lại chịu sự thống trị của một học thuyết già đời - CNXH - trong gần một thế kỷ nay, làm sao mà đi lên được.

Trước mắt anh và tôi, và cả dân tộc ta, cả các dân tộc các nước XHCN, có hai con đường: chạy ra đường biểu tình, mạnh mẽ và qua khích, hay mỗi người phải tìm cho mình một chỗ đứng - hoạt động trong sự kiên nhẫn chờ đợi.

● DIỄN ĐÀN BAN ĐỌC

Tôi đã chọn con đường thứ hai. Nhiều việc chúng tôi đang làm đâu có phải cho riêng một ai, hay cho riêng một chính thể nào. Hay nói cách khác, nếu tôi tồn tại ở Pa-ri, hay Nữu-uớc, tôi cũng làm như hiện nay - giải quyết một số vấn đề KHKT mà thực chất phải đưa lại hiệu quả kinh tế cho bản thân và cho đất nước.

Cũng một vấn đề thôi, song tư duy khác nhau làm cho người ta có hành động khác nhau, có lúc dẫn đến bị kích. Trong tư duy có loại tư duy biện chứng khoa học, song cũng có loại tư duy phản khoa học, và thực ra đó là biểu hiện bệnh hoạn về một số phương diện nào đó của con người - bệnh tâm thần.

Hiện nay chúng tôi thấy cuộc sống của ta, xã hội ta, và lý tưởng của ta, tất cả những vấn đề đó tưởng chừng phức tạp vô cùng (nhưng trước đây) lại có thể hiểu một cách đơn giản - vì sau lưng đó là chân lý khoa học. Về vấn đề này tôi có thể bàn bạc với anh hàng ngày, song tôi chỉ (lần này) cần đưa ra một ví dụ: thế nào là điều tốt? Thế nào là điều xấu? - Anh trả lời tôi sao?

Tôi xin trả lời anh: điều xấu là điều pháp luật không cho phép, còn tất cả những điều luật pháp cho phép là tốt cả. Và như vậy xã hội phải được tổ chức và điều hành thông qua luật pháp, điều mà CNTB đã hoàn thiện cách đây bao thế kỷ. Cái CNXH, ta đã đeo đuổi nó bao năm nay, trong thực chất là quái thai của lịch sử, không hơn không kém! Và như vậy anh chủ nó, đau khổ vì nó, trách móc nó để làm gì... Khi trên người anh có nhiều vết bầm không tài nào rửa sạch, một cách nhanh chóng, thì chủ bởi nó, đau khổ đến tuyệt vọng vì nó để làm gì?

Tôi về nước vào ngày... Thứ đến anh chắc cũng vào những ngày đó. Tôi không dám yêu cầu anh viết thư cho tôi. Song tôi muốn anh viết thư nhiều cho chị và các cháu. Tôi rất mến các cháu, và thực tâm tôi cũng rất thương vợ anh.

Thân ái!

như trước (sinh viên được 800 cuaron, nghiên cứu sinh được 1200 cuaron). Vì vậy hiện nay chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn trong sinh hoạt cụ thể là tiền học bổng không đủ chi tiêu những khoản thiết yếu hàng ngày, từ đó gây ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả học tập, nghiên cứu (ngay cả khi có thể sẽ được bù giá mọi người 140 cuaron, số tiền vẫn không đủ chi cho nhu cầu sinh hoạt). Chúng tôi lặn đôn này để nghị đồng chí đại sứ và phòng quản lý LHS xem xét, bằng cách nào đó tăng học bổng cho chúng tôi để chúng tôi có thể bảo đảm những điều kiện sống tối thiểu để có thể yên tâm học tập, nghiên cứu.

Kính mong các đồng chí trả lời càng sớm càng tốt. Xin chân thành cảm ơn các đồng chí.

Liberec ngày 5.11.1990

Các sinh viên và nghiên cứu sinh đồng ký:

- | | |
|-----------------------|--------------------------|
| 1 NGÔ CHÍ TRUNG | 11 LÊ THANH LƯỢNG |
| 2 NGUYỄN THẾ PHƯƠNG | 12 LÊ SĨ TÂM |
| 3 NGUYỄN THỊ MINH THU | 13 NGUYỄN THÁI NGỌC |
| 4 HÀN THANH TÂN | 14 NGUYỄN CHÍ DŨNG |
| 5 NGUYỄN VĨNH PHÚC | 15 NGUYỄN THU ANH |
| 6 VƯƠNG HỒNG THAI | 16 NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG |
| 7 TRẦN NGUYỆT THU | 17 NGUYỄN THỊ VIỆT ANH |
| 8 TRẦN VĂN QUANG | 18 TRẦN VĂN VINH |
| 9 TRIỀU THỊ HẢI MÂY | 19 Ing. TRẦN VĂN NGHĨA |
| 10 LÊ THANH HÀ | |

Diễn đàn kêu gọi các bạn sinh viên, nghiên cứu sinh ở các thành phố khác, cũng như toàn thể cộng đồng hãy tích cực ủng hộ Kiến Nghị Liberec.

● BBT Diễn Đàn

KIẾN NGHỊ từ

Liberec

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN KIẾN NGHỊ

- Kính gửi đồng chí đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam tại Tiệp khắc

- Đồng kính gửi phòng quản lý LHS thuộc Đại sứ quán nước CHXHCN Việt nam tại Tiệp khắc.

Chúng tôi là những sinh viên và nghiên cứu sinh đơn vị máy và dệt Liberec gửi đơn này tới các đồng chí kiến nghị một việc như sau:

Từ ngày 9.7.1990 giá cả các mặt hàng thực phẩm, hàng tiêu dùng, đã tăng lên rất cao. Có mặt hàng tăng giá tới 75%. Từ ngày 1.9.1990 giá vé tàu xe cũng tăng lên nhiều, cụ thể là: giá vé tàu tăng 100%, giá vé xe tăng 30%. Ở các nhà ăn sinh viên giá mỗi bữa ăn tăng từ 2,6 cuaron lên tới 5,4 cuaron (tức là tăng tới 107%). Trong khi đó học bổng của chúng tôi vẫn giữ nguyên

"Perestrojka" và "đổi mới" Việt nam

○ Lan Anh

LỜI BBT: Đây là một vài nhận định của một sinh viên kinh tế ở Tây Đức, vì bài viết dài nên chúng tôi xin trích đăng phần cơ bản. Mong tác giả và bạn đọc thông cảm.

Năm 1989 là năm được nhà nước Việt nam quang cáo, rùm beng như một thắng lợi của công cuộc "đổi mới": giảm được tỉ lệ lạm phát từ 1000% xuống còn 50%. Dân chúng trong nước đã đủ ăn và xuất khẩu được gạo! Sự thật của vấn đề này là như thế nào?

Việc giảm được mức độ lạm phát được cho là "khả năng ưu việt của tri tuệ XHCN", người dân bình thường cũng thấy đây là một "phép lạ". Trước hết ĐCS VN không giảm lạm phát mà giảm phát. Các "tri tuệ" ấy được dựa trên một quan niệm giản dị là: Số đi có lạm phát là tại vì "cung" thấp hơn "cầu", mà số đi "cầu" nó lớn đến như vậy là vì tiền bạc lưu hành trong dân nhiều

THẬP Diễn đàn SỬ KÝ

○ C Ủ L Ầ N

Hôm nay tôi với N.N. loay hoay mãi mới dán được con số 10 lên trên chiếc bia mới cho ngay ngắn. Ngồi một ngum bia rồi nhìn sang T.S. về các ý.

Chắc ít ai biết được Diễn Đàn bắt đầu bằng số 0 chứ không phải bằng số 1. Tôi nhớ hồi ấy chỉ có ba thành: T.S., N.N. và tôi. Lần đầu tiên đánh máy chữ, dưới chân tôi ngôn ngôn một đồng giấy lộn, trên mới tờ chỉ có một vài dòng. Tôi phác anh N.N. lắm, tuy đánh mờ mờ, nhưng hình phụ anh phải nhảm trước rồi mới bỏ như ông thợ bô cũ nên không sai! Lần đầu chúng tôi làm phụ chúng in cùng với ĐTB số 8. Lần đầu tiên trong đời tôi thức trọn hai đêm. Sáng mai ngày cuối cũng ra rửa mặt, tôi thấy mặt tôi và N.N. hiện lên đen thui. Bốn con mắt thao láo dưới hàng tóc bù xù nhìn lại trong gương. Tôi phá lên cười vì tôi nhớ đến hình ảnh con rắn to lớn đen trũi trũi được bầu vào Viện Nguyễn Lào, cái quảng trường "Con Lửa" ngày trước của Quốc hội, cái câu "Bạn có thường Sử quán bị "phui" đánh không?" trong mục thăm dò...

Thật, mấy số đầu bọn tôi thuộc vào cái dạng "Vua treo vua run". Có hôm nôi cơm nấu xong ở trên nhà (bọn tôi làm báo dưới tầng hầm), vì thùng ĐT "xổ lá" lửa là có một ống sứ đang ngồi, chồi ở trên, phỏng nên không thủng nào dám lên, mãi lúc biết bị lửa thì nôi cơm đã nguội lạnh, mấy miếng ngon đã không canh mà bay. Nhưng có lần anh Nhân được Sử mới lên sôi nước thật. Nghĩ đến chuyện anh Nhân đơn thương độc mã ngồi đối diện với mấy ông xưa nay quen "thét ra lửa" mà tóc gáy tôi cứ dựng đứng cả lên. Nhưng tôi quên rằng anh Nhân đã từng bị chết hụi vì lửa đạn B40 ở Campuchia, cho nên lửa sứ chỉ xem được lông mao là cũng. Nói đến chuyện Sử, tôi lại nhớ đến cái hội bọn tôi biểu tình ở sân bay xong kéo về trước cửa Đại sứ, gọi mãi thấy một chị bé con mọn ra. Qua lớp chân song bằng sắt nhìn vào thấy vẻ mặt chị sao thường hại. Được một lúc sau thấy một anh xách can đi mua bia ở đầu về, hỏi ra mới biết anh chị chuyên lo việc kỹ thuật (chuyên viên mua bia chăng?). Vừa lạnh vừa đói, chúng tôi bắt nên lên rồi xum lại ngồi sưởi. Lúc ấy bắt giặc tôi nhớ tới mấy câu thơ Hồ Xuân Hương:

Quán Sứ sao mà cảnh vắng teo
Hỏi thăm sứ cụ đáo nói neo...

Sứ cụ đáo nói neo, ai mà biết được. Chớ mãi, không thấy ai, anh em bên quay về... Hôm đây được một bữa đôi meo.

Đôi mới nhớ đến chuyện ăn, ừ thì ra bao giờ cũng là một đề tài nóng hổi nhất. Diễn Đàn mấy số đầu chỉ để có đàn ông nên chỉ có món "gà bả lão", lúc thì kho, lúc thì om, lúc thì chiên, nhưng kiểu nào cũng mặn, cái kiểu vừa nấu vừa cho thêm muối nên nhiều khi lúc ăn cần phải cục muối cợn nguyên kêu đánh "đốp". Nôm nao có bạn gái "vộphúc" đến nhà chơi thì anh em như bắt được vàng. Từ sáng tới trưa chỉ tối đầu ở trong bếp. Bảy tám tháng "Thùng bắt chí thỉnh" nào có nhỏ nhẻ gì cho lắm. Cũng chính vì thế cho nên các bạn gái sau này đâm ra dễ dặt, ít đến nhà chơi. Thế có tội không có chứ! (nhân đây xin nhân nhỏ, có bạn gái nào đủ can đảm để đánh bạn với Diễn Đàn, chúng tôi mong mới viết thư về. Tôi sẽ xung phong làm đầu nếm trong chuyện bếp núc. Nếu được con gái Sơn Tây* thì càng hợp!). Nhiều hôm buổi tối đôi không còn cái gì ăn, T.S. đem lọ mứt hoa quả (marmelada) ra ngồi top tép, khen ngon đáo đé. T.S. ăn chậm, tôi thường trừu anh là sợ ăn nhanh hóc phải răng (chả là anh có mấy cái răng giả), Anh rất kỹ phải ngồi bên tôi trong bữa ăn. Hôm nào bắt đặc đi mà phải ngồi bên anh thì thường bị ăn khuyu, ý nói là ăn chậm chậm thôi. Tôi thì tôi quen cái kiểu ăn "năm tháng một nổi cơm, một nổi canh, năm cái thìa" ở trường ĐHNN Thanh Xuân nên khó mà kìm được tốc độ. Sau nhớ những cái khuyu tay của anh T.S. mà trở nên lịch sự hẳn. Thủ quỹ kiểm dịch giá của Diễn Đàn nhìn chúng tôi ăn mà ruột anh như đứt ra từng khúc - không hiểu ăn uống kiểu này lần sau lấy đầu ra tiến để gửi báo. Anh ít nói, thành ra tôi hiểu nổi đầu thâm lặng của anh lắm. Ăn thanh lịch mà tốc độ có vẻ phi tự nhiên có lẽ là chuyên viên kỹ thuật TD. Lần nào ăn cùng xong đầu, đứng dậy cầm ngay cái ấm ra đun nước để trốn rửa bát.

Lại nói đến chuyện ngủ. Ngày xưa Bác Hồ "sáng ra bỏ xuôi tối vào hang", nhưng bọn tôi thì ngược lại: suốt đêm hí hụi, gần sáng mới thảng tìm một xơ để đánh khố. Nằm trên sàn nhà nghe hưởng đất mẹ thấm vào da thịt mát vô cùng (vì 8 tháng tập trung lại mà chỗ tôi chỉ có hai cái giường thành ra thủng nào nhanh chân mới được nằm đệm). TD thường nói đùa: "Tập cho quen dần đi, sau này về nằm nhà khách Hòa lộ cho tiện". Tôi chỉ phục N.N., Nằm ngay ở trên bàn, ngày to hơn cả tiếng máy chữ. T.S. khi ngủ chuyện trí nói làm nhảm, toàn là "ung hộ tài chánh", "tìm bạn bốn phương". Nói chán rồi phá lên cười khanh khách. Tiếc là không có máy ghi âm để ghi lại bài diễn văn khi ngủ của anh ta.

Công việc thường ngày thường bận bịu đầu bù cổ. Báo in theo kiểu Xerox nên ra thành mây tập dầy, mỗi tập chỉ toàn một trang. Về đến nhà anh em mang kê hai cái bàn lại rồi ngồi nhau chạy quanh để xếp tất cả các trang lại thành quyển. Đứng ở ngoài nhìn vào trông cứ như một cái đèn kéo quân. Tính sơ sơ ra thì phải đi hết 6 cây số xung quanh hai cái bàn để xếp cho xong 6 đến 7 trăm số báo!

Trong lúc làm báo thì ngại nhất có lẽ là khâu đánh dấu. N.N. thích loại dấu dài lướt thướt, cái dấu ngã bao giờ cũng nằm sóng soài từ đầu đến cuối chữ, thành ra bài nào anh đánh chỉ toàn dấu là dấu. Mấy anh người Nam thì hỏi ngã sai loạn xạ, chẳng hạn lỗi thì đánh thành lờ, lỗi ngo thì đánh thành lỗi ngo. Tôi bắt được huyết, thường chơi thách đố, ai sai thì phải đi rửa bát. Có mỗi một từ "kẻ sĩ" tôi mang ra đố T.S. đến ba bốn lần, nhưng lần nào anh trả lời cũng sai. Nhảm hỏi ngã thì còn đố, chủ đến lúc đánh dấu sai thì thật là oái oăm. "Độc tài đáng trị" thì đánh thành "độc tài đáng trị", "lâm li" thì đánh thành "lâm li", "màu mè" thì đánh thành "màu me", tôi chỉ sợ đến lúc nhảm "cầm đẳng" thành "dám đẳng" thì không!

Nếu ai mỗi lần đầu nhìn vào cuốn Diễn Đàn thì chắc phải phát hoảng. Toàn là những cái tên nghe cứ choáng nhao công cốc: nào Trần Cùn, nào Cũ Lãn. Ấy mà như thế còn đố, chứ như K.V., N.N. nay T.S. thì anh em tha hồ mà phỏng dịch. Chẳng hạn K.V. là "khánh vêu (nấm) không vợ", N.N. là "ngu ngốc (nhưng vẫn) ngạo nghễ", T.S. là "tỏa soạn tâm sự, toán soạn", sặc tiếng Nam tức là bốc phét. Ở số

cộng tác viên thì cũng không kém. Nếu các bạn theo dõi phần bài viết của bạn đọc sẽ thấy một loạt: Cua Đồng, Cù Li, Hồ Tiêu Hạt, Lầm Lầm, Bất Mẫn, Tê Tê... Tôi không bảo thế là hay, nhưng người ta đánh giá con người đầu phải vì cái tên. T.S. bảo tôi đổi tên lại cho hay đến mấy bạn, làm này mà anh nhắc nữa thì tôi sẽ kể cho anh nghe câu chuyện ở làng họ để tiên lên Hợp Tác Xã cỡ lớn họ đem đổi tên lại hàng loạt các tiểu tề: Chẳng hạn ông Thìn hoạn lớn thì được đổi ra thành "Trưởng ban triết sản Bình Minh", ông Bình xưa chuyên làm đồ tề thì nay thành "Phó ban sát sinh Toàn Thắng". Tuy nhiên trong số cộng tác viên cũng có nhiều tên hay như Hoài Hương, Hoài Mong, Hai Linh..., có tên nghe ngổ ngổ như Thường Dân chẳng hạn.

Lại nói về mình, trong đám chúng tôi có lẽ bất hạnh nhất là anh T.S. Hơn ba mươi tuổi đầu mà vẫn chưa có mảnh tình rách vá vai. Ngày xưa ở sở hai anh có đảng quảng cáo để tìm bạn gái, nhưng khôn nổi trong đó anh viết rằng bạn gái đó phải "hỏi quan tâm đến chính trị" nên rốt cuộc chẳng ai trả lời cả. Có một cô duy nhất viết thư đến thì lại chạy đi Tây Đức mất. Bên đó viết thư về vẫn "trăm năm chung thủy với Điện Đán". Trong T.S. buồn mà tội nghiệp. Tôi an ủi anh: "Đừng lấy vợ, biết đâu lúc chết lại chả được vào làng!" Anh chỉ cười mà không nói gì. Người bất hạnh thứ hai là anh Nhân. Không biết có một anh nào đó viết thư đến một "Chị Thanh Nhân yêu quý", hai "Chị Thanh Nhân yêu quý", cứ như kiểu tâm sự cùng chị Thanh Tâm vậy. Người bất hạnh thứ ba có lẽ là tôi, tuy thỉnh thoảng cũng nhận được thư bạn đọc, nhưng khôn nổi các bạn gái chả ai để địa chỉ khư nổi nêntha hồ mà tưởng tượng.

Bao nhiêu mệt nhọc của chúng tôi, chỉ cần vài bạn đọc đến chơi thăm là tan biến đi đâu hết. Có người đến mang cho vài gói kẹo, cần đường, người thì mang cho con cá... Có chị đã đánh cá "trái tim" cho Điện Đán, chả lẽ chị quen được người mua tim, gan và lưỡi lợn ở đâu đó. Cái làm cho chúng tôi cảm thấy vui không phải là cần đường hoặc dấm, quá táo, mà là tấm lòng của các bạn đó đối với chúng tôi, Chẳng hạn chị cho chúng tôi "cá trái tim" nguyên là phó tiến sĩ, sang bên này làm việc họ không trả tiền nên tức chị đi rửa bát. Tôi biết chị rất túng thiếu nhưng lúc tôi trả tiền thì nhất định không chịu, ép mãi mới cầm vài đồng cho phải lễ. Có cô bạn gái bên Đức thỉnh thoảng lại mang tương ớt, mắm tôm, có khi một vài quả xoài. Mũi mắm tôm xen lẫn mũi xoài thành một thứ mũi rất dễ chịu, mãi đến bây giờ đôi khi tôi vẫn còn thấy thoảng thoảng đầu đó trong phòng. Có lần mấy anh ở Trelá lên chơi mang theo hai chai vino. Hôm đó vui chuyện, tôi cũng quá giang một vài cốc. Lúc các anh về tôi lại bắt tay vào lên khuôn. Người tôi lúc ấy lạng lạng ở đầu đó trên chận tầng mây nên chữ cát dán cũng chữ trên trời, chữ dưới đất. Thảm hại hơn nữa là trong khi dán bài tôi đã vứt đi đầu mất một đoạn (trong bài Albani số 9). Nhân đây cũng thành thật xin lỗi các bạn. Người xưa có câu "Nam vô tẩu như cổ vô phong", cũng vì có "phong" nên cái mẩu kia mới bay đi đâu mất, mong các bạn thông cảm giùm.

Thỉnh thoảng bạn tôi cũng mang báo cho bạn Tây xem. Tiếng Tiếp không có chữ "dê" nên chúng tôi đọc thành Điện Đán, hay là Đán Điện gì đó. Điện Đán hay Đán Điện chẳng nữa thì nó cũng đã giúp ích cho chúng tôi rất nhiều. Chẳng hạn lần xuống Partizan-ske chúng tôi cần làm việc với UBND thành phố và nhà máy mà chẳng có một thứ giấy tờ nào cả, liền lôi mấy tờ trong cặp bỏ ra bàn. Máy ông nhà hiệu mô tê gì cả, nhưng thấy đặc chủ thì cũng tỏ ra phục lắm, dẫn chúng tôi đi chỗ nó, chỗ kia, ả nói thì rất lễ độ, chỉ sợ lỡ lời bạn nó lại đăng báo thì khó.

Huyền thuyên mãi, giờ tôi xin nhường lời cho những anh em trong ban biên tập:

Lê Thanh Nhân:

Xin đừng gọi tôi bằng chị!

T.S.:

Đọc số DD đầu tiên, một bạn đọc ở Đức đã thốt lên: "Liệu DD tồn tại đến bao giờ?". Dù đã tròn mười số nhưng T.S. vẫn hỏi: "Liệu DD tồn tại đến bao giờ?". Một câu hỏi độc đáo và nhiều ý nghĩa phải không các bạn.

NN:

Cũ Lăn luyện thuyên hết cả rồi
Chỉ xin các bạn ủng hộ thôi.

Long Hiền:

Mọi người chỉ sai vặt là nhanh thôi!

Mai Hà:

Yếu sao cuộc sống sinh viên
Bụng thì lép kẹp, túi không tiền
Vần nghèo ngao hạt chiếu êm á
Buồn mặc-Lông ngó-Dạ chẳng phiền.

TĐT:

...

NTD:

Những gì Cũ Lăn viết các bạn chỉ nên tin
99,99% thôi!

Cuội:

Nếu ai cũng chờ thì chúng ta chờ ai!
Nếu ai cũng cho là mình bé nhỏ thì
ai là người to lớn vĩ đại!

N. N.:

Tôi bỗng nhớ đến anh, tác giả đích thực của bài "con rắn" mà Cũ Lăn đã quên không nhắc đến. Đang người mạnh khỏe, cặp kính cận dày và giọng nói từ tốn. Ít ai biết rằng anh đã thực thâu đêm suốt sáng cho sự ra đời của số 0 Điện Đán, và cũng đã lặn rạ ngủ say sưa một mội dưới tầng hầm ký túc xá của Cũ Lăn. Tôi thêm có như anh, một nghị lực phi thường trong công việc và một tấm lòng với đồng loại, nhưng tôi cứ thấy hụt hơi đuối sức khi đuổi theo anh.

Bú Dù:

Hoan hô chủ bút Lê Thanh Nhân ra tổ báo mặt xanh bản thân
Hoan hô ông lão Cũ Lăn
Lâm thổ con cóc bản thân mặt xanh
Hoan hô chủ bút Lê Thanh
...

C. D.:

Trăm năm trong cõi người ta
Nhân tâm kia mới bằng ba bạo quyền!

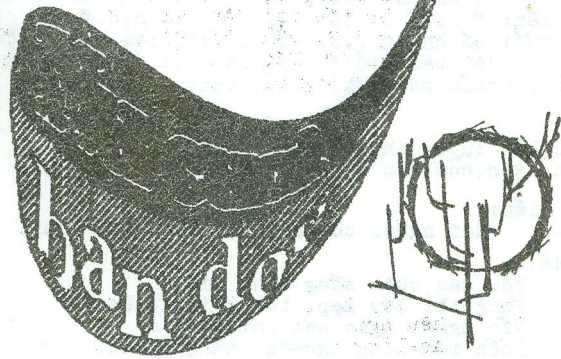
K.V.:

"... Tôi chỉ muốn mang đến cho các bạn tiếng cười, và sau đó là cái gì sâu lắng..."
(Báo cáo Chiến dịch đánh phủ- DD số 1)

Hãy cười và tha thứ cho tôi...

Chúng tôi là vậy đó. Nhiều lúc tôi cảm thấy như tất cả chúng tôi sống trong một gia đình mà bố mẹ vì giận nhau đã bỏ đi biệt xứ, mấy anh em quây quần bên nhau mà anh Nhân là anh cả. Viết đến đây bất giác tôi ngẩng lên. Bạn bè tôi vẫn làm việc cần mẫn. DT, học giả của Điện Đán đang soát lại bài qua, hai cái gít chặt. Chủ vừa nhỏ vừa sít nên chắc mấy tháng nữa cái đít chai lại dày thêm một tý. Cuối vẫn lui lui, lục đục ở ngoài bếp. Chắc cậu ta đang thêm muối vào nồi "gà bả lão". Long Hiền vẫn đang gõ lạch cạch, cái đầu của cô bé gật đều đều theo cạnh tay. Anh T.S. xách đũa ra chơi. Giọng anh ca buồn buồn, giữa đêm sâu nghe thấm thía. N.N. đưa "Người ta bảo: Sống ăn miếng dỗi chó...", tôi thì sống để được nghe anh ca. Tôi buốt miệng: "anh T.S. hát còn hay hơn ca đối chó!". Cả bọn cùng cười vang... □

● trang Cuối



(do Cuối Diễn Bàn phụ trách)

Lời tựa:

Các bạn thân mến!
Cho đến nay các bạn đã có trong tay vừa tròn 10 số Diễn đàn. Còn số 10, cùng với sự ủng hộ nhiệt tình của các bạn, cả về tinh thần lẫn vật chất là điều đáng khích lệ đối với BBT. Thêm một niềm vui nhỏ nhỏ nữa làm quên đi nỗi mệt của người làm báo mỗi khi lên khuôn Diễn đàn, đó là nội mi của anh T.S. giữa đêm khuya hay tiếng cười mà Cuối mang đến.

Bề cho phong phú thêm, từ số này Diễn đàn cho ra mắt các bạn "Nu cười bạn đọc". "Nu cười bạn đọc" kỳ này xin giới thiệu với các bạn tiếng cười đầu tiên của Cuối. Mong rằng các bạn sẽ cùng với Cuối góp phần làm cho "Nu cười bạn đọc" sinh động hơn.

Bài dành cho "Nu cười bạn đọc" các bạn gửi về cho Cuối... theo địa chỉ Diễn đàn.

Thăng cưỡi ngồi gốc cây đa
Đứng sai, đứng sủa... lẩn ra cuối cuối.
Gốc đa ngồi mãi chán rồi
Xuống xem "đổi mới" thế thời ra sao.

Tục ngữ mới:

Có quyền thì mới có ăn
Không dùng ai để chia phần cho dân.

Lời nói chẳng mất tiền mua
Lựa lời mà nói cho vừa lòng... cấp trên.

GIÔNG BỐ

Ở một nước họ người dân sống vô cùng cực khổ, nhân quyền bị chà đạp. Người lại những bà vợ của ông nguyên thủ quốc gia lại sống rất sung sướng, tiêu sái xa xỉ, ăn uống thừa mứa. Những ở đây Cuối xin kể với các bạn về một bà.

Bà vợ này không chịu được cảnh những người hàng xóm đến bốn một đồ ăn thừa của bà ta để đi, bên sai lính xây một cái chuồng lợn để bà ấy mua lợn về nuôi. Vừa được của vừa đỡ ngứa mắt. Đến khi lợn lớn, vì không muốn mang tiếng nên bà ta không bán cho người buôn thịt. Nghĩ mãi rồi bà ta cũng có một sáng kiến, bắt lính mổ lợn, làm sạch ở nhà rồi cho tất vào cái xe nội trợ em. Và bà ta đẩy ra chợ cho lính bán, vừa đẩy chiếc xe nội ra khỏi nhà thì gặp một bà hàng xóm. Thấy vợ của ông nguyên thủ quốc gia bà này chào:

- Bác đi đâu đấy ạ?
- Tôi đưa cháu nội đi dạo chút - bà ta trả lời.

Nghe nói đến con của nguyên thủ quốc gia bà này lại mở chiếc khăn phủ trên xe nội ra xem:

- Ô, trông cháu nó giống bố nó nhỉ!
- !!!

TIỀN

Tiền - trước tiền, tôn từ thành thần thánh, thành tiền, thần... thành thượng. Tiền - tạo thành tiền, thành tiền tiền, thành... tài, thành thần thế, tài thấy tiền trong.

Tay thủ tập tiền, trên tài thấy. Tôn từ trật tự tiền tàn. Tôn từ, tội... tài thấy tiền tàn. Tội thành trong trắng, thất thủ thành thành tự. Thấy tiền tựa thấy tiền. Thấy tiền, thấy trước tài thấy, thua thành thủng. Tiền trợ thủ và trên tài tội.

Tung tiền, tư tưởng, tinh thần tiêu tan. Trên thiếu tin, thủng thành thua, tài tình thành tai tiếng. Thiếu tiền tất thua thiệt, tình tan tác, trong trắng thành tối tăm.

Thiếu tiền, thâm tung, tử thân thành thạm tàn, tử tội. Thân thế tựa trẻ tàn, tất thay thiếu tôn trọng. Tư tưởng thiếu tự tin, tìm thang thuộc... tự tử.

Tâm Vọng
(Gò Dầu - Tây Ninh)

NÓI VỚI PHỤ

Phụ ơi ta báo phụ này,
Chờ đây vào sứ cố ngày về thân.
Phủ rằng quan cũng như dân,
Đánh là đánh tất chừa phân thặng nào.

Trúc Ngôn

Ốn đọc

ĐẶC SAN

mùa thu

Cuối cùng thì ĐSMT đã hoàn thành. Tô Đặc San dày 40 trang đang được in với tờ bìa của bạn đọc Mạnh Quân. Nhiều truyện ngắn, thơ, bút ký chọn lọc được tuyển lựa. Bạn sẽ có dịp gặp lại một Trần Dân, Phùng Quán, Phan Khôi của phong trào Nhân Văn Giai Phẩm; Nguyễn Tuân với tuy bút Phở nổi tiếng của mình; những thi khúc một thời rạng danh trong thi đàn của Nguyễn Nhược Pháp, Đoàn Phú Tứ, Xuân Diệu, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Hồi Thủ, Nguyễn Phan Hách... Bạn cũng sẽ gặp một Nguyễn Huy Thiệp, niềm kính dị của văn chương đương thời, Trần Mạnh Hào, Thanh Thảo...

Phần tự viết, ngoài những cây bút đã quen như Phan Hữu, vợ nụ cười ngộ ngợc và chua chát của mình, Cu Lân viết thơ tình, N.N. viết chuyện bí hiểm, một loạt các cây bút mới sẽ ra mắt bạn đọc như Nguyễn Tư Sơn, Đỗ Quyên, Hà Hoa, Tuyết Hân, Đ.Q., Mai Ha...

Hy vọng ĐSMT sẽ không làm phụ lòng bạn.

Nhằm giúp đỡ phần nào tình trạng tài chính eo hẹp của 3 tờ báo (ĐD, ĐTB, TM) và trang trải cho việc in ấn, xin các bạn giúp chung tối 15 Kcs/1 tờ ĐSMT trừ các bạn đã ủng hộ trước hay có bài tham gia ĐSMT (bài viết, vẽ bìa...)

Bạn có thể đặt ĐSMT theo địa chỉ 3 tờ báo ĐD, ĐTB, TM. ĐSMT sẽ in xong khoảng cuối tháng 11.

BBT ĐSMT

● truyện ngắn

thằng Lê

● N. N.

Chợ Cồn Bò, chiều thứ bảy.
Tôi mừng rỡ gặp lại tiến sĩ K. mở hội, mở kê nhè nhại, nhưng về mặt hợp hồ vừa thoát ra khỏi cái dòng người đông nghịt, tay cầm một cái lồng thau. Nhìn kỹ thì ra một con bù dũ. Tôi đưa mắt nhìn chú khi đang nham nhở cười mà không dấu vẻ ngạc nhiên:

- Thằng Lê của bác đâu?

Ông tiến sĩ già bỗng sa sầm nét mặt, giọng uất ức:

- Nếu trên đời này có giống gì ngu nhất thì đó chính là bọn robot. Tôi cầm thu và nguyên rủa chúng. Đùng là ca dơi tôi hy sinh cho một đồng sắt vụn.

Tiến sĩ K. người hai lần đoạt giải Nobel Vật lý, viện sĩ của hàng chục viện Hàn lâm lung danh, niềm tự hào của xứ sở, chuyên viên hàng đầu của thế giới về ngành tự động học, đâm ra chán đời? Mọi năm rồi tôi con được dự những bài giảng với những y đồ, tác bạc ma đa số đã thành hiện thực của ông. Cả bọn chúng tôi say mê nghe ông nói không phải chỉ vì những điều ông nói hấp dẫn và bổ ích mà còn vì ông là một người Việt, cũng mau dà thù tộc như tôi. Một trong những phạt minh lớn nhất của ông là thằng Lê. Đó là đỉnh cao nhất của trí thức con, người về robot học. Ngoài những điều căn bản của 'lang robot' như tính năng tự phép tính trong một cái tích tắc đồng hồ, nó còn biết nói, nghe và đặc biệt là biết nghĩ. Nghĩa là biết suy trước tính sau mọi điều lợi hại trong cuộc sống dẽ khốc và cười cho dung chỗ. Ông đã dùng họ của mình đặt tên cho nó, nâng niu dạy dỗ quý mến nó như một người cha chăm sóc con. Đi đâu cũng có hai 'người'. Tôi gọi 'người' vì từ lâu đã quên thằng Lê là robot hội nó ung xử rất người. Thằng Lê là niềm tự hào của tiến sĩ K. Nó là cái thụ viện sống, là anh thư kỳ hoan hảo, một phụ giảng tại bạ, trong đa số công việc nó làm thay ông. Vậy mà bây giờ ông bảo nó chỉ là đồng sắt vụn thì lạ thật.

Tôi trao cho ông một cốc bia hơi, rồi hai bác chầu lạng thang về phía Vltavska. Cái giọng cảm phẫn của ông khi này cho tôi cái hy vọng ngấm ngấm là ông sẽ giải bày đây. Chỉ cần cố dũ.

... Sai lầm của tôi-ông bắt đầu kể-là qua thằng Lê về thăm nhà. Gần hai chục năm xa xứ, quê hương đã thay đổi nhiều. Bà cụ tôi tuy vậy vẫn con cái quây bán chìm chóc ở phía sau chợ Đồng Xuân. Nuôi chim là nghề gia truyền của họ

nhà tôi. Bu tôi mua Vẹt, Sáo, Cường của người miền núi về nuôi, tập noi vai câu kiều: 'Chào ông', 'Có khách'... Rồi bán cho mấy nhà khá giả. Thằng Lê sau một thời gian ngắn theo dõi công việc đã đâm dương một cách xuất sắc. Cụ tôi càng mến nó hơn, ra quây bán cũng mang nó theo. To một hôm tôi cùng ra xem. Một ông khách hội mua Vẹt, thằng Lê chỉ ba con Vẹt quý nhất giá lần lượt mười nghìn, hai mươi nghìn và cọn thứ ba, hần một trăm nghìn. Nó vừa vẫy tay thì Vẹt-mười nghìn đồng đặc 'Cuộc kháng chiến của ta chia làm ba giai đoạn: cầm cự, phòng ngự và tổng tiến công. Giai đoạn cầm cự là...'; sau một hội dài không nghĩ nó cất cao giọng 'Em đứng như bông dũ...' (thực thật là tôi có phần nào ghen với tài giáo dục của thằng Lê). Ông khách quay sang con Vẹt thứ hai:

- Thế con này nói được gì?

- Nó không biết nói gì cả.

Thằng Lê thân nhiên trả lời, rồi thêm:

- Nhưng nó biết nghe và thương thức. Nói đúng nó gật gù, sai nó lắc đầu. Nghe Chèo thì ngủ gật và nổi nhạc Disko thì dậm chân khua canh.

Ông khách giọng bỗng nhỏ lại, suýt xoa thân phục quay sang con thứ ba:

- Cọn cọn này?

- Nó chẳng biết gì cả. Không hát, cũng không biết nghe.

- Thế thì sao lại đắt đến thế?

- A, vì nó lãnh đạo hai con kia!

Suy đi tính lại cuối cùng ông khách mua con 'lãnh đạo', tôi thấy con 'biết nghe' gật đầu lia lịa không biết vì khen ông khách hay vì từ nay được tự lãnh đạo. Cụ tôi mừng rỡ vì bạn được cọn vẹt bắt tại voi gia hơi, riêng tôi cảm thấy kho chịu về cái tính ma lanh của một thằng tung được danh giá bằng một cái Nobel.

Một thời gian sau thằng Lê mang thêm cái bệnh trầm ngâm. Một lần tôi đưa nó về quê. Đọc dương có một ông chắc phải làm to làm di ô tô về làng, không may xe hỏng, người trong xóm mang bộ kéo xe ông về. Cọn bù miệng to khỏe ỉ ạch kéo. Cả một đám bù cái dưng trông theo về bắt bình lăm, chúng như muốn nói: 'Đừng là đồ cọn bù!'. Tôi cảm thấy thu vị voi cái y nghĩ ấy ben nơi lại voi thằng Lê. Vậy mà cậu biết không, nó bỗng trầm ngâm như một nhà hiền triết rồi quay lại hỏi một câu ngu ngốc:

- Thế những á bù cái có ý nói người ngồi trong xe hay con vật bốn chân đang kéo?

Tôi phát điên lên giải thích kỹ càng cho nó biết ở trong xe là một cọn bù chắc phải có công lớn lắm, rằng ông là một dũ tó của nhân dân, phục vụ nhân dân đến hơi thở cuối cùng. Nghe xong hần dãn mặt ra lại trầm ngâm cả buổi chẳng nói năng gì. Tôi đó nó hỏi tôi một câu con ngu hơn nữa:

- Thế dũ tó là gì hở ông?

Tôi bỗng dậm nghi ngờ về sự thông thái của nó, suýt dậm đó tôi lực lại toàn bộ kho kiến thức của thằng Lê thì ôi thôi nó lăn lộn lung tung. Ví dụ nó nhảm diệp Kremlin với Vatican, gọi hội trưởng là nhà thơ, tổng bí thư bằng giao chủ, cọn chiến là đồng chí, xưng tội với tự phê... đến cả cái từ bình dân nhất như 'thời lựu manh' nó con không hiểu cho ra hồn. Tôi hỏi nó:

- Cái thời yao nhà người khác cụp bực chiêm đoạt tại sản ruộng đất và dũ á chủ nhà thì gọi là gì?

Trầm ngâm một tí rồi nó trả lời:

- Hồi xưa gọi là đánh địa chủ...

tôi sắp nổi khùng nhưng cố dũ giọng:

.. Còn bây giờ?

- Bây giờ là đánh tư sản mại bản, thua ông dũ tó của tôi.

Nó chưa kịp dứt lời thì đã nhận một cái tát nẩy lưa. Đêm đó tôi không ngủ, sáng hôm sau tôi đập

chuyến máy bay sớm nhất về lại Praha hy vọng
thằng Lê sẽ bình phục trở lại. Nhưng thằng Lê
không còn hoạt bát nhanh nhẹn nữa. Một hôm đang
làm việc tôi bỗng thấy hắn cứ dưng dưng ra một
góc, cả người nóng rưng, dấu hiệu của tất cả
100% processor hoạt động cùng một lúc, một trường
hợp hy hữu. Tôi tiến lại gần, trước mặt hắn dưới
nền gạch xi măng net về bằng phần nghẹn ngào:

"1 + 1 = 2?"

Từ giây phút đó tôi hiểu rằng thằng Lê chỉ là
một đồng sắt vụn. Vàng, một đồng sắt vụn với
cái khát vọng bất lực. Là một con người.
Tôi thấy xót xa cho nó, cho những gì tôi đã dành
hết tâm trí, tất cả bằng trở nên vô nghĩa. Gia
như nó có thể trả lời được cái điều bị ám ma một
cái bàn tính bằng gỗ của người Tàu cách đây hàng
nghìn năm cũng làm được trong chốc lát, thì rồi
nó cũng sẽ không hiểu nổi những mâu thuẫn khác
của cuộc đời như hận thù, tình yêu, hy vọng
và thất vọng. Là một con người đầu phải để.
Hàng tỉ phép tính vẫn được tính trong một giây...
Một phút, hai phút, năm phút, một giờ... thằng
Lê bắt đầu lạnh dần, nó đã dưng đến cái năng
lượng dự trữ cuối cùng. Tôi ngồi bên cạnh nó,
gục đầu trong lòng bàn tay và bật khóc...

Tối qua tôi đem an táng nó ở sau đồi, an táng
như một con người. Là một người sống thì khó
chứ làm một người chết thì cơ gì. Tôi chôn nó,
chôn cả ước mơ, công sức cuộc đời tôi. Bây giờ
tôi có con bù dục này làm bạn. Tôi đã chán chơi
với người, dù là người thật hay người may. Con
bù dục sẽ không bao giờ phạm tội vì tò tiên nó
đã cố gắng một lần làm người nhưng không thành.
Nó hiểu cái giá của sự làm người.

Tiến sĩ K. dùng lời. Ông bước chậm những
bước nặng nề lên chiếc tàu điện số 8 vừa đỏ,
theo hương về Malovanka. Con bù dục nghe rằng
cười nham nhở. □

Praha cuối tháng mười.

N. N.

● Trần Cùn

BẦM CỤ

T. sang Nga về, kể bằng một giọng sôi nổi:
- "Bên Nga, hàng hoa, thực phẩm khan hiếm lắm.
Cửa hàng trống rỗng. Có tiền chẳng có cái mà
mua. Mấy tháng 'Cộng' bên đó tháo vát lắm, chộp
hàng nhanh như thui".

- "Sao lại chộp hàng?". Tôi thấy lạ.
- "Thì ai gọi là mua hàng. Xếp hàng dài dài, nếu
không chộp nhanh thì chẳng khác chộp mất".

Rồi T. kể: Một lần đi với người bạn mua thực
phẩm. Thoạt một cái, ông bạn đã biến mất, mai
lưu sau mới quay lại, miệng lau bầu: "Mẹ kiếp,
thằng bạn hàng chết cha nó rồi".

T. hoảng hốt: "Sao, có chuyện gì vậy?". Ông
bạn trả lời ngán ngán: "Thấy xếp hàng, cũng xếp
hàng, vào nhầm sự nó lảng Lê nin".

"Ja, ne."- tôi phá lên cười, một chuyện tếu
đạo đẽ. Cười rồi, tôi mới thấy, mình cười 'hoi'
vô ý thức.

Được gặp lãnh tụ của giai cấp vô sản- đó có
phải là ước mơ của biết bao người. Người thanh
niên Nguyễn Ái Quốc ngày xưa, trên đường bôn ba
tìm đường cứu nước, vừa mới đọc được Luận cương
về các dân tộc thuộc địa của Lê nin mà đã thấy
sương qua, như muốn reo lên cùng dân tộc: com
so la đây, hạnh phúc đây rồi. Để rồi đâu không
được gặp Lê Tiên Sinh. Hồ Chí Minh vẫn nguyện đi
theo con đường của cụ Lê. Ông Tố Hữu mới sang
ngõ cái nhà của Lê nin mà đã đặt dao cầm xúc,
thoát tình ra thơ: "Nhà Lê-nin ở Gorki, Khi tôi
đẹp Lê-nin ~~như~~ vừa đi". Vậy mà đang nay, ... anh
chàng kia, đã được vào hẳn Lăng Lê nin, được
ngắm nghĩa mặt mũi lãnh tụ tròn hay mạp, chảnh
lãnh tụ ngắn hay dài. Trang nghiêm, kính cẩn, lu
lù một khối thể mà anh lại còn tiếc vì không mua
được miếng thịt lợn miếng thịt bò thì... vô ý
qua, ac đọc qua.

Không biết ở trong đây, anh ấy có buột miệng
nói lợi phạm thượng với cụ Lê-nin không? Có nói
thì noi tiếng Việt, anh ạ, không thì vạ to lắm.
Được gặp cụ Lê-nin, đầu phải là đẽ. Bao người
dân Việt nam cũng chỉ mong mỏi để được gặp và
tắm sự voi cụ:

- Con bao lâu nữa thì đến Thiên đường Cộng sản
hà cụ? Theo chân Bác, theo chân cụ, chúng tôi
mới chân lấm rồi. Mà nay, cụ Lê Tiên Sinh ơi,
sao bọn Đẽ quốc nó giầy lâu thế, giầy ra nhiều
thứ là mất thế? Đến dân Nga của cụ cũng mê tít
tho lo.

- Cụ Lê Tiên Sinh ơi, cái thằng hình động đen
dùi của cụ ở Hà nội nó dều lăm, nó cứ dưng vênh
vào và ngạo nghễ trước cột cờ Thanh Hà nội, hai
tay lại giữ túi như sợ bị mất cắp ấy. Cụ bảo nó:
cánh giữ cái túi làm gì, cả khối đồng đen quít,
coi chung người ta cũng đem bán cho đồng nát đấy.

- Cụ Lê Tiên Sinh ơi, dân chúng tôi còn phải theo
chân Bác, còn phải thờ thủ cấp cụ, nên chúng tôi
còn cần cụ, mong cụ đừng mất tôi. Ở nước tôi, nhiều
kẻ cứ tự nhận là đồ đệ chính thống của cụ. Cụ hay
kang bảo bối của cụ ra răn đe dọa nạt. Vậy mà cụ
Lê nin ơi, cụ cứ tỉnh dậy mà coi xã nghĩa Việt
nam thử xem cụ có dám rúc đầu vào Lăng nữa không?
Cụ ơi, cụ bảo với họ vợ, vận dụng tư tưởng của
cụ như thế thì danh giá cụ thêm 5 ứ. Một đồ đệ
của cụ đã nói, cái khỉ giở gì đó cũng giống như
một con người, cũng có sai lầm, sai thì sửa...
Cụ ơi, cụ có dạy là sai mà không sửa được thì
giống như cái gì không, nếu quên thì cụ dạy lại
đi. Giống như một con người mà lại là một con
người ác độc, thích tống người khác trong cái
man bưng nhưng. Để rồi, không thích bang
giáo hữu hảo thì chuyên sang 'kẻ thù không
đội trời chung, kẻ thù số một' cho bạo người
dân vô tội phải lao vào vòng dâm chém. Chiến
tranh mãi rồi, dân chết mãi rồi mà gạo vẫn
kém, dân vẫn khổ đấy cụ Lê nin ạ.

Cụ Lê Tiên Sinh ơi, xin cụ, nếu cụ còn có trái
tấm, nếu người ta chưa lấy long ruột cụ để ướp
xác thì cụ tỉnh dậy mà khuyên bảo đồ đệ của
mình. Khi giở gì đó cũng giống như một con người
hay như một con đàn bà trẻ trợn, thì mặc nó,
nhưng hãy đừng trum cái vạy đó lên đầu người Việt
nam nữa, vì nó dơ bẩn lắm rồi, nó ô ứ lắm rồi.

- Cụ Lê nin ơi, dân chúng tôi còn phải theo chân
Bác, còn phải tôn thờ thủ cấp cụ, nên chúng tôi
còn cần cụ. Dân Litva bây giờ nó coc cần cụ đầu.
Nhiều kẻ khoái đốt xác cụ lắm. Kỷ niệm 73 năm
Cách mạng Tháng mười, mà người ta chửi rửa, bêu
giếu cụ đấy, coi cụ chẳng khác gì tên sát nhân
Hitler.

Năm 1968, khi Nga xô xát lược Tiệp khắc, dân
Tiệp cầu xin cụ: "Lê-nin ơi tỉnh dậy đi, Breznev
diễn mất rồi". Khẩu hiệu dân đây Praha, những
người Tiệp kính cầu vào Lăng viếng cụ, cũng mong
cụ tỉnh dậy. Vậy mà cụ cứ nằm chờ đến Cộng sản
chủ nghĩa. Sau 20 năm bị áp bức, bây giờ đây
Tiệp chẳng thêm biết cụ là ai nữa đâu. Có kẻ con
viết dòng chữ: "Coi chúng thằng đầu trọc" lên
đầu cụ đấy, cụ Lê Tiên Sinh ạ. □

Praha-Tháng 11-90

Trần Cùn

(xem từ trang 21)

qua. Cho nên Đảng và nhà nước tăng lãi xuất của ngân hàng lên nhiều lần (tới 12% một tháng) để khuyến dụ người dân bỏ tiền vào kiếm lời. Nhắm bắt số lượng tiền lưu hành. "Dân vẫn còn nhiều tiền quá", Đảng và nhà nước lại "quên" không trả lương cho công nhân viên nhiều tháng (có nơi, như ở Quảng trị, giáo viên hàng 6 tháng không có lương). Không có tiền thì sức "câu" giảm bớt, còn "cứng"? đã có buồn lâu giải quyết! Nhà nước cho dùng ngoại tệ mạnh "nhập" nhiều mặt hàng tiêu dùng, bày ẽ hệ trên đường phố. Nhiều "cung" mà ít "cầu" thì rõ ràng "gia cả ổn định"! Chưa hết, nhà nước giải tỏa chế độ nhiều giá ngoại hối, thả nổi đồng dolar, thả nổi giá vàng để triệt tiêu phân ứng đầu cơ. Kết quả là cả nước vốn đã nghèo đói lại càng thêm kiệt quệ để nhà nước chứng minh "phép lạ" giảm lạm phát.

Năm 1989 là một năm ít mưa bão, sâu rầy nên cả hai vụ đều được mùa. Sản lượng lúa gạo cả nước đạt 17 triệu tấn, cao nhất từ trước tới nay. Nhưng chúng ta lấy gì để đảm bảo rằng nó sẽ được duy trì mãi mãi khi nền nông nghiệp vẫn chưa được đầu tư gì đáng kể, vẫn phụ thuộc vào nắng mưa, dụng cụ để làm ra hạt lúa vẫn chủ yếu là chiếc cày chia vôi và con trâu vẫn được coi là "đầu cơ nghiệp"(!). Việc xuất khẩu gạo trong năm qua được nhà nước quang cáo âm i nhằm mục đích gì trong khi hàng triệu đồng bào Thanh hóa, Nghệ Tĩnh và nhiều nơi khác vẫn bị chết đói, vẫn phải sống thoi thóp ăn cháo cám hôi để nhà nước ta "tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH". Chúng ta sẽ nghĩ gì đây khi tưởng lại của nền nông nghiệp nước nhà sắp đứng trước một tai họa, 78% lượng phân bón được Liên xô cung cấp hàng năm sẽ bị triệt thoái trong chính sách mới của Liên xô đối với các nước chư hầu, mà Việt nam là một gánh nặng.

Trong lĩnh vực "đổi mới ngoại thương", luật đầu tư được nhà nước đưa ra từ lâu nhưng vẫn không tạo được sự hấp dẫn đối với giao thương thế giới. Ba năm sau khi ban hành luật đầu tư ngoại quốc, tổng số vốn đầu tư có định đáng đến người ngoại quốc lên đến 800 triệu dolar, chủ yếu là vãng khế ước thắm đờ đầu hóa, đa số còn lại là dịch vụ hoặc thương mại hoàn toàn có giá trị thấp. So sánh với một nước như Thái Lan, nơi tổng số tiền người ngoại quốc đổ vào đầu tư trong một năm lên đến 15 tỉ dolar (1989), thì con số được chính phủ đem khoe cho thấy tất cả tâm óc khiếm tốn đến thảm hại của nó. Tại sao giới thương nhân ngoại quốc không muốn đầu tư vào Việt nam? Nhưng người CSVN thường đổ tại vì Mỹ phong tỏa(?). Giới thương nhân ngoại quốc họ đầu cơ ngại gì về chuyện ấy, họ vẫn đến Việt nam thăm thú tình hình nước núp, xống lại ra đi, nước núp đó thôi. Vì sao vậy? Vì tiềm năng thì cơ đấy, nhưng sự bất ổn, rủi ro cộng với "Luật đầu tư nước ngoài" chưa đầy những ràng buộc, mâu thuẫn cũng cơ sở hạ tầng thấp kém và hệ thống an ninh, chính trị "vấn đục" không tạo được những lợi lãi và đảm bảo cần thiết cho sự hợp tác.

Cũng với những khẩu hiệu đổi mới về kinh tế chúng ta lại được nghe những khẩu hiệu giành cho việc "đổi mới về chính trị". Như trên tôi đã trình bày, sau cuộc xâm lược Cam-pu-chia, Việt nam bị thế giới cô lập hoàn toàn, về chính trị. Cũng với việc xuất hiện một tông bầy mới với "Những việc cần làm ngay" đã có tác dụng khai phá một chương trình phê bình cơ giới hạn. Nhưng cán bộ đảng viên các cấp thừa hành được lời ra trước những phương tiện thông tin đại chúng với các tội "tham nhũng, biến chất" thực chất trút một phần bất mãn của người dân đối với chế độ. Một khi sách báo vẫn còn là "công cụ tuyên truyền của Đảng" và "dân chủ phải có sự lãnh đạo của Đảng" thì xã hội nước ta vẫn hoàn toàn không có tự do, dân chủ theo đúng nghĩa của nó. □

Nhớ

Ai qua xóm chài xanh quê tôi
Bóng dừa mát rười dáng thuyền đôi
Rộng cả hương trời ngào ngọt nắng
Lấp lánh sóng lăn trên chân trời

*
**

Nhớ đảo Hòn me những xế trưa
Áo mờ huyền thoại giữa cơn mưa
Như trong câu chuyện bà tôi kể
Có nàng tiên cá gặp người xưa...

Nhớ khói cay cay những buổi chiều
Mẹ về nắng tắt dáng xiêu xiêu
Hương rừng, hương biển hai đầu gánh
Thoang thoảng mà sao mãi thân yêu

Nhớ những cánh bướm giăng giăng mơ
Bên ngóng chiều sương nhớ đợi chờ
Có con cá dớp vắng trắng lặn
Nhà ngọc lên trời xanh rong to

Nhớ em cô gái ngồi đan lưới
Gió thổi bay bay mái tóc thế
Nhớ bàn tay nhỏ mềm như lụa
Đệt thành câu hát dưới chân đê...

Praha 8.11
Cù Lân

GẶP MẶT

Đề kỷ niệm 10 số Diễn Đàn, BBT DD thân mời các bạn:

NTH, Hải Vân, LVN, Hương Trâm, Tuyết Hân, Xuân Hồng, Han Thiên, Thanh Hoài, Nguyễn Cường, Mạnh Quân, Hồng Hà (Praha); Hữu Hoàng, Hoàng Nguyễn, Trúc Ngồn (Mlada Boleslav); D.V.T (Lovosice); Cu Li, HA, HH, XL (Plzen); Hải Linh (Kamsnice); D. Q., Vũ Trọng Hiên (Kdyne); Nguyễn Tử Sơn (Rokycany); Đỗ Quyên, Ly Ly (Berlin); NCT (Liberec); Hoài Hương (Sobeslav); Lan Anh (BDR); Minh Trang (Rozumberov); Tê Tê (Brno); Kim Đăng (Bratislava); Đức Hạnh (Ostava); Lê Tịnh (BDR); VTL (Komarno); Hưng Việt (Sepap); Hoàng Trung, Hà Hoa, Hồ Tiêu Hạt, Hoài Xuân, Thanh Huy, Rybin, ... và các bạn có nhiệt tâm với DD đến dự buổi gặp mặt thân mật vào hồi 13 giờ thứ bảy 1/12/1990 tại địa chỉ liên lạc của Diễn Đàn, đề trao đổi về các nội dung, hương đi của DD và nhất là đề tất cả chúng ta có dịp làm quen với nhau. Bạn có thể chuẩn bị một tiết mục văn nghệ (thơ, văn, nhạc, trò chơi ...) càng hay.

Hẹn gặp các bạn.

BBT Diễn Đàn

BẠN ĐỌC CẦN BIẾT

1. Sắp tới chúng tôi sẽ tái bản các số Diễn Đàn từ số 1 đến số 10. Bạn nào có nhu cầu xin gửi thư và kèm theo số tiền ứng với số lượng báo mà bạn cần. Xin lưu ý là kể cả các bạn đã viết thư đề nghị trước đây để chúng tôi tiện tổng kết. Riêng các bạn đã ứng hộ hơn 200Kcs sẽ được tặng các số theo yêu cầu.

Hạn chót để tổng kết số lượng là ngày 1.12.90.

2. Số lượng báo in không hạn chế nên mong các bạn tiếp tục giới thiệu rộng rãi báo đến nhiều nơi. Bạn nào có nhu cầu xin gửi địa chỉ đến cho chúng tôi. Xin gửi cho chúng tôi địa chỉ của bạn bè, người thân chưa có báo (cả những địa chỉ ngoài Tiệp).

3. Các thư phản ánh, yêu cầu Diễn Đàn lên tiếng và giúp đỡ cần thiết phải có địa chỉ, tên của người chịu trách nhiệm là thư.

4. Về mặt kinh phí để làm báo chúng tôi hoàn toàn tự túc. Thời gian qua nhờ có một số bạn đọc tích cực đóng góp nhiều lần nên chúng tôi mới đủ khả năng gửi báo đến nhiều nơi. Nếu không kể các chi phí khác cho mọi hoạt động thì chi phí cho một tờ báo là 6Kcs (3Kcs tiền giấy và in 3Kcs chi phí gửi trong Tiệp khác). Mong các bạn giúp đỡ để chúng tôi có thể hoạt động lâu dài.

5. Bạn nào về nước hoặc thay đổi địa chỉ xin báo cho chúng tôi.

6. Bạn nào ở các nước khác có thể giúp chúng tôi phân phối báo xin gửi thư thông báo số lượng và những địa chỉ cụ thể mà bạn sẽ phân phối để chúng tôi không phải gửi đến những địa chỉ ấy.

7. Tiền ứng hộ xin gửi đến địa chỉ mới của Diễn Đàn (xin đọc ở trang 2) hoặc gửi qua cáckonto:

Tiền koruna: 3770445 - 018

Česka Státní Spořitelna
Naměstí Gorkého 25 Praha 1

Ngoại tệ: Konto 34833 - 1010759 - 111

Komerční Banka Na příkopě 3-5 Praha 1

CỘNG TÁC VIÊN CẦN BIẾT

1. BBT Diễn Đàn rất cần sự cộng tác của bạn đọc gần xa về mọi thể loại.

2. Bài gửi tới xin cho biết nguồn gốc, tác giả, ghi rõ có cho phép BBT sửa đổi hoặc cắt bớt hay không và nếu được xin cho địa chỉ để tiện liên lạc và gửi bản gốc của bài dịch.

3. Nếu có thể xin các bạn gửi đến bài đã đánh máy hoặc in trên máy tính với khổ ngang 12cm, khoảng cách giữa 2 dòng là 1 (nhỏ hơn bình thường, để tiết kiệm giấy).

4. Các bạn ở xa, nếu cần, có thể gửi bài qua số fax sau đây:

Mr. Lê Thanh Nhân

Fax: (Tiệp khác)(Praha) 22 23 04

Tạp chí Diễn Đàn do tập thể sinh viên
và nghiên cứu sinh Praha thực hiện
